

**PHỤ LỤC 03**  
**KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN 06/CP**

| STT      | Nội dung, nhiệm vụ   | Văn bản chỉ đạo   | Đơn vị thực hiện   | Thời gian hoàn thành | Kết quả   |                 |                 |                        |
|----------|--|---|--|----------------------|---|-----------------|-----------------|------------------------|
|          |  |   |  |                      | Hoàn thành, sản phẩm  | Chưa hoàn thành | Đang triển khai | Thực hiện thường xuyên |
| <b>A</b> | <b>Nhiệm vụ chung của các bộ, ngành, địa phương</b>  |   |  |                      |   |                 |                 |                        |
| 1        | Chỉ đạo thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp bộ, cấp tỉnh từ ngày 01/6/2022, tại Bộ phận một cửa cấp huyện từ ngày 01/12/2022 và tại Bộ phận một cửa cấp xã từ ngày 01/6/2023. Riêng đối với 25 DVC thiết yếu theo Đề án 06, phải thực hiện số hóa trong việc giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa từ ngày 01/7/2022 để người dân không phải khai báo, cung cấp lại. | Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022   | Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | 2022- Thường xuyên   |   |                 |                 | Thường xuyên           |
| 2        | Chủ động sử dụng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 đã được giao của bộ, cơ quan, địa phương để thực hiện Đề án 06 theo quy định và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Đối với các bộ, cơ quan trung ương, trường hợp quá khó khăn trong việc bố trí kinh phí năm 2022 thực hiện Đề án, đề xuất nhu cầu bổ sung kinh phí gửi Bộ Tài chính để chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và cơ quan liên quan trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.   | Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022   | Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương   | 2022 -Thường xuyên   |   |                 |                 | Thường xuyên           |
| 3        | Tổ chức triển khai quyết liệt Đề án 06 và chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022, bảo đảm đáp ứng tiến độ được giao. Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và sự đồng thuận, tích cực tham gia của cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân đối với Đề án 06.   | Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 03/5/2022   | Các bộ, ngành, địa phương  | 2022 - Thường xuyên  |   |                 |                 | Thường xuyên           |
| 4        | Chỉ đạo, tập trung bố trí nguồn lực triển khai quyết liệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), bảo đảm theo đúng tiến độ, yêu cầu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.  | Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 09/8/2022  | Các bộ, ngành, địa phương  | Thường xuyên         |   |                 |                 | Thường xuyên           |
| 5        | Khẩn trương rà soát các văn bản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, ngành mình, xác định những vấn đề vướng mắc phải sửa đổi và kiến nghị phương án, lộ trình sửa đổi đáp ứng được lộ trình đề ra của Đề án 06, Luật Cư trú và bộ số hộ khẩu, số tạm trú theo Luật Cư trú, gửi kết quả cho Bộ Công an.  | Nghị quyết số 121/NQ-CP ngày 11/9/2022<br>Văn bản số 274/TB-VPCP ngày 05/9/2022 | Các bộ, cơ quan ngang bộ   | Trước ngày 20/9/2022 | Hoàn thành báo cáo 334, ngày 19/10/2023 của Bộ Tư pháp  |                 |                 |                        |
| 6        | Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị ngày 09/8/2022; tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện đúng lộ trình khi số hộ khẩu, số tạm trú giấy không còn giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2023, không gây khó khăn, phiền hà cho người dân.   | Nghị quyết số 130/NQ-CP ngày 06/10/2022   | Các bộ, ngành, địa phương  | Thường xuyên         |   |                 |                 | Thường xuyên           |
| 7        | Kết nối các hệ thống thông tin giải quyết TTHC với CSDLQG về dân cư, Công DVC Quốc gia để khai thác thông tin phục vụ giải quyết TTHC (theo hướng dẫn tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH ngày 26/4/2022 của Bộ TTTT).   | Nghị quyết số 130/NQ-CP ngày 06/10/2022   | Các bộ, ngành, địa phương  | Tháng 11/2022        | Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã kết nối với 15 bộ ngành, 3 doanh nghiệp viễn thông, 01 doanh nghiệp nhà nước và 63 địa phương |                 |                 |                        |
| 8        | Khẩn trương thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, chịu trách nhiệm về chất lượng, nội dung rà soát và gửi Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.   | Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 22/4/2022   | Các bộ, ngành, địa phương  | Tháng 4/2022         | Hoàn thành báo cáo 334, ngày 19/10/2023 của Bộ Tư pháp  |                 |                 |                        |
| 9        | Tiếp tục rà soát các văn bản pháp luật triển khai định danh và xác thực điện tử, đề xuất hoàn thiện pháp luật theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và chịu trách nhiệm về kết quả rà soát.  | Văn bản số 3831/VPCP-KSTT ngày 21/6/2022  | Bộ, ngành, địa phương  | Thường xuyên         | Hoàn thành báo cáo 334, ngày 19/10/2023 của Bộ Tư pháp  |                 |                 |                        |

|    |   |   |                           |                           |  |  |  |              |
|----|---|---|---------------------------|---------------------------|--|--|--|--------------|
| 10 | Phối hợp Bộ Công an, Bộ Tư pháp trong quá trình sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thêm mới, bãi bỏ, thay thế văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của CSDLQG về dân cư và việc triển khai định danh và xác thực điện tử  | Văn bản số 3831/VPCP-KSTT ngày 21/6/2022  | Bộ, ngành, địa phương     | Thường xuyên              |  |  |  | Thường xuyên |
| 11 | Khẩn trương đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu đã được xác định trong Đề án và 29 dịch vụ công theo Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; chủ động rà soát các dịch vụ công tại cấp huyện và cấp xã để thống nhất tập trung giải quyết  | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022<br>Thông báo số 62/TB-VPCP ngày 01/3/2022 | Các bộ, ngành, địa phương | Thường xuyên              |  |  |  | Thường xuyên |
| 12 | Rà soát, hoàn thiện các hệ thống thông tin, CSDL, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDL quốc gia về dân cư theo đúng lộ trình Đề án. Khẩn trương kết nối dữ liệu tổng hợp dân cư về Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để phục vụ chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội.  | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022   | Các bộ, ngành, địa phương | Thường xuyên              | Đã kết nối với 15 bộ ngành, 01 doanh nghiệp nhà nước, 03 doanh nghiệp viễn thông, 63 địa phương, trong đó kết nối 6 trường thông tin dữ liệu tổng hợp về dân cư với trung tâm chỉ đạo, điều hành của Chính phủ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ |  |  |              |
| 13 | Nghiên cứu, học tập, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các nước trên thế giới về quản lý dân cư, bảo vệ dữ liệu cá nhân, xây dựng, tích hợp các hệ thống CSDL lớn, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo để vận dụng thực hiện phù hợp đặc điểm tình hình Việt Nam; hợp tác, thuê chuyên gia, đơn vị tư vấn nước ngoài có kinh nghiệm tư vấn xây dựng, triển khai các hệ thống liên quan   | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022   | Các bộ, ngành, địa phương | Thường xuyên              |  |  |  | Thường xuyên |
| 14 | Tăng cường tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức trong quá trình triển khai Đề án 06; trước hết, quán triệt và vận động đến từng Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang tại cơ sở và vận động người thân, gia đình hưởng ứng thực hiện.  | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022   | Các bộ, ngành, địa phương | Thường xuyên              |  |  |  | Thường xuyên |
| 15 | Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn nghiên cứu, phát động phong trào thi đua thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06 trong những tháng cuối năm, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm 2022   | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022   | Các bộ, ngành, địa phương | Năm 2022                  | Các đơn vị, địa phương đã triển khai các phong trào thi đua, đợt cao điểm tuyên truyền, thu nhận hồ sơ cấp CCCD, tài khoản định danh điện tử cho người dân   |  |  |              |
| 16 | Khẩn trương rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, ngành mình (liên quan đến việc triển khai Luật cư trú) có yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy trong quá trình thực hiện TTHC và đề xuất phương án xử lý, gửi Bộ Công an kết quả rà soát   | Văn bản số 287/TB-VPCP ngày 17/9/2022   | Các bộ, ngành             | Trước ngày 20/9/2022      | Hoàn thành, đã tham mưu với Chính phủ ban hành Nghị định 104, ngày 21/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện các TTHC   |  |  |              |
| 17 | Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các thông tư thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của mình theo trình tự, thủ tục rút gọn (trên cơ sở kết quả rà soát và đề xuất của các bộ, ngành)   | Văn bản số 287/TB-VPCP ngày 17/9/2022   | Các bộ, ngành             | Ban hành trước 31/12/2022 | Hoàn thành, đã tham mưu với Chính phủ ban hành Nghị định 104, ngày 21/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện các TTHC   |  |  |              |
| 18 | Chủ động nghiên cứu, triển khai Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; tiếp tục hoàn thiện kết quả rà soát các văn bản pháp luật liên quan đến triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg phù hợp với quy định tại Nghị định số 59/2022/NĐ-CP và chịu trách nhiệm về các phương án đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật; chủ động sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của bộ, ngành, địa phương. | Văn bản số 287/TB-VPCP ngày 17/9/2022   | Các bộ, ngành, địa phương | Trong năm 2023            | Hoàn thành báo cáo 334, ngày 19/10/2023 của Bộ Tư pháp   |  |  |              |
| 19 | Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 6 tháng triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ để tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai, thực hiện Đề án 06 trong những tháng cuối năm 2022, tạo tiền đề thực hiện trong năm 2023 và những năm tiếp theo  | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022  | Bộ, ngành, địa phương     | Thường xuyên              | Hoàn thành, tham mưu với Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 05, ngày 23/2/2023 chỉ đạo tăng cường đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo   |  |  |              |

|    |   |  |   |   |  |                 |   |
|----|---|--|---|---|--|-----------------|---|
| 20 | Quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo thực hiện Đề án tại địa phương mình, báo cáo Thường vụ Tỉnh ủy/ Thành ủy đề xuất ban hành Nghị quyết triển khai Đề án 06 để tạo sự thống nhất trong công tác chỉ đạo  | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022             | Bộ, ngành, địa phương   | Thường xuyên  | Hoàn thành, 63/63 địa phương đã tham mưu với tỉnh ủy, thành ủy ban hành Nghị quyết, Chỉ thị chỉ đạo triển khai Đề án Riêng BCA, BHXH Việt Nam, Bộ Tư pháp có Nghị quyết của Đảng ủy triển khai |                 |   |
| 21 | Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (pano, áp phích (poster), video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...). Tạo mã Qrcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công  | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022             | Các bộ, ngành, địa phương                                       | Thường xuyên  |  |                 | Thường xuyên                                    |
| 22 | Phối hợp với Bộ Công an, Bộ TTT, Bộ Tài chính, Bộ KHĐT khẩn trương hoàn thành rà soát, bổ sung các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết theo hướng dẫn tại Văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ TTTT, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh để kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về dân cư và Hệ thống định danh và xác thực điện tử, phục vụ triển khai các dịch vụ công trực tuyến   | Văn bản số 342/TB-VPCP ngày 01/11/2022             | Các Bộ, cơ quan, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương | Thường xuyên  | Hoàn thành Bộ TTTT đã có báo cáo tổng hợp kết quả rà soát  |                 |   |
| 23 | Báo cáo, đề xuất cấp ủy Đảng ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị chỉ đạo triển khai Đề án 06 để tạo sự thống nhất trong quá trình thực hiện  | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Các bộ, ngành, địa phương                                       | Tháng 3/2023  | BCA, Bộ Tư pháp, BHXH Việt Nam và 55/63 địa phương ban hành Nghị quyết, Chỉ thị chỉ đạo triển khai Đề án   |                 |   |
| 24 | Quản triệt đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án, tạo thống nhất về nhận thức và hành động để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện  | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Các bộ, ngành, địa phương                                       |   | Các Chỉ thị, Nghị quyết của bộ, ngành, địa phương đã tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức   |                 |   |
| 25 | Đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai quyết liệt, thực hiện hiệu quả Đề án 06 để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Bộ Công an                   | Tháng 3/2023  | Các bộ, ngành và 63 địa phương đã ban hành Kế hoạch phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ thời gian   |                 |   |
| 26 | Lựa chọn những nhóm thủ tục hành chính gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ "làm thay, làm hộ" sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tộc thiểu số, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ          | Thực hiện thường xuyên  |  |                 | Nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp |
| 27 | Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45 ngày 08/4/2020 và Nghị định 107 ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định<br>Giải pháp: Tiến hành số hóa theo 3 giai đoạn:<br>- Giai đoạn 1: Triển khai thí điểm số hóa Hồ sơ cư trú củ Bộ Công an. Thời gian dự kiến: tháng 12/2023<br>- Giai đoạn 2: Triển khai đối với toàn bộ hồ sơ của Bộ Công an trong tháng 1/2024<br>- Giai đoạn 3: Đề xuất nhân rộng áp dụng cho các Bộ, ngành, địa phương trong quý 1 năm 2024 | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ          | Theo tiến độ của Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 |  | Đang triển khai |   |
| 28 | Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ          | Thực hiện thường xuyên  |  |                 | Tỉ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn 100%            |

|    |   |  |   |                                   |  |  |  |   |
|----|---|--|---|-----------------------------------|--|--|--|---|
| 29 | Quản trị, chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú.   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ   | Bộ, ngành, địa phương phối hợp Bộ Công an   | Thực hiện thường xuyên            |  |  |  | Các đơn vị đã ban hành văn bản chỉ đạo                      |
| 30 | Nghiên cứu, ứng dụng thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng VNeID và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tích hợp các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ CCCD và tài khoản định danh điện tử để dẫn thay các loại giấy tờ công dân, trước mắt là việc thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy từ ngày 01/01/2023   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ   | Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Bộ Công an                                     | Tháng 3/2023                      | Giúp người dân dễ dàng thực hiện các giao dịch với cơ quan, doanh nghiệp,... |  |  |   |
| 31 | Đẩy mạnh cung cấp, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ   | Các bộ, ngành, địa phương   | Tháng 3/2023                      | Văn bản chỉ đạo thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt.                   |  |  |   |
| 32 | Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023<br>Thông báo 16 ngày 28/01/2023<br>Thông báo 74 ngày 14/3/2023                                      | Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, VPCP | Tháng 6/2023                      |  | Chưa hoàn thành.<br>11/22 Bộ, Cơ quan ngang Bộ chưa đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống, gồm: Công thương; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư; Khoa học và Công nghệ; Tài nguyên và Môi trường; Lao động, Thương binh và Xã hội; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Thanh tra Chính phủ; Ủy ban Dân tộc, Văn hóa, Thể thao và Du lịch |  |   |
| 33 | Tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, tuyển dụng, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyên đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc dè dặt, muộn hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ   | Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông        | Thực hiện thường xuyên            |  |  |  | Đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng phục vụ triển khai Đề án. |
| 34 | Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ   | Các bộ, ngành, địa phương   | Thường xuyên                      |  |  |  | Thường xuyên  |
| 35 | Các bộ, ngành thành viên tổ công tác và UBND các địa phương chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo  | Thông báo 343 ngày 27/1/2023 của Tổ trưởng TCT   | Các bộ, ngành, địa phương   | Thực hiện thường xuyên hàng tháng |  |  |  | Hoàn thành báo cáo định kỳ hàng tháng gửi Tổ công tác       |
| 36 | Văn phòng Chính phủ sớm ban hành Thông báo kết luận của đồng chí Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai Đề án 06 và tổng kết hoạt động của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số năm 2022, là căn cứ pháp lý để các bộ, ngành, UBND các địa phương bám sát, tổ chức thực hiện   | Thông báo 343 ngày 27/1/2023 của Tổ trưởng TCT   | Văn phòng Chính phủ   | Tháng 2/2023                      | Hoàn thành Thông báo kết luận 16 ngày 28/1/2023                              |  |  |   |
| 37 | Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và nhân dân về việc tổ chức thực hiện quy định bãi bỏ yêu cầu nộp, xuất trình Sổ hộ khẩu giấy, Sổ tạm trú giấy, giấy xác nhận cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định tại Luật Cư trú, Nghị định 104 của Chính phủ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết không để xảy ra tình trạng trì trệ, sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp | Thông báo 74/TB-VPCP ngày 14/3/2023  | Các bộ, ngành, địa phương   |                                   | - Bộ Nội vụ đã tổ chức Thanh tra, kiểm tra                                   |  |  |   |
| 38 | Đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư đã được Chính phủ phê duyệt tại 19 Nghị quyết chuyên đề theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm chất lượng, tiến độ   | - Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 8/4/2023<br>- Công văn 452/TTG-KSTT ngày 23/5/2023<br>- Thông báo số 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023 | Các bộ, ngành, địa phương   | 6/2023                            |  | Còn 558 thủ tục hành chính chưa được thực thi, chậm tiến độ 04 tháng, nguy cơ các thủ tục hành chính sẽ không được đơn giản hóa, người dân vẫn phải xuất trình nhiều giấy tờ. Trách nhiệm trên thuộc 14 bộ, ngành, trong đó, có 9 bộ, ngành có tỷ lệ đơn giản hóa thủ tục hành chính theo 19 Nghị quyết đạt thấp (dưới 50%)                      |  |   |
| 39 | Nghiên cứu triển khai miễn giảm các khoản phí, lệ phí với việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến  | Nghị quyết 97/NQ-CP ngày 08/7/2023   | UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW   |                                   |  |  |  | Đang triển khai   |

|    |   |  |                           |  |               |  |   |              |
|----|---|--|---------------------------|--|---------------|--|---|--------------|
| 40 | Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, đồng thời kiểm soát chặt chẽ quá trình ban hành TTHC mới, bảo đảm các TTHC dễ hiểu, dễ thực hiện và công bố đầy đủ, công khai, kịp thời theo quy định. Các địa phương không được ban hành TTHC trừ trường hợp được luật, nghị quyết của Quốc hội giao hoặc trường hợp cần thiết phải quy định TTHC trong nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.   | Thông báo 476/TB-VPCP ngày 20/11/2023  | Các bộ, ngành, địa phương | Thường xuyên   |               |  |   | Thường xuyên |
| 41 | Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, tái sử dụng dữ liệu số hóa và khai thác triệt để lợi ích mang lại của Đề án 06. Thực hiện xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử để khắc phục tình trạng tiếp nhận hồ sơ điện tử nhưng quy trình xử lý bên trong lại bằng giấy, ảnh hưởng đến việc cung cấp kết quả điện tử và tái sử dụng dữ liệu đã có trong hệ thống thông tin giải quyết TTHC.   | Thông báo 476/TB-VPCP ngày 20/11/2023  | Các bộ, ngành, địa phương | Thường xuyên   |               |  |   | Thường xuyên |
| 42 | Định kỳ hằng tháng công khai kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.  | Thông báo 476/TB-VPCP ngày 20/11/2023  | Các bộ, ngành, địa phương | Thường xuyên   |               |  |   | Thường xuyên |
| 43 | Rà soát, xây dựng và ban hành các định mức đặc thù của ngành, địa phương (nếu cần thiết) để phục vụ các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định tại Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và văn bản hướng dẫn số 5440/BTTTT-CDSQG ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về định mức kinh tế- kỹ thuật trong quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước. | Thông báo 478/TB-VPCP ngày 20/11/2023  | Các bộ, ngành, địa phương | Thường xuyên   |               |  |   | Thường xuyên |
| 44 | Khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai Nghị định 175/NĐ-CP ngày 30/10/2023, gửi về Thư ký Tổ Công tác trước ngày 05/12/2023. Gửi thông tin về các Cơ sở dữ liệu quốc gia, khẩn trương cung cấp thêm thông tin, làm rõ các yêu cầu, thống số các hệ thống triển khai tại Trung tâm dữ liệu quốc gia theo văn bản đề nghị số 4148, ngày 15/11/2023, gửi về Bộ Công an trước ngày 25/11/2023   | Thông báo 8771/TB-TCTTKĐA ngày 23/11/2023  | Các bộ, ngành             |  | Đã hoàn thành |  |   |              |
| 45 | Đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư đã được Chính phủ phê duyệt tại 19 Nghị quyết chuyên đề theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm chất lượng, tiến độ   | - Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 8/4/2023<br>- Công văn 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023<br>- Thông báo số 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023                                     | Bộ, ngành, địa phương     | Tháng 6/2023<br>Tháng 3/2024 (Lộ trình tại TB 836/TCTTKĐA) | Đã hoàn thành |  |   |              |
| 46 | Hoàn thành kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công  | Chỉ thị 27 ngày 27/10/2023   | Bộ, ngành, địa phương     | 15/12/2023   |               |  | 12 bộ, ngành: Công an, Ngoại giao, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương, Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường, Lao động, Thương binh và Xã hội, Khoa học và công nghệ, Giáo dục và đào tạo, BHXH Việt Nam, Tập đoàn điện lực Việt Nam và 08 địa phương chưa hoàn thành: Bạc Liêu, Bắc Kạn, Đắk Nông, Đồng Nai, Long An, Phú Yên, Thái Bình, Thừa Thiên Huế |              |
| 47 | Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ, tích hợp, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia đối với các dịch vụ công được quy định tại quyết định 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024, QĐ 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2024   | Quyết định 206/QĐ-TTg ngày 28/2/2024<br>Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024<br>- Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024<br>- Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024 | Các bộ, ngành             | 2024   |               |  | Còn 09 TTHC thuộc trách nhiệm của 05 Bộ, ngành  |              |

|    |  |  |   |  |  |                 |              |
|----|--|--|---|--|--|-----------------|--------------|
| 48 | Đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư đã được Chính phủ phê duyệt tại 19 Nghị quyết chuyên đề theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm chất lượng, tiến độ  | - Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 8/4/2023<br>- Công văn 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023<br>- Thông báo số 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023 | Bộ, ngành, địa phương   | Tháng 6/2023<br>Tháng 3/2024 (Lộ trình tại TB 836/TCTTKĐA) | Đã hoàn thành  |                 |              |
| 49 | Thực hiện công bố, công khai, minh bạch đầy đủ TTHC theo quy định; Hoàn thành trước 15/12/2023 việc công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện DVCTT toàn trình để địa phương tổ chức thực hiện thống nhất trên toàn quốc. 100% Hồ sơ TTHC của bộ, ngành, địa phương phải được tiếp nhận, giải quyết trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC và phải liên thông, đồng bộ với Công DVCQG để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện | Chi thị 27 ngày 27/10/2023   | Bộ, ngành, địa phương   | 15/12/2023   | Các bộ, ngành, địa phương đã hoàn thành công bố TTHC |                 |              |
| 50 | Các Bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh tổ chức đào tạo tập huấn về an ninh an toàn cho cán bộ, công chức trên phần mềm đào tạo trực tuyến (MOOC), có kết hợp kiểm tra chất lượng tự đào tạo của cán bộ tham gia để bảo đảm chất lượng thực chất.   | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024   | Bộ, ngành, địa phương   | Thường xuyên   |  |                 | Thường xuyên |
| 51 | Các bộ, ngành đi đầu trong việc đăng ký mã định danh tổ chức và sử dụng trong các giao dịch điện tử, dần hình thành môi trường số của tổ chức để triển khai Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 đối với nhóm định danh tổ chức.  | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024   | Bộ, ngành, địa phương   | Quý II/2024  |  | Đang triển khai |              |
| 52 | Sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật theo kết quả rà soát văn bản phục vụ triển khai Đề án 06 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | Các bộ, ngành, địa phương   | Thường xuyên   |  |                 | Thường xuyên |
| 53 | Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia theo lộ trình phù hợp với tiến độ xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Bộ Công an   | Theo lộ trình Bộ Công an đề xuất                           |  | Đang triển khai |              |
| 54 | Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Bộ Công an   | Thường xuyên   |  |                 | Thường xuyên |
| 55 | Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Bộ Công an, Bộ Tư pháp   | Thực hiện thường xuyên                                     |  |                 | Thường xuyên |
| 56 | Rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư                                  |  |  | Đang triển khai |              |
| 57 | Tích hợp sử dụng tài khoản định danh điện tử đăng nhập cổng dịch vụ công và làm sạch dữ liệu tài khoản trên cổng dịch vụ công, chậm nhất đến 01/7/2024 theo Nghị định 59/NĐ-CP.  | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024   | Các bộ, ngành   | 07/01/2024   | Đã hoàn thành và triển khai trên toàn quốc           |                 |              |
| 58 | Đưa vào sử dụng ngay với các dữ liệu đất đai, dữ liệu hộ tịch và dữ liệu ngành lao động đã được số hóa, làm sạch với cơ sở dữ liệu dân cư để cắt giảm các thủ tục hành chính cho người dân, tránh lãng phí, báo cáo kết quả trong tháng 2/2024 và có lộ trình hoàn thành tiếp theo   | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024   | UBND các tỉnh/thành phố, Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội | Thường xuyên   |  |                 | Thường xuyên |
| 59 | Đề nghị các đơn vị khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết 175, trong đó xác định rõ lộ trình triển khai, đầu mỗi đơn vị chủ trì gửi về Bộ Công an (qua Thư ký Tổ công tác) để tập hợp, báo cáo Chính phủ trước ngày 23/02/2024.   | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024   | Các bộ, ngành địa phương  | 23/2/2024  | Các bộ, ngành đã xây dựng kế hoạch triển khai        |                 |              |

|    |   |                                       |  |               |  |                 |              |
|----|---|---------------------------------------|--|---------------|--|-----------------|--------------|
| 60 | Khẩn trương rà soát, triển khai các điều kiện đảm bảo kết nối chuẩn hóa, làm sạch theo quy định của Luật căn cước để kết nối, làm sạch và đồng bộ với dữ liệu CSDL quốc gia về dân cư báo cáo về Tổ Công tác trong tháng 04/2024, đề xuất lộ trình kết nối để đảm bảo kết nối, khai thác và chia sẻ từ 01/7/2024 theo quy định của Luật căn cước.   | Thông báo 2513/TCTTKDA ngày 29/3/2024 | Các bộ, ngành, địa phương  |               |  | Đang triển khai |              |
| 61 | Khẩn trương xây dựng lộ trình thực hiện chi tiết đối với việc thực hiện số hóa dữ liệu có thông tin liên quan đến thực hiện DVC theo Đề án 06 và các dịch vụ công được người dân sử dụng nhiều nhất, báo cáo Tổ công tác kết quả trong tháng 4/2024.  | Thông báo 2513/TCTTKDA ngày 29/3/2024 | 09 bộ ngành cần triển khai   | Tháng 4/2024  | Đã hoàn thành báo cáo TCT  |                 |              |
| 62 | Dự kiến di chuyển hạ tầng cũ lên vùng dùng chung của Trung tâm dữ liệu quốc gia khẩn trương phối hợp Bộ Công an xây dựng phương án, lộ trình chi tiết chuyển hạ tầng  | Thông báo 2513/TCTTKDA ngày 29/3/2024 | 03 bộ, ngành cần triển khai  | Tháng 4/2024  | Đã hoàn thành  |                 |              |
| 63 | Rà soát, phối hợp với đơn vị thường trực Bộ Công an (C06) để xây dựng phương án, lộ trình di chuyển quyết định hình thức sử dụng dịch vụ điện toán đám mây của Trung tâm dữ liệu quốc gia, gửi về Tổ công tác hoàn thành trong tháng 4/2024.  | Thông báo 2513/TCTTKDA ngày 29/3/2024 | 10 bộ, ngành cần triển khai  | Tháng 4/2024  | Các bộ ngành cần triển khai: Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Trung ương Đoàn TNCS, Viện Hàn lâm Khoa học và Xã hội; Bộ Công thương, Bộ Y tế<br>Đã hoàn thành báo cáo TCT |                 |              |
| 64 | Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024, đề ra lộ trình để hoàn thành 9 nhóm mục tiêu của Đề án 06 trong giai đoạn 2023-2025. Bổ trí kinh phí triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả.  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ, ngành, địa phương  | Tháng 02/2024 | Các bộ, ngành địa phương đã ban hành kế hoạch triển khai   |                 |              |
| 65 | Tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên cơ sở liên thông các dữ liệu điện tử, tái sử dụng dữ liệu để cung cấp dịch vụ công trực tuyến (Hiện mới chỉ có Bộ Công an, Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch đã khai thác, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã số hóa). Hàng tháng công bố cụ thể kết quả theo chỉ đạo của Chính phủ tại Chi thị số 04/CT-TTg, ngày 11/02/2024. | Thông báo 3151/TCTTKDA ngày 18/4/2024 | Bộ, ngành, địa phương  | Thường xuyên  |  |                 | Thường xuyên |
| 66 | 06 bộ, ngành khẩn trương số hóa 338 trường dữ liệu chưa được số hóa, tạo lập dữ liệu để phục vụ đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia.  | Thông báo 3151/TCTTKDA ngày 18/4/2024 | Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Y tế, Tòa án nhân dân tối cao                        |               |  | Đang triển khai |              |
| 67 | Các Bộ, ngành, địa phương nghiên cứu và cho ý kiến đối với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với Trung tâm dữ liệu quốc gia theo văn bản số 1296/BCA-C06 ngày 15/4/2024.  | Thông báo 3151/TCTTKDA ngày 18/4/2024 | Bộ, ngành  |               |  | Đang triển khai |              |
| 68 | 07 bộ, ngành nghiên cứu 09 đề xuất của UBND thành phố Hà Nội, UBND thành phố Hồ Chí Minh (có phụ lục chi tiết kèm theo) để phối hợp hỗ trợ địa phương triển khai; đảm bảo có lộ trình triển khai cụ thể, rõ con người hướng dẫn. <b>Báo cáo kết quả gửi về Tổ Công tác trước ngày 10/5/2024</b>   | Thông báo 3151/TCTTKDA ngày 18/4/2024 | Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông, bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ | 10/5/2024     | Các bộ ngành đã phối hợp, triển khai thành công và có hiệu quả các mô hình điểm tại địa phương   |                 |              |
| 69 | Kết nối các hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Công Dịch vụ công quốc gia, hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ (Hệ thống EMC).   | Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024  | Bộ, ngành  |               |  | Đang triển khai |              |
| 70 | Hoàn thành việc tích hợp giải pháp kỹ số từ xa vào Công Dịch vụ công, phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai, thực hiện   | Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024  | Bộ, ngành  | Tháng 6/2024  | Đã cơ bản hoàn thành   |                 |              |

|  |   |  |   |                    |  |   |  |
|--|---|--|---|--------------------|--|---|--|
| 71   | Ban hành, cập nhật danh mục dữ liệu chia sẻ theo nhiệm vụ Chính phủ giao tại Khoản 2 Điều 34 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.  | Thông báo 344/TB-VPCP ngày 24/7/2024   | Bộ, ngành, địa phương                                       |                    | Đã hoàn thành cập nhật   |   |  |
| 72   | Hoàn thành việc xây dựng đề án chuyển đổi số của bộ, cơ quan, địa phương (tương tự Đề án 06). Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả nghiên cứu các dự thảo tiêu đề án chuyển đổi số bảo đảm kết nối với Đề án 06 do Bộ Công an   | Nghị quyết 82/NQ-CP ngày 05/6/2024<br>Thông báo 344/TB-VPCP ngày 24/7/2024<br>Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024 | Bộ, ngành, địa phương                                       |                    |  | Các bộ ngành đã hoàn thành: Bảo hiểm xã hội, Bộ Xây dựng. Các bộ, ngành khác đang hoàn thiện dự thảo  |  |
| 73   | Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương tổng hợp, đề xuất dự toán kinh phí triển khai Đề án 06 năm 2025 gửi Bộ Tài chính để đảm bảo lộ trình triển khai Đề án 06 năm 2025   | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024  | Bộ, ngành, địa phương                                       | Tháng 9/2024       |  | Chưa hoàn thành   |  |
| 74   | Tích hợp thông tin vào thể căn cước theo quy định tại khoản 2 Điều 22 Luật Căn cước và rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung dữ liệu của hệ thống thông tin do bộ, ngành quản lý với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư  | Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024  | Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bộ Giao thông Vận tải; Bộ Tư pháp |                    | Đã hoàn thành tích hợp   |   |  |
| 75   | Nghiên cứu kinh nghiệm của Bộ Công an về triển khai Đề án 06, xây dựng đề án chuyển đổi số của bộ, ngành, địa phương, bảo đảm kết nối với Đề án 06 trong nửa đầu năm 2024   | Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024<br>Nghị quyết 122/NQ-CP ngày 08/8/2024  | Bộ, ngành   | 30/6/2024          |  | - Đã có 15 bộ, ngành gửi lộ trình triển khai<br>- Còn 02 bộ, ngành chưa có lộ trình (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế) đối với tiêu đề án liên quan đến Sản phẩm mại điện tử gắn với phát triển nông nghiệp, đặc sản vùng miền và Sản phẩm dịch vụ lâm |  |
| 76   | Hoàn thành việc tích hợp giải pháp kỹ số từ xa vào Cổng Dịch vụ công phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai, thực hiện  | Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024   | Bộ, ngành   | Tháng 6/2024       |  | Hiện còn 03/22 bộ ngành (Ủy ban Dân tộc: đang trong quá trình tích hợp; Thanh tra Chính phủ: không có công dịch vụ công; Ngân hàng nhà nước: chưa có nhu cầu) chưa hoàn thành tích hợp giải pháp kỹ số từ xa.   |  |
| <b>B Nhiệm vụ cụ thể của các bộ, ngành</b> |   |  |   |                    |  |   |  |
| 1  | Tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các dịch vụ giá trị gia tăng trên nền tảng dữ liệu dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP  | Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 10/01/2022   | Bộ Công an  | 5/2022             | Hoàn thành Thông tư 08   |   |  |
| 2  | Chủ trì, phối hợp với VPCP, các bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ kiểm tra an ninh, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư; kịp thời tháo gỡ, khó khăn vướng mắc về cung cấp định danh điện tử của công dân, cấp thẻ căn cước công dân để thực hiện các TTHC trên môi trường điện tử | Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022  | Bộ Công an  | 2022- Thường xuyên |  |   | Thường xuyên   |
| 3  | Kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin công dân với Cổng DVC quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh để phục vụ giải quyết TTHC cung cấp DVC trực tuyến   | Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 03/5/2022  | Bộ Công an  | Tháng 5/2022       | Hoàn thành, kết nối với 15 bộ ngành, 63/63 địa phương  |   |  |
| 4  | Phối hợp chặt chẽ với VPCP, các cơ quan thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06 tăng cường giao ban, làm việc với các bộ, cơ quan, địa phương để đón đầu, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án   | Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 08/6/2022  | Bộ Công an  | Thường xuyên       |  |   | Thường xuyên thực hiện hàng tháng giao ban Tổ công tác và làm việc với các bộ, ngành |
| 5  | Phối hợp với VPCP kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu tổng hợp về dân cư với Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ  | Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 03/5/2022  | Bộ Công an  | Tháng 5/2022       | Hoàn thành kết nối 6 mục thông tin dữ liệu công dân với Trung tâm chỉ đạo, điều hành của Chính phủ |   |  |
| 6  | Khẩn trương kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống định danh và xác thực điện tử với Cổng DVC quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến  | Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 08/6/2022  | Bộ Công an  |                    | Hoàn thành, kết nối với 15 bộ ngành, 63/63 địa phương  |   |  |
| 7  | Khẩn trương triển khai hệ thống xác thực định danh điện tử, kết nối, tích hợp với Cổng DVC quốc gia; đẩy nhanh tiến độ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh.  | Nghị quyết số 85/NQ-CP ngày 09/7/2022  | Bộ Công an  | Thường xuyên       | Hoàn thành kết nối hệ thống định danh điện tử với cổng dịch vụ công quốc gia                       |   |  |



|    |  |   |   |              |  |   |  |              |
|----|--|---|---|--------------|--|---|--|--------------|
| 8  | Chủ trì, phối hợp với VPCP xây dựng giải pháp sử dụng tài khoản định danh xác thực điện tử để phục vụ việc số hóa hồ sơ giải quyết TTHC, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; hướng dẫn và thực hiện việc chuyển đổi, xác thực tài khoản của Công dân quốc gia, các bộ, ngành, địa phương với tài khoản do hệ thống của Bộ Công an cung cấp.  | Nghị quyết số 85/NQ-CP ngày 09/7/2022   | Bộ Công an  | Thường xuyên |  |   |  | Thường xuyên |
| 9  | Chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan: Tư pháp, Y tế, LĐTBXH, BHXH Việt Nam, VPCP khẩn trương xây dựng phần mềm dịch vụ công liên thông về Đăng ký khai sinh - Đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí; triển khai thí điểm, đánh giá hiệu quả trước khi nhân rộng trên toàn quốc                                      | Nghị quyết số 85/NQ-CP ngày 09/7/2022   | Bộ Công an  |              | Hoàn thành triển khai trên toàn quốc từ 10/7/2023  |   |  |              |
| 10 | Chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp thống nhất lộ trình, giải pháp sửa đổi văn bản trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định (trên cơ sở kết quả rà soát của các bộ, ngành)   | Nghị quyết số 121/NQ-CP ngày 11/9/2022; Văn bản số 274/TB-VPCP ngày 05/9/2022 | Bộ Công an Trước ngày 30/9/2022                   |              |  | Hoàn thành báo cáo 334, ngày 19/10/2023 của Bộ Tư pháp                                |  |              |
| 11 | Đề xuất sửa đổi văn bản theo hướng xây dựng một nghị định sửa nhiều nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn để giải quyết các vấn đề liên quan đến bộ Sổ hộ khẩu từ ngày 01/01/2023   | Nghị quyết số 121/NQ-CP ngày 11/9/2022  | Bộ Công an  |              | Hoàn thành, đã tham mưu với Chính phủ ban hành Nghị định 104, ngày 21/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, số tạm trú giấy khi thực hiện các TTHC |   |  |              |
| 12 | Nghiên cứu xây dựng đic của Chính phủ về quản lý, thu thập dữ liệu cá nhân, trong đó xác định cụ thể trách nhiệm thu thập, cập nhật dữ liệu, trách nhiệm làm sạch dữ liệu và xác thực dữ liệu  | Thông báo số 62/TB-VPCP ngày 01/3/2022  | Bộ Công an  |              | Hoàn thành Nghị định 13, ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ cá nhân  |   |  |              |
| 13 | Khẩn trương xây dựng Đề án thu phí gửi Bộ Tài chính để nghiên cứu, ban hành Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong CSDLQG về dân cư  | Thông báo số 62/TB-VPCP ngày 01/3/2022  | Bộ Công an  |              | Hoàn thành, gửi Bộ Tài chính ban hành Thông tư 48  |   |  |              |
| 14 | Xây dựng trình Chính phủ ban hành Nghị quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, trong việc đầu tư, xây dựng, phát triển, tích hợp, chia sẻ các hệ thống thông tin, CSDL liên quan đến dân cư phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp DVC trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp   | Thông báo số 62/TB-VPCP ngày 01/3/2022  | Bộ Công an  |              | Hoàn thành   |   |  |              |
| 15 | Khẩn trương phối hợp với các bộ, ngành, địa phương cập nhật CSDL dùng chung về người dân, trên cơ sở Luật Căn cước công dân và Luật Cư trú năm 2020, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành   | Thông báo số 62/TB-VPCP ngày 01/3/2022  | Bộ Công an  | Thường xuyên |  |   |  | Thường xuyên |
| 16 | Xây dựng, phát triển hệ thống và cấp định danh phương tiện, động sản, bất động sản, triển khai các dịch vụ chia sẻ dữ liệu để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước và phát triển KTXH   | Thông báo số 62/TB-VPCP ngày 01/3/2022  | Bộ Công an  | Thường xuyên |  |   |  | Thường xuyên |
| 17 | Phối hợp với các bộ, ngành chưa có hệ thống công nghệ thông tin hoặc đang quyết định đầu tư xây dựng, chủ động cập nhật dữ liệu vào hệ thống dân cư, sau khi các cơ quan, đơn vị có hạ tầng thí chuyển bản giao  | Thông báo số 62/TB-VPCP ngày 01/3/2022  | Bộ Công an  | Thường xuyên |  | Đã triển khai hỗ trợ Hội phụ nữ, hội nông dân, hội cựu chiến binh, hội người cao tuổi |  |              |
| 18 | Phát hành văn bản gửi Công an các địa phương (cơ quan thường trực) tham mưu kiện toán Tổ Công tác đo Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm Tổ trưởng Tổ Công tác   | Thông báo số 70/TB-VPCP ngày 11/3/2022  | Tổ công tác triển khai Đề án 06                   |              | Hoàn thành thư của đồng chí Bộ trưởng gửi các địa phương   |   |  |              |
| 19 | Xây dựng quy trình và hướng dẫn rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa dữ liệu hộ tịch và dữ liệu dân cư bảo đảm đúng quy định của pháp luật, làm cơ sở cho Tổ Công tác triển khai Đề án tại địa phương chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã rà soát và thống nhất cách thức xử lý dữ liệu sai lệch  | Thông báo số 86/TB-VPCP ngày 28/3/2022  | Bộ Công an, Bộ Tư pháp                            |              | Hoàn thành Quy trình 1050 và Quy trình 1292 số hóa dữ liệu hộ tịch trên nền tảng cơ sở dữ liệu dân cư  |   |  |              |
| 20 | Thực hiện các giải pháp quản lý người nước ngoài vào Việt Nam sau khi thực hiện chủ trương mở cửa du lịch, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, phòng chống dịch bệnh. Trong đó, các bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao có hướng dẫn cụ thể về khai báo y tế, sử dụng ứng dụng VNEID, kết nối dữ liệu xuất nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài... để phục vụ công tác quản lý hiệu quả | Thông báo số 86/TB-VPCP ngày 28/3/2022  | Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế |              |  |   |  | Thường xuyên |

|    |  |   |  |                      |  |  |   |
|----|--|---|--|----------------------|--|--|---|
| 21 | Phối hợp với Ban Dân vận Trung ương và các cơ quan đoàn thể chính trị - xã hội triển khai xây dựng phần mềm dùng chung cho các cơ quan, xác thực định danh với CSDLQG về dân cư để quản lý hội viên; mở rộng thực hiện đối với Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam, báo cáo Thủ tướng Chính phủ   | Thông báo số 88/TB-VPCP ngày 29/3/2022  | Bộ Công an                             | Tháng 3/2022         | Đã triển khai hỗ trợ Hội phụ nữ, hội nông dân, hội cựu chiến binh, hội người cao tuổi  |  |   |
| 22 | Kịp thời hướng dẫn nội dung công việc đề Tờ Công tác các cấp thực hiện đạt hiệu quả theo đúng yêu cầu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 104/CD-TTg ngày 29/01/2022   | Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 22/4/2022   | Các Bộ: Công an, Tư pháp, Y tế, LĐTBXH | Thường xuyên         |  |  | Ban hành các văn bản hướng dẫn thường xuyên |
| 23 | Thống nhất với đề xuất của Bộ Công an bổ sung triển khai điểm tại hai tỉnh Quảng Ninh và Thái Nguyên. Thường trực Tổ công tác Đề án 06 tiếp tục làm việc với các bộ, địa phương để đón đóc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn trong việc thực hiện Đề án 06; định kỳ hàng tháng giao ban với các bộ, địa phương và báo cáo cụ thể tại phiên họp Chính phủ thường kỳ   | Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 22/4/2022   | Bộ Công an, VPCP                       | Thường xuyên         | Hoàn thành triển khai thí điểm các giải pháp tại Thái Nguyên   |  |   |
| 24 | Tiếp tục phát triển hệ sinh thái số trên nền tảng CSDLQG về dân cư, hoàn thiện ứng dụng VNEID theo tinh thần chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 86/TB-VPCP ngày 28/3/2022  | Thông báo số 138/TB-VPCP ngày 10/5/2022   | Bộ Công an                             | Thường xuyên         |  |  | Thường xuyên                                |
| 25 | Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng nghiên cứu, xây dựng phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu liên quan đến xuất nhập cảnh theo thời gian thực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý xuất nhập cảnh, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, báo cáo Thủ tướng Chính phủ  | Thông báo số 138/TB-VPCP ngày 10/5/2022   | Bộ Công an                             | Tháng 5/2022         | Hoàn thành Kế hoạch phối hợp số 4002, ngày 19/10/2023 phối hợp giữa Bộ Quốc phòng và BCA về các nội dung, trong đó có nội dung kiểm soát, quản lý xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu do Bộ Quốc phòng quản lý |  |   |
| 26 | Chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng nghiên cứu giải pháp phát triển hệ thống hộ chiếu điện tử kết nối với CSDLQG về dân cư và các hệ thống thông tin, CSDL có liên quan, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo vệ dữ liệu cá nhân, không để lộ thông tin cá nhân, báo cáo Thủ tướng Chính phủ   | Thông báo số 138/TB-VPCP ngày 10/5/2022   | Bộ Công an                             |                      | Đã ký kết KHPH với BQP, đang dự thảo KHPH với BNG  |  |   |
| 27 | Chủ trì, phối hợp với Bộ LĐTBXH nghiên cứu, triển khai Phần mềm quản lý công dân thuộc diện được hỗ trợ chính sách của Nhà nước trên nền tảng CSDLQG về dân cư   | Thông báo số 138/TB-VPCP ngày 10/5/2022   | Bộ Công an                             |                      | Đã triển khai phần mềm thu thập dữ liệu lao động, việc làm trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư   |  |   |
| 28 | Chủ trì, phối hợp với Bộ TTTT và các doanh nghiệp viễn thông thống nhất quy trình thực hiện cấp số thuê bao mới, thực hiện rà soát cơ sở pháp lý và lựa chọn các giải pháp, bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, phương án tổ chức thực hiện đối soát, xác thực thông tin thuê bao đảm bảo không ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp viễn thông và các ngành, nghề kinh doanh có liên quan sử dụng số điện thoại di động                  | Thông báo số 174/TB-VPCP ngày 15/6/2022   | Bộ Công an                             | Thường xuyên         |  |  | Thường xuyên                                |
| 29 | Báo cáo thường trực Chính phủ về dự thảo Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân và dự thảo Nghị định định danh và xác thực điện tử   | Văn bản số 3630/VPCP-KSTT ngày 10/6/2022  | Bộ Công an, VPCP                       | Trước ngày 25/6/2022 | Hoàn thành Nghị định 13 về bảo vệ dữ liệu cá nhân; Nghị định 59 về định danh và xác thực điện tử   |  |   |
| 30 | Đẩy nhanh tiến độ kiểm tra an ninh, an toàn thông tin đối với các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của các bộ, ngành, địa phương để thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với các hệ thống này, hỗ trợ việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử cho người dân, doanh nghiệp   | Văn bản số 3831/VPCP-KSTT ngày 21/6/2022, Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022 | Bộ Công an                             | Thường xuyên         |  |  | Thường xuyên                                |
| 31 | Hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông trong xác thực thông tin thuê bao nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giải quyết dứt điểm tình trạng sử dụng SIM rác, SIM nặc danh; chú ý không làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp viễn thông và các ngành, nghề kinh doanh có liên quan, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chia sẻ dữ liệu để hỗ trợ việc xác thực, hạn chế yêu cầu người dân phải thực hiện khai báo lại | Văn bản số 196/TB-VPCP ngày 04/7/2022   | Bộ Công an, Bộ TTTT                    | Trước ngày 30/7/2022 | Đã xác thực trên 102 triệu thông tin thuê bao của 3 nhà mạng Vinaphone, Viettel, Mobiphone   |  |   |

|    |  |   |  |   |   |  |              |
|----|--|---|--|---|---|--|--------------|
| 32 | Chủ trì, phối hợp với NHNN Việt Nam, Bộ TTTT, VPCP đề xuất giải pháp kết nối, sử dụng dữ liệu dân cư khắc phục tình trạng sử dụng tài khoản ngân hàng, số thuê bao điện thoại không chính chủ; tạo lập website, ứng dụng điện thoại, tài khoản mạng xã hội không đăng ký để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan đến “tín dụng đen”, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định  | Văn bản số 196/TB-VPCP ngày 04/7/2022   | Bộ Công an   | Tháng 7/2022  | Đã xác thực trên 102 triệu thông tin thuê bao của 3 nhà mạng Vinaphone, Viettel, Mobiphone. Đang thí điểm giải pháp chấm điểm khả tin khách hàng vay                  |  |              |
| 33 | Chủ trì, phối hợp với các hội, đoàn thể xây dựng văn bản hướng dẫn chung các cơ quan tổ chức chính trị - xã hội triển khai cập nhật, kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu quản lý hội viên, đoàn viên; tập huấn cho các cấp hội có liên quan   | Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022   | Bộ Công an   | Trong tháng 9/2022  | Hoàn thành<br>Bộ Công an đã có văn bản số 5224/TCTTKĐA ngày 03/8/2022   |  |              |
| 34 | Thông nhất với đề xuất của Bộ Công an về thành lập 03 Đoàn công tác do lãnh đạo các bộ, cơ quan: Công an, Thông tin và Truyền thông, VPCP làm Trưởng đoàn đi kiểm tra, hướng dẫn địa phương. Đối với Đoàn công tác của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ theo lịch công tác của lãnh đạo Chính phủ  | Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022   | Bộ Công an, Bộ TTTT, VPCP  | Theo lịch công tác của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam và kế hoạch của các bộ, cơ quan | Thực hiện theo kế hoạch của các cơ quan   |  |              |
| 35 | Chủ trì họp ban thông nhất với Bộ Thông tin và Truyền thông quan điểm xây dựng Trung tâm điều phối dữ liệu dân cư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.  | Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022   | Bộ Công an   | Tháng 9/2022  | Hoàn thành Nghị quyết 175 của Chính phủ về Đề án trung tâm dữ liệu quốc gia   |  |              |
| 36 | Sớm xây dựng hệ thống theo dõi, giám sát và đánh giá việc triển khai CSDL quốc gia về dân cư, phục vụ đôn đốc và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đồng thời, phê bình những cơ quan, đơn vị làm chậm, khen thưởng những cơ quan, đơn vị làm tốt, có nhiều sáng kiến, cách làm hay  | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022 | Bộ Công an   |   | Hoàn thành  |  |              |
| 37 | Chủ trì, phối hợp với VPCP và các cơ quan liên quan lựa chọn những nhiệm vụ cần thiết quan trọng, việc nhỏ nhưng lan tỏa lớn để thực hiện từ nay đến cuối năm 2022   | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022 | Bộ Công an   |   | Hoàn thành  |  |              |
| 38 | Chủ trì, phối hợp với NHNN Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ TTTT và các bộ, cơ quan liên quan đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các nền tảng, CSDLQG về dân cư, CSDL căn cước công dân và các CSDL chuyên ngành làm sạch thông tin trên các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, viên thông phục vụ chuyển đổi số, phòng chống tội phạm, nhất là đối với các hoạt động: thanh toán không dùng tiền mặt; xác minh thông tin nhận biết khách hàng; cấp tín dụng đối với khách hàng cá nhân; cho vay tín chấp; tích hợp các thông tin trên thẻ căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử để thay thế các loại giấy tờ công dân khác...; giải quyết dứt điểm một số việc, như: bảo đảm thông tin thuê bao chính chủ, làm sạch SIM rác | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022 | Bộ Công an   | Thường xuyên  | Đã xác thực trên 102 triệu thông tin thuê bao của 3 nhà mạng Vinaphone, Viettel, Mobiphone. Đang thí điểm giải pháp chấm điểm khả tin khách hàng vay                  |  |              |
| 39 | Hỗ trợ Bộ Y tế thiết lập hồ sơ sức khỏe trên Sở sức khỏe điện tử và tích hợp thông tin sức khỏe cá nhân trên VneID   | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022 | Bộ Công an   |   | Đã triển khai giải pháp số sức khỏe điện tử trên VNeID tại TP Hà Nội trước khi nhân rộng trên địa bàn toàn quốc vào năm 2024  |  |              |
| 40 | Chủ trì phối hợp với Bộ TTTT và các doanh nghiệp triển khai cấp chứng thư số theo nhu cầu cho cá nhân thông qua quy trình cấp thẻ căn cước công dân, định danh điện tử cho người dân   | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022 | Bộ Công an   | Thường xuyên  |   |  | Thường xuyên |
| 41 | Phối hợp với BHXH Việt Nam triển khai các công nghệ xác thực sinh trắc dựa trên thông tin sinh trắc trên thẻ căn cước công dân gắn chip và trên CSDL quốc gia về dân cư để hạn chế và ngăn chặn trục lợi khi đóng, hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.  | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022 | Bộ Công an   | Thường xuyên  | Đã triển khai tại Quảng Bình và Bình Dương, phát hiện 02 đối tượng trục lợi bảo hiểm với số tiền trên 200 triệu đồng. Hiện đang nhân rộng trên toàn quốc vào năm 2024 |  |              |
| 42 | Nghiên cứu các quy định của pháp luật để xây dựng kế hoạch công bố chính thức ứng dụng VneID là ứng dụng công dân số quốc gia. Tăng cường công tác tuyên truyền để người dân luôn tin tưởng, sử dụng các dịch vụ thông qua VneID, cho phép người dân cập nhật thêm các thông tin cá nhân lên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư  | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022 | Bộ Công an phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có lộ trình để đưa các tiện ích thiết yếu lên ứng dụng này | Thường xuyên  | Hoàn thành công bố chính thức vào ngày 18/7/2022  |  |              |

|    |   |  |  |                        |  |  |                 |
|----|---|--|--|------------------------|--|--|-----------------|
| 43 | Phấn đấu đến cuối năm 2022, đầu năm 2023 sẽ có khoảng 3-5 triệu người dân sử dụng VneID, với tốc độ tăng ít nhất 5% mỗi tháng; ưu tiên tập trung triển khai các tiện ích nghiệp vụ ngành Công an, các tiện ích thiết thực cho người dân, đặc biệt là dịch vụ tiện ích cho nhóm đối tượng yếu thế như người già, trẻ em, người dân tộc thiểu số, người khó tiếp cận dịch vụ công nghệ thông tin...   | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022            | Bộ Công an phối hợp với các bộ, ngành, địa phương              | Thường xuyên           | Đến nay đã cấp trên 70 triệu tài khoản VneID, trong đó có trên 50 triệu tài khoản kích hoạt  |  |                 |
| 44 | Nghiên cứu, xây dựng Trung tâm điều phối dữ liệu dân cư, kết nối song song với CSDL quốc gia về dân cư, qua đó, các bộ, ngành, địa phương sẽ kết nối, làm sạch dữ liệu, tương tác, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan; triển khai dịch vụ tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.   | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022            | Bộ Công an   |                        | Hoàn thành Nghị quyết 175 của Chính phủ về Đề án trung tâm dữ liệu quốc gia  |  |                 |
| 45 | Tổng hợp đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện Đề án.  | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022            | Bộ Công an chủ trì, phối hợp với VPCP                          | Thường xuyên           | Đã đề xuất Bộ Nội vụ ban hành tiêu chí khen thưởng các bộ, ngành, địa phương có thành tích trong 2 năm triển khai Đề án 06/CP  |  |                 |
| 46 | Tham mưu, đề xuất thành lập Tổ công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các địa phương thực hiện Đề án  | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022            | Thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06 (Bộ Công an, VPCP) | Tháng 9/2022           | Hoàn thành   |  |                 |
| 47 | Dự thảo Công điện của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy kết nối, khai thác dữ liệu từ CSDLQG về dân cư, không yêu cầu Sổ hộ khẩu giấy trong thực hiện các giao dịch với người dân.   | Văn bản số 274/TB-VPCP ngày 05/9/2022              | Bộ Công an   | Tháng 9/2022           | Hoàn thành Nghị định số 104, Công điện số 90   |  |                 |
| 48 | Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, VPCP và các bộ, ngành liên quan xây dựng dự thảo nghị định sửa đổi nhiều nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy khi thực hiện TTHC theo trình tự thủ tục rút gọn, trình Chính phủ ban hành.  | Văn bản số 287/TB-VPCP ngày 17/9/2022              | Bộ Công an   | Trước ngày 31/12/2022  | Hoàn thành, đã tham mưu với Chính phủ ban hành Nghị định 104, ngày 21/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện các TTHC |  |                 |
| 49 | Chỉ đạo Công an thành phố Hà Nội đẩy nhanh cấp tài khoản định danh điện tử cho người dân theo hướng thuận tiện, hạn chế tối đa việc yêu cầu người dân đến trụ sở Công an phường để đăng ký tài khoản định danh điện tử, có thể tổ chức cấp tài khoản định danh điện tử tại nhà cho người dân  | Văn bản số 310/TB-VPCP ngày 29/9/2022              | Bộ Công an   | Thường xuyên           | Hoàn thành, 42/63 địa phương trong đó có CATP Hà Nội đã hoàn thành cơ bản chi tiêu cấp định danh điện tử cho người dân   |  |                 |
| 50 | Phối hợp với Bộ Tư pháp nghiên cứu, bảo đảm thông suốt việc cấp sổ định danh cá nhân cho trẻ em khi đăng ký khai sinh theo hướng: Bảo đảm khi đăng ký khai sinh phải có sổ định danh cá nhân và thực hiện đúng thời hạn theo quy định pháp luật   | Văn bản số 310/TB-VPCP ngày 29/9/2022              | Bộ Công an   | Thường xuyên           | Hoàn thành quy trình liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi   |  |                 |
| 51 | Nghiên cứu, triển khai thí điểm tại Thái Nguyên về ứng dụng đào tạo nghiệp vụ cho các công chức về chuyên đổi số, dịch vụ công, an ninh, an toàn thông tin, thời gian thực hiện   | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022             | Bộ Công an   | Tháng 10/2022          | Đã triển khai giải pháp đào tạo trực tuyến MOOC tại các đơn vị   |  |                 |
| 52 | Chủ trì, phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các bộ, ngành liên quan triển khai nhân rộng sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip thay thế ngân hàng và các loại thẻ liên quan đến thanh toán trong các giao dịch bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định pháp luật. Trước mắt, triển khai tại các ngân hàng có đủ điều kiện trên địa bàn các tỉnh, thành phố: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Thái Nguyên | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022             | Bộ Công an   | Tháng 10/2022          | Đã triển khai các giải pháp ứng dụng thẻ CCCD gắn chip trong hoạt động nghiệp vụ tại các ngân hàng lớn như Vietcombank, Viettinbank..  |  |                 |
| 53 | Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp để cấp chữ ký số miễn phí cho người dân sử dụng trên Cổng dịch vụ công, báo cáo Thủ tướng Chính phủ  | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022             | Bộ Công an   | Tháng 10/2022          |  |  | Đang triển khai |
| 54 | Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan xây dựng Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia trình Chính phủ chậm nhất trong tháng 4 năm 2023  | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Công an phối hợp Các bộ, cơ quan liên quan                  | Tháng 4/2023           | Đã có Tờ trình Báo cáo Bộ Chính trị  |  |                 |
| 55 | Đẩy mạnh việc cấp mã định danh cá nhân, thẻ căn cước công dân gắn chip cho công dân đủ điều kiện, thực hiện thường xuyên; chuẩn hóa, cập nhật và chia sẻ thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các bộ, ngành, địa phương. Tăng cường hỗ trợ người dân thực hiện các dịch vụ công có sử dụng thông tin công dân, nhất là thời gian đầu bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Công an   | Thực hiện thường xuyên | Cơ bản hoàn thành cấp CCCD cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn toàn quốc  |  |                 |

|    |   |  |  |                  |   |  |  |
|----|---|--|--|------------------|---|--|--|
| 56 | Đẩy nhanh tiến độ kiểm tra an toàn thông tin, an ninh mạng, thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Công an phối hợp Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương | Tháng 3/2023     | Đã hoàn thành việc kiểm tra đảm bảo ANAT; đã kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính 63 địa phương (trách nhiệm thuộc về 13 bộ chưa kết nối)  |  |  |
| 57 | Tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến toàn trình liên quan đến cư trú trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, ưu tiên các dịch vụ công về đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, xác nhận thông tin cư trú  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Công an phối hợp Văn phòng Chính phủ                              | Tháng 6/2023     | Hoàn thành tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia với các dịch vụ công liên quan đến cư trú   |  |  |
| 58 | Xác thực dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để làm sạch dữ liệu và kết nối, chia sẻ phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Công an phối hợp với các bộ ngành                                 | Tháng 6/2023     | Hiện tại đã kết nối với CSDL về thuế, bảo hiểm, trẻ em; CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp, CSDL về giấy phép lái xe. Đối với các CSDL QG, CSDL chuyên ngành khác, (trách nhiệm thuộc về các đơn vị chưa hình thành hệ thống hoặc hệ thống chưa đảm bảo ANAT nên chưa thể kết nối |  |  |
| 59 | Hoàn thiện ứng dụng VNeID, phấn đấu đến tháng 6 năm 2023 cấp được 40 triệu tài khoản định danh điện tử cho người dân. Tuyên truyền, vận động người dân sử dụng ứng dụng VNeID và đa dạng hóa các tiện ích (sức khỏe điện tử, lý lịch tư pháp, kiến nghị phản ánh, lưu trữ, tạm trú, tích hợp giấy tờ như thẻ Bảo hiểm y tế, giấy phép lái xe...) để người dân tham gia sử dụng, phấn đấu tích hợp 70% hồ sơ sức khỏe điện tử, hiển thị lên ít nhất 30 triệu tài khoản VNeID   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Công an   | Tháng 6/2023     | Hoàn thành, đến nay đã cấp được 45 triệu tài khoản định danh điện tử  |  |  |
| 60 | Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và đẩy mạnh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hoạch định cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Công an   | Từ tháng 02/2023 | Đã kết nối với 13 đơn vị bộ ngành, 01 doanh nghiệp nhà nước, 03 doanh nghiệp viễn thông và 63 địa phương  |  |  |
| 61 | Tổ chức họp định kỳ với địa phương, tập trung vào 5 thành phố lớn để đôn đốc, triển khai Đề án. Kịp thời Tổng cục triển khai Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ theo hướng bổ sung đồng chí Bộ trưởng Bộ Nội vụ và đại diện một số lãnh đạo bộ, ngành tham gia là thành viên tổ công tác; thay thế 04 đồng chí Thứ trưởng các Bộ: Tài chính, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo bằng các đồng chí Bộ trưởng các bộ này. Giao Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ công tác triển khai Đề án 06 ký Quyết định kiện toàn, bổ sung. | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Công an phối hợp các bộ, ngành, địa phương liên quan              | Tháng 3/2023     | Hoàn thành 02 Quyết định kiện toàn 5 đồng chí Bộ trưởng và Bảo Hiểm Xã hội Việt Nam, hàng tháng giao ban Tổ Công tác có mời TP Hà Nội tham dự   |  |  |
| 62 | Phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong việc ứng dụng thông tin dân cư, xác thực và định danh điện tử phục vụ hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt, xác thực thông tin chủ tài khoản ngân hàng, xác thực thông tin cho vay tín chấp.   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Công an   | Tháng 6/2023     | Cơ bản hoàn thành xác thực 25 triệu thông tin của CIC   |  |  |
| 63 | Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chi thị về đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương trong tháng 01 năm 2023;  | Nghị quyết 05/NQ-CP ngày 09/01/2023                | Bộ Công an   | Tháng 1/2023     | Hoàn thành Chi thị số 05, ngày 25/2/2023  |  |  |
| 64 | Nghiên cứu, xây dựng Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia, trong đó xác định cụ thể mục tiêu, quy mô, phạm vi, giải pháp kỹ thuật công nghệ, lộ trình thực hiện đảm bảo đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, tránh chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan; tận dụng tối đa hạ tầng, cơ sở dữ liệu, trang thiết bị sẵn có, tiết kiệm tối đa chi phí.   | Nghị quyết 10/NQ-CP ngày 03/2/2023                 | Bộ Công an   |                  | Hoàn thành Đề án Trung tâm dữ liệu Quốc gia báo cáo Bộ Chính trị  |  |  |

|    |  |   |  |               |   |  |                 |  |
|----|--|---|--|---------------|---|--|-----------------|--|
| 65 | Hoàn thiện Đề án Trung tâm DLQG, báo cáo Ban cán sự đảng Chính phủ trước khi trình xin chủ trương của Bộ Chính trị theo quy định. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Chính trị, Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện Đề án, trình Chính phủ xem xét, quyết định trước ngày 30 tháng 4 năm 2023; song song với quá trình xây dựng Đề án, cần chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, bảo đảm hoàn thành sớm nhất việc xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia và tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật.  | Nghị quyết 10/NQ-CP ngày 30/2/2023        | Bộ Công an   | 30/4/2023     | Hoàn thành Đề án Trung tâm dữ liệu Quốc gia báo cáo Bộ Chính trị  |  |                 |  |
| 66 | Đẩy mạnh xác thực thông tin công dân giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu đăng ký thuế; nghiên cứu triển khai sử dụng định danh điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử, gắn định danh điện tử với mã số thuế.   | Thông báo 84/TB-VPCP ngày 22/3/2023       | Bộ Công an   |               |   |  | Đang triển khai |  |
| 67 | Chủ trì, phối hợp với các chuyên gia, đánh giá trải nghiệm người dùng để nâng cấp, hoàn thiện ứng dụng VNeID bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm tạo sự thuận lợi, thân thiện, để khai thác sử dụng cho người dân và doanh nghiệp; hoàn thành trong tháng 5 năm 2023.  | Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 8/4/2023         | Bộ Công an   | 5/2023        | V03 đã có văn bản số 2018/BCA-V03 gửi Văn phòng Chính phủ cập nhật kết quả thực hiện                      |  |                 |  |
| 68 | Nghiên cứu giải pháp triển khai thí điểm ứng dụng VNeID trong chuyển đổi số tại một số bộ, ngành, địa phương trong khi chờ sửa đổi, hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan; trước mắt, sử dụng tài khoản VNeID để làm sạch dữ liệu và tạo lập tài khoản mới đối với thông tin thuế bao di động, nghiên cứu, ứng dụng dữ liệu dân cư, thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử để các tổ chức cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng cung cấp dịch vụ chứng thư số công dân đảm bảo danh tính và triển khai thí điểm sử dụng bằng lái xe tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tại tỉnh Bình Dương; báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giải pháp triển khai thí điểm trong tháng 4 năm 2023. | Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 8/4/2023         | Bộ Công an   | Tháng 4/2023  | Bộ Công an đã có Báo cáo đề xuất Thủ tướng Chính phủ kết luận tại Hội nghị sơ kết đối với 43 mô hình điểm |  |                 |  |
| 69 | Chủ trì, phối hợp với Đại học Bách khoa Hà Nội khai thác nền tảng giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao kiến thức hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho cán bộ, công chức, viên chức, giám chi phí đào tạo truyền thống; báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 6 năm 2023.  | Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 8/4/2023         | Bộ Công an   | Tháng 6/2023  | Đã hoàn thành<br>Đang triển khai trên toàn quốc   |  |                 |  |
| 70 | Nghiên cứu, hoàn thiện về quy trình, thủ tục, căn cứ pháp lý triển khai thí điểm tại tỉnh Thừa Thiên - Huế cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID. Triển khai giải pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID   | Thông báo 8055/TB-TCTTKDA ngày 01/11/2023 | Bộ Công an đồng chủ trì, Bộ Tư pháp phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông và UBND các địa phương | Tháng 11/2023 |   | Đã ban hành Quyết định số 9118/QLHC-TTLLTPQG ngày 05/12/2023 về việc thực hiện thí điểm cấp phiếu Lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID tại tỉnh Thừa Thiên Huế.<br>Hiện Bộ Công an, Bộ Tư pháp đang phối hợp với tỉnh Thừa Thiên Huế xây dựng các hệ thống phần mềm kết nối thực hiện cấp Lý lịch tư pháp tại Huế trước 25/12/2023. |                 |  |
| 71 | Chủ trì, phối hợp với Bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn cụ thể về việc xử lý sai sót liên quan đến dữ liệu dân cư của người dân và việc khai thác dữ liệu từ tăng thu về cư trú mà chưa được thu thập, cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (như: thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ gia đình,...)   | Thông báo 74/TB-VPCP ngày 14/3/2023       | Bộ Công an   | Tháng 3/2023  | Đã có văn bản hướng dẫn   |  |                 |  |
| 72 | Rà soát, đánh giá việc triển khai phần mềm dịch vụ công liên thông, khắc phục các tồn tại, bảo đảm kết nối thông suốt, cập nhật, đồng bộ trạng thái hồ sơ với hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của địa phương  | Thông báo số 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023   | Bộ Công an   | 30/6/2023     | Đã hoàn thành   |  |                 |  |
| 73 | Hướng dẫn các Bộ, cơ quan, địa phương trong việc khai thác, trích xuất dữ liệu công dân do Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chia sẻ với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh tại thời điểm giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm đúng thẩm quyền, phạm vi khai thác dữ liệu và tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.  | Thông báo số 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023   | Bộ Công an   | 31/7/2023     | Đã hoàn thành   |  |                 |  |
| 74 | Sớm nghiên cứu, xây dựng và trình Quốc hội ban hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân.   | Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023      | Bộ Công an   |               |   |  | Đang triển khai |  |

|    |  |   |  |              |   |                 |  |
|----|--|---|--|--------------|---|-----------------|--|
| 75 | Đẩy mạnh cấp tài khoản định danh điện tử mức 2, phần đầu đến cuối năm 2023 phát triển ít nhất 10 triệu ích trên ứng dụng VNeID và có ít nhất trên 20 triệu người dân sử dụng nền tảng VNeID với tỉ lệ người dân sử dụng ứng dụng VNeID hằng tháng tăng từ 3% -5%; cho phép người dân được tự cập nhật các dữ liệu cá nhân liên quan như trình độ học vấn, giấy phép lái xe, tài khoản ngân hàng, điện nước, viễn thông... lên ứng dụng VNeID và xác thực để làm giàu thông tin.                          | Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023        | Bộ Công an   |              |   | Đang triển khai |  |
| 76 | Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ đối với các cá nhân có thu nhập từ quảng cáo do cung cấp sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số trên các nền tảng chia sẻ video xuyên biên giới trên không gian mạng, thông tin cá nhân có hoạt động kinh doanh mua bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trên các website TMDT, mạng xã hội.  | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023            | Bộ Công an   |              |   | Đang triển khai |  |
| 77 | Nghiên cứu phát triển hoặc tích hợp ứng dụng cổng thanh toán, ví điện tử, các tiện ích khác trên ứng dụng định danh điện tử quốc gia (VneID) để tạo thuận lợi cho người dân khi tham gia các hoạt động thương mại điện tử.   | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023            | Bộ Công an phối hợp các bộ, ngành  |              |   | Đang triển khai |  |
| 78 | Hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMDT để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch TMDT.   | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023            | Bộ Công an   | Năm 2025     |   | Đang triển khai |  |
| 79 | Nghiên cứu cơ chế cung cấp, khai thác dữ liệu mở cho các doanh nghiệp, tổ chức khảo sát, phát triển thị trường TMDT.   | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023            | Bộ Công an   | Năm 2023     | Đã hoàn thành   |                 |  |
| 80 | Triển khai hệ thống giám sát theo dõi, đánh giá, đôn đốc việc triển khai CSDL quốc gia liên quan đến dân cư bám sát chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ tại Công văn số 452/TTG-KSTT ngày 23 tháng 5 năm 2023 để đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện, tháo gỡ 08 điểm nghẽn, 21 nhiệm vụ cụ thể và hoàn thành 31 nhóm công việc chưa được triển khai trong 6 tháng đầu năm 2023  | Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023        | Bộ Công an   | Quý IV/2023  | Đã hoàn thành tổ chức Sơ kết 01 năm triển khai công văn 452 |                 |  |
| 81 | Phối hợp với các địa phương nghiên cứu và tổ chức thí điểm tại một số đô thị loại 3 để triển khai đồng bộ ứng dụng VNeID từ làm giàu dữ liệu và triển khai ứng dụng quản lý xã hội và tiện ích cho người dân (tổ giám tội phạm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, khai báo tạm trú, tạm vắng, lý lịch tư pháp, số sức khỏe điện tử, giấy khai sinh, kết hôn, ly hôn, dịch vụ ngân hàng; dịch vụ tiện ích cho nhóm đối tượng yếu thế như người già, trẻ em, người có công,...). | Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023        | Bộ Công an   |              | Đã hoàn thành tích hợp trên ứng dụng VNeID                  |                 |  |
| 82 | Phối hợp với các Bộ: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam hợp thống nhất về việc sử dụng tin nhắn SMS Brandname trên Cổng dịch vụ công của Bộ Công an để thông báo kết quả giải quyết 02 dịch vụ công liên thông "Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi" và "Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí".   | Nghị quyết 185/NQ-CP ngày 07/11/2023        | Bộ Công an   |              | Đã hoàn thành   |                 |  |
| 83 | Rà soát, đánh giá hiện trạng các cơ sở dữ liệu dân số do các Bộ, Cơ quan quản lý   | Thông báo số 7600/VPCP-KSTT ngày 03/10/2023 | Bộ Công an phối hợp với Bộ Kế hoạch đầu tư, Bộ Thông tin và truyền thông, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan | Quý I/2024   | Đã hoàn thành   |                 |  |
| 84 | Xây dựng Quy chế khung thống nhất phương pháp, cách thức chia sẻ các Cơ sở dữ liệu dùng chung về dân cư của quốc gia   | Thông báo số 7600/VPCP-KSTT ngày 03/10/2023 | Bộ Công an phối hợp với Bộ Kế hoạch đầu tư, Bộ Thông tin và truyền thông, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, cơ quan liên quan | Quý III/2024 | Đã hoàn thành   |                 |  |

|    |   |  |                                |                        |  |   |                 |   |
|----|---|--|--------------------------------|------------------------|--|---|-----------------|---|
| 85 | Nghiên cứu, đề xuất xây dựng dự thảo luật về bảo vệ dữ liệu khi dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành được đưa vào quản lý và sử dụng tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.  | Thông báo 8771/TB-TCTTKDA ngày 23/11/2023  | Bộ Công an phối hợp Bộ Tư pháp |                        |  |   | Đang triển khai |   |
| 86 | Tổ chức thống kê, cập nhật thông tin, dữ liệu về y sĩ, bác sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế... để phục vụ công tác quản lý nhà nước, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ                               | Bộ Y tế                        | Tháng 6/2023           |  | Đã ban hành Quyết định quy định đặc tả nhóm thông tin cơ bản về nguồn lực y tế phục vụ công tác quản lý của Bộ Y tế và triển khai Đề án 06 (Quyết định số 3373/QĐ-BYT ngày 29/8/2023).                |                 |   |
| 87 | Tiếp tục thực hiện rà soát, đối chiếu, cập nhật, làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID-19 với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm chính xác, đúng quy định của pháp luật  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ                               | Bộ Y tế phối hợp Bộ Công an    | Thực hiện thường xuyên |  |   |                 | Thường xuyên xác thực thông tin về tiêm chủng với CSDL quốc gia về dân cư |
| 88 | Tiếp tục chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, đặc biệt cung cấp mã Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để phục vụ thực hiện dịch vụ công liên thông. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc nhập dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để đồng bộ lên hệ thống của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.  | Nghị quyết 144/NQ-CP ngày 10/9/2023  | Bộ Y tế                        | Thường xuyên           |  |   |                 | Thường xuyên  |
| 89 | Phối hợp với Bộ TTTT chỉ đạo làm tốt việc cập nhật chính xác, đầy đủ ngay từ đầu các dữ liệu mũi tiêm phòng Covid-19 cho trẻ em từ 5-12 tuổi vào hệ thống tiêm chủng và hệ thống CSDLQG về dân cư   | Thông báo số 86/TB-VPCP ngày 28/3/2022   | Bộ Y tế                        | Thường xuyên           |  | Hoàn thành, đã tham mưu Chính phủ giao bộ y tế phân luồng mũi tiêm Covid-19   |                 |   |
| 90 | Chủ trì phối hợp với BHXH Việt Nam hướng dẫn, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các cơ sở y tế thực hiện có hiệu quả chủ trương thí điểm khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng Căn cước công dân  | Thông báo số 86/TB-VPCP ngày 28/3/2022   | Bộ Y tế                        |                        |  | Hoàn thành, đến nay 100% các cơ sở y tế đã triển khai giải pháp khám chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng CCCD gắn chip   |                 |   |
| 91 | Tiếp tục phối hợp với Bộ Công an thực hiện các giải pháp “làm sạch” trên 80 triệu dữ liệu mũi tiêm chưa thể xác thực. Khẩn trương thực hiện các giải pháp “làm sạch” của 41 triệu dữ liệu mũi tiêm chủng COVID-19 đã có thông tin về số định danh cá nhân nhưng chưa thể xác thực do sai sót các thông tin về họ, tên, ngày, tháng, năm sinh,... với thông tin trong CSDLQG về dân cư trong tổng số 80 triệu dữ liệu mũi tiêm chưa thể xác thực | Thông báo số 86/TB-VPCP ngày 28/3/2022<br>Thông báo số 88/TB-VPCP ngày 29/3/2022 | Bộ Y tế                        | Trước ngày 05/4/2022   |  | Hoàn thành, đã tham mưu Chính phủ giao bộ y tế phân luồng mũi tiêm Covid-19   |                 |   |
| 92 | Chủ trì phối hợp Bộ TTTT, Bộ Công an nghiên cứu lựa chọn, nâng cấp ứng dụng tiêm chủng vắc xin Covid-19 theo hướng cho phép người dân rà soát, đề xuất cập nhật thông tin để đẩy nhanh tiến độ làm sạch dữ liệu tiêm chủng, nhất là phục vụ công tác tái lập, sử dụng hộ chiếu vắc xin của người dân  | Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 22/4/2022  | Bộ Y tế                        | Trước ngày 22/4/2022   |  | Hoàn thành, đã tham mưu Chính phủ giao bộ y tế phân luồng mũi tiêm Covid-19   |                 |   |
| 93 | Xử lý dứt điểm việc bàn giao CSDL tiêm chủng từ Bộ TTTT và Viettel  | Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 22/4/2022  | Bộ Y tế, Bộ TTTT               | Trước ngày 22/4/2022   |  | Hoàn thành  |                 |   |
| 94 | Phối hợp với Bộ Công an chủ động rà soát, cập nhật đầy đủ dữ liệu tiêm chủng COVID-19 vào hệ thống quản lý tiêm chủng trên nền tảng hệ thống CSDLQG về dân cư   | Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022  | Bộ Y tế                        | Trước ngày 15/9/2022   |  | Hoàn thành, đã tham mưu Chính phủ giao bộ y tế phân luồng mũi tiêm Covid-19   |                 |   |
| 95 | Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, BHXH Việt Nam nghiên cứu, ban hành quy định về nhóm thông tin cơ bản về y tế để đồng bộ giữa hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân với CSDLQG về Bảo hiểm; nghiên cứu, kết nối, chia sẻ thông tin sức khỏe cá nhân cần thiết lên ứng dụng VNeID theo quy định của pháp luật, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu cá nhân  | Văn bản số 342/TB-VPCP ngày 01/11/2022   | Bộ Y tế                        | Trước ngày 05/11/2022  |  | Bộ Y tế đã ban hành Quyết định 130 về các nhóm thông tin cơ bản về y tế. Đã triển khai giải pháp số sức khỏe điện tử trên VNeID tại TP Hà Nội trước khi nhân rộng trên địa bàn toàn quốc vào năm 2024 |                 |   |
| 96 | Phối hợp với Bộ Công an tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin số sức khỏe điện tử trên VNeID. Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 30 tháng 11 năm 2023.  | Công văn 7323/VPCP-KSTT ngày 23/9/2023   | Bộ Y tế phối hợp Bộ công an    | 11/2023                |  | Đã chính thức tích hợp Số sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID  |                 |   |
| 97 | Chủ trì, phối hợp với các địa phương chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, đặc biệt cung cấp mã Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để phục vụ thực hiện dịch vụ công liên thông. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc nhập dữ liệu Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để đồng bộ lên hệ thống của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.  | Thông báo 6897/TB-TCTTKDA ngày 21/9/2023   | Bộ Y tế                        | Thường xuyên           |  |   |                 | Thường xuyên  |



|     |   |  |  |                      |   |  |                 |              |
|-----|---|--|--|----------------------|---|--|-----------------|--------------|
| 98  | Chỉ đạo các cơ sở y tế cập nhật dữ liệu nhóm thông tin cơ bản về y tế vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm theo quy định; kết nối, chia sẻ dữ liệu kết quả khám sức khỏe qua hạ tầng của Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe; thống nhất với Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bộ Công an về việc chia sẻ một số trường thông tin cơ bản của Số Sức khỏe điện tử hiển thị trên ứng dụng VNeID theo đúng quy định của pháp luật | Thông báo 8055/TB-TCTTKĐA ngày 01/11/2023          | Bộ Y tế  | 10/11/2023           | Đã hoàn thành   |  |                 |              |
| 99  | Hoàn thiện Hệ thống cơ sở dữ liệu Giấy chứng sinh điện tử, Giấy báo tử điện tử qua hạ tầng của Bảo hiểm xã hội Việt Nam kết nối với hệ thống Phần mềm dịch vụ công liên thông.  | Thông báo 36/TB-VPCP ngày 19/2/2023                | Bộ Y tế  | 20/2/2023            | Hoàn thành  |  |                 |              |
| 100 | Nghiên cứu, nhân rộng, triển khai công nghệ xác thực sinh trắc học trên thẻ CCCD gắn chip tại các cơ sở khám chữa bệnh, tạo tiện ích, rút ngắn thời gian cho cán bộ y tế trong quá trình làm thủ tục và giúp người dân khám chữa bệnh được nhanh chóng.   | Thông báo 2880/TCTTKĐA ngày 4/5/2023               | Bộ Y tế phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam  | Năm 2023             | Đã hoàn thành   |  |                 |              |
| 101 | Chỉ đạo các bệnh viện, cơ sở y tế cấp Giấy chứng sinh, Trích lục khai tử có mã số theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc nhập dữ liệu Giấy chứng sinh, Trích lục khai tử lên hệ thống của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.   | Nghị quyết 124/NQ-CP                               | Bộ Y tế  |                      |   |  | Đang triển khai |              |
| 102 | Phối hợp chặt chẽ với Thành phố Hà Nội xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, Số sức khỏe điện tử trên địa bàn TP Hà Nội trong tháng 10/2023 trước khi nhân rộng trên toàn quốc.   | Thông báo 6897/TB-TCTTKĐA ngày 21/9/2023           | Bộ Y tế  | tháng 10/2023        | HOÀN THÀNH  |  |                 |              |
| 103 | Tăng cường triển khai, ứng dụng có hiệu quả CSDLQG về dân cư để nắm chắc các đối tượng cần trợ giúp về an sinh xã hội; bổ sung nội dung hỗ trợ an sinh xã hội để phòng, chống dịch vào Cơ sở dữ liệu (CSDL) về an sinh xã hội   | Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022              | Bộ LĐTBXH  | 2022- Thường xuyên   |   |  |                 | Thường xuyên |
| 104 | Tập trung hoàn thiện các hệ thống thông tin, thực hiện kết nối, đồng bộ dữ liệu về an sinh xã hội (trẻ em, bảo trợ xã hội, việc làm, giảm nghèo) với CSDLQG về dân cư   | Nghị quyết số 85/NQ-CP ngày 09/7/2022              | Bộ LĐTBXH  | Thường xuyên         | Đã hoàn thành kết nối cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư  |  |                 |              |
| 105 | Chủ trì nghiên cứu, xây dựng Chi thị về thúc đẩy chuyển đổi số trong thực hiện chính sách an sinh xã hội, báo cáo Thủ tướng Chính phủ   | 121/NQ-CP ngày 11/9/2022                           | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  | Trước ngày 10/9/2022 | Hoàn thành Chi thị 21 ngày 23/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong thực hiện chính sách an sinh xã hội |  |                 |              |
| 106 | Kết nối CSDL về trẻ em với CSDLQG về dân cư   | Thông báo số 88/TB-VPCP ngày 29/3/2022             | Bộ LĐTBXH  | Tháng 3/2022         | Hoàn thành kết nối  |  |                 |              |
| 107 | Chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu hiện có trong CSDL an sinh xã hội bằng cách sử dụng dịch vụ xác thực thông tin công dân, bổ sung số định danh từ CSDLQG về dân cư thông qua phương thức kết nối, chia sẻ dữ liệu. Đồng thời, đồng bộ dữ liệu hiện có trong CSDL an sinh xã hội sang CSDLQG về dân cư phục vụ làm giàu dữ liệu dân cư  | Thông báo số 88/TB-VPCP ngày 29/3/2022             | Bộ LĐTBXH  | Lộ trình Đề án 06    | Đã hoàn thành kết nối cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch dữ liệu                    |  |                 |              |
| 108 | Khẩn trương phát triển, hoàn thiện các hệ thống thông tin, thực hiện kết nối đồng bộ dữ liệu về an sinh xã hội (Trẻ em, Bảo trợ xã hội, Việc làm, Người có công) với CSDLQG về dân cư   | Thông báo số 138/TB-VPCP ngày 10/5/2022            | Bộ LĐTBXH  | Trước ngày 02/9/2022 | Đã hoàn thành kết nối cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch dữ liệu                    |  |                 |              |
| 109 | Phối hợp với NHNN Việt Nam chỉ đạo các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán mở tài khoản ngân hàng, ví điện tử cho người lao động, các đối tượng được hưởng trợ cấp từ ngân sách nhà nước để thực hiện chi trả không dùng tiền mặt   | Thông báo số 138/TB-VPCP ngày 10/5/2022            | Bộ LĐTBXH  | Thường xuyên         |   |  |                 | Thường xuyên |
| 110 | Nghiên cứu, tạo lập tài khoản an sinh xã hội phục vụ chi trả lương hưu, trợ cấp thiên tai, bệnh dịch qua tài khoản..., hỗ trợ công dân trong việc thuê nhà trợ khám phục tình trạng thông tin không chính xác và hạn chế tiêu cực   | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022            | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Công an, NHNN Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Tài chính | Thường xuyên         |   |  |                 | Thường xuyên |
| 111 | Cập nhật, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội, kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước đúng theo quy định của pháp luật  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Bộ Công an  | Tháng 11/2023        | Hoàn thành kết nối với người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo   |  |                 |              |

|     |   |  |  |                        |   |                 |                        |
|-----|---|--|--|------------------------|---|-----------------|------------------------|
| 112 | Cập nhật đầy đủ thông tin dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo để kết nối, chia sẻ với các bộ, ngành, địa phương phục vụ công tác đảm bảo an sinh xã hội và giải quyết thủ tục hành chính  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Bộ Công an  | Tháng 6/2023           | Đã hoàn thành   |                 |                        |
| 113 | Tổ chức triển khai chi trả qua tài khoản cho 100% các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội (đã đăng ký tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money,...) từ ngân sách nhà nước, triển khai thường xuyên, bảo đảm chính xác, nhanh chóng, tiện lợi, kịp thời   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các đơn vị liên quan | Từ tháng 02/2023       | Đã chi trả qua tài khoản cho 115.806 người với số tiền là 141,7 tỷ đồng |                 |                        |
| 114 | Khẩn trương hoàn thành xây dựng phần mềm thực hiện thủ tục trợ cấp mai táng đối với Người có công với cách mạng, đảm bảo an ninh, an toàn để kết nối với phần mềm dịch vụ công liên thông   | Thông báo 36/TB-VPCP ngày 19/2/2023                | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  | 28/2/2023              | Hoàn thành  |                 |                        |
| 115 | Hoàn thành hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện trợ cấp mai táng và hỗ trợ mai táng cho đối tượng thuộc diện hưởng  | Thông báo 36/TB-VPCP ngày 19/2/2023                | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  | 25/2/2023              | Hoàn thành  |                 |                        |
| 116 | Nghiên cứu triển khai nền tảng hợp đồng lao động điện tử và giải pháp số lao động điện tử cho người lao động.   | Thông báo 84/TB-VPCP ngày 22/3/2023                | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  |                        |   | Đang triển khai |                        |
| 117 | Tiếp tục theo dõi chặt chẽ tình hình người lao động bị mất việc làm, giám giờ làm, nhất là tại các khu công nghiệp để có phương án hỗ trợ trong trường hợp cần thiết.   | Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 8/4/2023                  | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  | Thực hiện thường xuyên |   |                 | Thực hiện thường xuyên |
| 118 | Thực hiện hiệu quả các chính sách ưu đãi người có công, bảo trợ xã hội, chính sách an sinh xã hội, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; kịp thời điều tiết cung cầu lao động; chủ động có phương án hỗ trợ người lao động gặp khó khăn; khẩn trương nghiên cứu, trình Chính phủ trong tháng 7 năm 2023 Nghị định sửa đổi Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 về quản lý lao động nước ngoài. | Nghị quyết 97/NQ-CP ngày 08/7/2023                 | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  |                        |   | Đang triển khai |                        |
| 119 | Quản lý di biến động về người lao động tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao; tình hình người lao động bị mất việc làm, người đang có nhu cầu tìm kiếm việc làm; trợ giúp khi cần thiết cho người lao động hưởng các lợi ích chính đáng theo quy định của pháp luật một cách nhanh chóng, kịp thời.   | Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023               | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  |                        |   | Đang triển khai |                        |
| 120 | Hoàn thiện, trình Quốc hội Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi). Tiếp tục chú trọng thực hiện các chính sách an sinh xã hội; quan tâm, chăm lo, hỗ trợ các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, đối tượng yếu thế, hộ nghèo.  | Nghị quyết 144/NQ-CP ngày 10/9/2023                | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  | Tháng 12/2023          | Đã hoàn thành   |                 |                        |
| 121 | Phối hợp với Bộ Công an bảo đảm hệ thống phần mềm của Cục bảo trợ xã hội và Cục Người có công kết nối với Phần mềm Dịch vụ công liên thông hoạt động thông suốt đến cấp xã; đồng bộ toàn bộ kết quả xử lý hồ sơ liên thông để phục vụ công tác thống kê, báo cáo đối với 02 dịch vụ công liên thông   | Công văn 7323/VPCP-KSTT ngày 23/9/2023             | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  | 30/9/2023              | Đã hoàn thành   |                 |                        |
| 122 | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp tổng hợp thông tin người lao động và giao dịch việc làm gắn với ứng dụng VNeID.   | Công văn 7323/VPCP-KSTT ngày 23/9/2023             | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  |                        |   | Đang triển khai |                        |
| 123 | Khẩn trương xây dựng hệ thống sản giao dịch việc làm quốc gia, cung cấp dịch vụ cho người lao động và đơn vị tuyển dụng lao động. Thống nhất với Bộ Công an giải pháp triển khai tích hợp tài khoản định danh điện tử cá nhân tổ chức, doanh nghiệp với hệ thống sản giao dịch việc làm quốc gia.   | Thông báo 6897/TB-TCTTKĐA ngày 21/9/2023           | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  |                        |   | Đang triển khai |                        |
| 124 | Đón đóc 06 đơn vị gồm: Hải Dương, Bình Thuận, Tây Ninh, Huế, Đà Nẵng, Bình Dương khẩn trương triển khai thu thập, cập nhật dữ liệu về lao động, việc làm trên phần mềm gắn với Cơ sở dữ liệu dân cư.  | Thông báo 8771/TB-TCTTKĐA ngày 23/11/2023          | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội  |                        |   | Đang triển khai |                        |

|     |   |  |   |               |  |  |                 |  |
|-----|---|--|---|---------------|--|--|-----------------|--|
| 125 | Đôn đốc các đơn vị hoàn thành việc nhập thông tin người có công trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đồng thời, rà soát làm sạch thông tin có sai khác khi đối khớp, xác thực với thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo, dữ liệu bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt... Xây dựng chương trình, phối hợp với Bộ Công an (C06) để triển khai giải pháp đồng bộ các dữ liệu ngành lao động, để đảm bảo dữ liệu đúng đủ sạch sống.  | Thông báo 8771/TB-TCTTKĐA ngày 23/11/2023  | Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội   |               |  |  | Đang triển khai |  |
| 126 | Triển khai giải pháp sử dụng bằng lái xe trên VNeID tại Bình Dương  | Thông báo 8055/TB-TCTTKĐA ngày 01/11/2023  | Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Công an   | Tháng 11/2023 | Đã hoàn thành tích hợp   |  |                 |  |
| 127 | Khẩn trương hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp, hạn chế kiểm tra, giám sát thủ công; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật  | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ<br>Thông báo 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023 | Bộ Xây dựng phối hợp Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường  |               |  |  | Đang triển khai |  |
| 128 | Xây dựng hướng dẫn thống nhất giải pháp quản lý đánh số nhà, đánh số và gắn biển số nhà để UBND các tỉnh, Thành phố triển khai thực hiện đồng bộ; triển khai hệ thống sản giao dịch bất động sản quốc gia tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia.  | Thông báo 6897/TB-TCTTKĐA ngày 21/9/2023   | Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch, Bộ Công an, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam | 12/2023       | Đã hoàn thành ban hành thông tư 08/2024/TT-BXD   |  |                 |  |
| 129 | Chủ trì, phối hợp Bộ TTTT, Bộ Công an nghiên cứu giải pháp chia sẻ dữ liệu giữa CSDL đất đai và CSDLQG về dân cư theo hướng quản lý mã số thống nhất đến từng thửa đất, đồng thời đẩy nhanh tiến độ cung cấp các DVC trực tuyến về đất đai theo yêu cầu của đề án   | Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 22/4/2022  | Bộ Tài nguyên và Môi trường   |               |  |  | Đang triển khai |  |
| 130 | Xây dựng giải pháp làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản,... và việc giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến đất đai, nhà ở bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ<br>Nghị quyết 88/NQ-CP ngày 8/6/2023    | Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Công an và các cơ quan liên quan                                       | Tháng 3/2023  | Hoàn thành giải pháp, triển khai điếm tại Hà Nội và th   |  |                 |  |
| 131 | Rà soát toàn bộ các hệ thống bản đồ hành chính quốc gia, thống nhất lựa chọn công nghệ bản đồ số phục vụ cho việc xây dựng, cập nhật, quản lý dữ liệu địa chỉ số về đất đai và nhà ở, trên cơ sở tận dụng các hạ tầng, dữ liệu đã có  | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ<br>Thông báo 2880/TCTTKĐA ngày 4/5/2023 | Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp Bộ Xây dựng, Bộ Công an, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam  | Tháng 3/2023  | Hoàn thành đã có Báo cáo gửi Tổ công tác   |  |                 |  |
| 132 | Chỉ đạo đơn vị chức năng phối hợp với thành phố Hà Nội, tỉnh Hà Nam triển khai sơ kết, đánh giá kết quả nhiệm vụ thí điểm làm giàu, làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia. Báo cáo chính phủ, Tổ công tác kết quả trong tháng 9/2023 và đề xuất giải pháp triển khai trên toàn quốc.  | KL của Tổ trưởng TCT tại TB kết luận số: 6432/TB-C06-TTDLDC ngày 6/9/2023                  | Bộ Tài nguyên và Môi trường   | Tháng 9/2023  | Đã xây dựng giải pháp làm sạch DL và làm việc với TP Hà Nội (24/8/2023) và tỉnh Hà Nam (24/8/2023) về nội dung này |  |                 |  |
| 133 | Phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam và các bộ, cơ quan có liên quan rà soát các vướng mắc về mặt pháp lý, kỹ thuật, tài chính, dữ liệu, tổ chức thực hiện,... trong triển khai thí điểm làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, gắn địa chỉ thửa đất với số nhà, hộ khẩu; kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản,... và giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến đất đai, nhà ở. | Thông báo 413/TB-VPCP ngày 12/10/2023  | Bộ Tài nguyên và Môi trường   | 20/10/2023    | Đã hoàn thành  |  |                 |  |
| 134 | Khẩn trương hướng dẫn việc lưu trữ hồ sơ, dữ liệu điện tử theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP để phục vụ thực hiện, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp   | Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022  | Bộ Nội vụ   | 10/2022       | Hoàn thành Thông tư 13, ngày 31/8/2023 về hướng dẫn lưu trữ điện tử  |  |                 |  |

|     |  |   |  |                        |  |   |  |
|-----|--|---|--|------------------------|--|---|--|
| 135 | Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ<br>Thông báo 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023<br>Thông báo số 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023 | Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Công an                | Tháng 6/2023           | Đã hoàn thành kết nối  |   |  |
| 136 | Khẩn trương ban hành hướng dẫn về lưu trữ điện tử trên cơ sở quy định hiện hành của pháp luật về lưu trữ để các bộ, ngành, địa phương thực hiện lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ<br>Thông báo 2018/TCTTKĐA ngày 31/3/2023<br>Thông báo 74/TB-VPCP ngày 14/3/2023    | Bộ Nội vụ phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương | Tháng 3/2023           | Đã ban hành Thông tư số 13/2923/TT-BNV   |   |  |
| 137 | Có văn bản chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện thanh tra công vụ, đảm bảo thực hiện vấn đề bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy trong giải quyết các thủ tục hành chính, không để gây mất niềm tin của người dân  | Thông báo 1170 ngày 28/2/2023 của Tổ trưởng TCT   | Bộ Nội vụ  | Thực hiện thường xuyên | Công văn 1058, ngày 10/3/2023 đẩy mạnh thực hiện thanh tra công vụ                       |   |  |
| 138 | Trao đổi với tập đoàn VNPT hỗ trợ phần mềm cho các bộ ngành, địa phương chưa có phần mềm, hoặc phần mềm cũ, lạc hậu, không thể nâng cấp được, để đảm bảo việc nhập và kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ để thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư   | Thông báo 2880/TCTTKĐA ngày 4/5/2023  | Bộ Nội vụ  | Tháng 6/2023           | Đã trao đổi với VNPT hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương                                    |   |  |
| 139 | Hướng dẫn các tiêu chí để xuất khen thưởng các đơn vị, địa phương có thành tích xuất sắc trong 2 năm thực hiện Đề án 06, hoàn thành trước 30/11/2023.  | Thông báo 8771/TB-TCTTKĐA ngày 23/11/2023   | Bộ Nội vụ  |                        | Đã hoàn thành  |   |  |
| 140 | Khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn về các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết và tiêu chuẩn, định mức kèm theo phải đầu tư theo yêu cầu của Đề án 06 làm cơ sở để các bộ, ngành, địa phương đề xuất đầu tư, dự toán kinh phí thực hiện. Trên cơ sở đó, Bộ KHĐT, Bộ Tài chính hướng dẫn bố trí kinh phí đầu tư, thường xuyên bảo đảm việc triển khai thực hiện đáp ứng lộ trình của Đề án 06 | Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022   | Bộ TTTT  |                        | Đã ban hành Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022                                    |   |  |
| 141 | Sớm có giải pháp khuyến khích, thúc đẩy người dân sử dụng dịch vụ ký số từ xa (Smart CA) để thực hiện các TTHC trên môi trường điện tử   | Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022   | Bộ TTTT  |                        | Hoàn thành   |   |  |
| 142 | Khẩn trương hoàn thành việc kiểm tra an ninh, an toàn các hệ thống thông tin và khắc phục các lỗ hổng bảo mật, nguy cơ gây mất an ninh, an toàn thông tin khi kết nối với hệ thống CSDLQG về dân cư, Cổng DVC Quốc gia   | Nghị quyết số 130/NQ-CP ngày 06/10/2022   | Bộ TTTT, BCA                                     | Trước ngày 25/10/2022  | Hoàn thành   |   |  |
| 143 | Chỉ đạo các nhà mạng cung cấp miễn phí chữ số cá nhân cho người dân khi thực hiện TTHC trên môi trường điện tử   | Nghị quyết số 130/NQ-CP ngày 06/10/2022   | Bộ TTTT  | Tháng 11/2022          | Bộ TTTT đã có văn bản chỉ đạo các nhà mạng   |   |  |
| 144 | Chủ trì, phối hợp với Bộ KHĐT, Bộ Tài chính rà soát các nội dung đầu tư của dự án công nghệ thông tin đã, đang và sẽ đầu tư liên quan đến sử dụng thông tin dân cư để bảo đảm tránh trùng lặp, lãng phí, từ đó đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh kinh phí để tập trung nguồn lực cho Đề án 06   | Thông báo số 70/TB-VPCP ngày 11/3/2022  | Bộ TTTT  |                        | Hoàn thành<br>Bảo cáo số 5303/BTTTT-CĐSQG ngày 27/10/2022                                |   |  |
| 145 | Chủ trì, phối hợp với VPCP, Bộ Công an, Bộ Tư pháp nghiên cứu đề xuất mô hình kiến trúc dữ liệu tổng hợp của người dân, theo hướng hình thành dữ liệu khai thác dùng chung trong toàn hệ thống cơ quan nhà nước; việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin có sự tham gia và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tránh gây phiền hà cho người dân, báo cáo Thủ tướng Chính phủ                              | Thông báo số 86/TB-VPCP ngày 28/3/2022  | Bộ TTTT  |                        |  | Đang triển khai khung kiến trúc dữ liệu |  |
| 146 | Bàn giao Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 cho Bộ Y tế  | Thông báo số 88/TB-VPCP ngày 29/3/2022  | Bộ TTTT  | Tháng 3/2022           | Hoàn thành   |   |  |
| 147 | Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông di động bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, an toàn thông tin thực hiện kết nối CSDL thông tin thuê bao tập trung của doanh nghiệp với CSDLQG về dân cư   | Thông báo số 174/TB-VPCP ngày 15/6/2022   | Bộ TTTT  | Thường xuyên           | Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã kết nối với 3 nhà mạng Viettel, Vinaphone, Mobiphone |   |  |
| 148 | Xây dựng công cụ dùng chung để các cơ quan Nhà nước phát triển công dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh.   | Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022   | Bộ TTTT  |                        |  | Đang triển khai                         |  |

|     |   |   |   |  |  |  |                 |                        |
|-----|---|---|---|--|--|--|-----------------|------------------------|
| 149 | Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về đăng ký chứng thư số cho cá nhân áp dụng phương thức định danh và xác thực điện tử dựa trên dữ liệu dân cư  | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022   | Bộ TTTT   |  |  |  | Đang triển khai |                        |
| 150 | Nghiên cứu sớm ban hành quy chuẩn kỹ thuật về việc hiển thị các thông tin trong thẻ Căn cước công dân có gắn chip bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, chính xác, đúng quy định pháp luật. Trên cơ sở đó, các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện thống nhất, tiết kiệm, hiệu quả   | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022  | Bộ TTTT   |  |  |  | Đang triển khai |                        |
| 151 | Việc xác thực thông tin thuê bao nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giải quyết tình trạng sử dụng SIM rác và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội là nhiệm vụ rất quan trọng, đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tại nhiều văn bản. Các doanh nghiệp viễn thông đã có văn bản thể hiện nguyện vọng được đối soát, làm sạch thông tin thuê bao thông qua kết nối, xác thực thông tin với CSDLQG về dân cư. Tuy nhiên, đến nay việc đối soát, xác thực chưa hoàn thành theo tiến độ được giao. Yêu cầu Bộ TTTT nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm đúng quy định pháp luật | Văn bản số 342/TB-VPCP ngày 01/11/2022  | Bộ TTTT   | Thường xuyên                                 |  | Hoàn thành đối soát 102 triệu dữ liệu thông tin thuê bao di động của 3 nhà mạng Viettel, Mobiphone, Vinaphone. Đối với các nhà mạng còn lại thực hiện đối soát offline |                 |                        |
| 152 | Rà soát, bổ sung vào Dự thảo “ <i>Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 20–1 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050</i> ”, trong đó, có nội dung liên quan tới xây dựng, phát triển các trung tâm dữ liệu quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ<br>Thông báo 36/TB-VPCP ngày 19/2/2023 | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Tháng 3/2023                                 |  | Đã có Tờ trình số 22 ngày 31/3/2023 báo cáo Thủ tướng Chính phủ  |                 |                        |
| 153 | Chỉ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia theo trình tự, thủ tục rút gọn  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ<br>Nghị quyết 88/NQ-CP ngày 8/6/2023   | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Tháng 11/2023 (lộ trình mới)<br>Tháng 7/2023 |  | Đã hoàn thành  |                 |                        |
| 154 | Nghiên cứu, ban hành hướng dẫn kỹ thuật về việc hiển thị các thông tin trong thẻ căn cước công dân gắn chip bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, chính xác, đúng quy định pháp luật, để triển khai thử nghiệm; trên cơ sở kết quả triển khai thử nghiệm, nghiên cứu hoàn thiện, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ  | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Tháng 6/2023                                 |  | Đã thống nhất với Bộ Công an không ban hành Quy chuẩn  |                 |                        |
| 155 | Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin và điều phối hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố an toàn thông tin mạng đối với Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh; các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ  | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ, Ban Cơ yếu Chính phủ và các cơ quan liên quan | Thực hiện thường xuyên                       |  |  |                 | Thực hiện thường xuyên |
| 156 | Đôn đốc các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông kết nối cơ sở dữ liệu thông tin thuê bao với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, chuẩn hóa lại thông tin thuê bao sau khi đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ  | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp Bộ Công an  | Tháng 02/2023                                |  | Hoàn thành đối soát dữ liệu Đến 15/9/2023, 1,15 triệu thuê bao không thực hiện chuẩn hóa thông tin bị thu hồi  |                 |                        |
| 157 | Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương trong việc áp dụng xác thực chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ  | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Tháng 3/2023                                 |  | Hoàn thành Văn bản 936 ngày 22/3/2023 hướng dẫn tích hợp tính năng ký số vào cổng dịch vụ công   |                 |                        |
| 158 | Chỉ đạo, tập trung huy động nguồn lực, công cụ, phương tiện để phủ sóng di động, internet, đưa cấp quang, điện đến 266 thôn, bản sử dụng trong năm 2023   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ  | Bộ Thông tin và Truyền thông  |  |  |  | Đang triển khai |                        |
| 159 | Tăng cường việc tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ  | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp Văn phòng Chính phủ   | Thực hiện thường xuyên                       |  |  |                 | Thực hiện thường xuyên |

|     |  |  |  |                |   |                 |              |
|-----|--|--|--|----------------|---|-----------------|--------------|
| 160 | Đánh giá thực trạng nguồn nhân lực về công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương theo yêu cầu về nghiệp vụ, công nghệ phù hợp theo từng cấp, đề xuất cơ chế đặc thù, chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút nhân lực chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số quốc gia trong các cơ quan nhà nước   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp Bộ Nội vụ    | Tháng 3/2023   | Đã hoàn thành   |                 |              |
| 161 | Chỉ đạo các nhà mạng có giải pháp hỗ trợ miễn phí dịch vụ SMS thông báo cho người dân, doanh nghiệp đối với một số nội dung triển khai Đề án 06, như: Thông báo các trạng thái hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, gửi tin nhắn cho công dân phục vụ triển khai ứng dụng VNeID và một số nội dung khác thuộc Đề án 06   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Thông tin và Truyền thông                       | Tháng 02/2023  | Công văn 771 ngày 10/3/2023 đề nghị doanh nghiệp thông tin đi động hỗ trợ miễn phí dịch vụ SMS cho một số nội dung triển khai Đề án 06  |                 |              |
| 162 | Chỉ đạo, đôn đốc, thẩm định các đề án cơ sở dữ liệu quốc gia và Trung tâm dữ liệu quốc gia theo quy định của pháp luật.  | Nghị quyết 10/NQ-CP ngày 30/2/2023                 | Bộ Thông tin và Truyền thông                       |                | Bộ TTTT đã có văn bản tham gia ý kiến Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia  |                 |              |
| 163 | Khuyến khích các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng có chính sách miễn, giảm phí chữ ký số cá nhân cho người dân tại các tỉnh Bình Dương, Thừa Thiên Huế, Quảng Ninh và Đà Nẵng khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử  | Nghị quyết 74/NQ-CP ngày 7/5/2023                  | Bộ Thông tin và Truyền thông                       | 15/5/2023      | Đã hoàn thành   |                 |              |
| 164 | Thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, nhất là dịch vụ công toàn trình và phát triển kinh tế số các ngành; bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06; đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông, đặc biệt là truyền thông chính sách.   | Nghị quyết 88/NQ-CP ngày 8/6/2023                  | Bộ Thông tin và Truyền thông                       | Thường xuyên   |   |                 | Thường xuyên |
| 165 | Hoàn thiện việc sửa đổi chính sách, pháp luật về viễn thông; internet; quảng cáo trên môi trường mạng; quản lý cung cấp sản phẩm, dịch vụ số; sản phẩm, dịch vụ phần mềm và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới, nghiên cứu bổ sung chế tài xử lý đình chỉ, ngăn chặn, thu hồi giấy phép hoạt động ngành nghề,... Bộ TTTT trực tiếp quản lý khi có vi phạm pháp luật thuế. | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023                   | Bộ Thông tin và Truyền thông                       |                |   | Đang triển khai |              |
| 166 | Bảo đảm an toàn thông tin mạng trong thương mại điện tử và thực thi các biện pháp xử lý vi phạm đối với website thương mại điện tử theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính.  | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023                   | Bộ Thông tin và Truyền thông                       | Thường xuyên   |   |                 | Thường xuyên |
| 167 | Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu để tăng cường công tác quản lý thuế đối với các tổ chức cung cấp dịch vụ viễn thông, quảng cáo trên môi trường mạng, các sản phẩm, dịch vụ phần mềm, các sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới.   | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023                   | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp Bộ Tài chính | Quý III/2023   |   | Đang triển khai |              |
| 168 | Chỉ đạo, thúc đẩy các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số, dịch vụ viễn thông, dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền ứng dụng giải pháp xác thực thông tin trên nền tảng Căn cước công dân để bảo đảm chính xác danh tính chủ thể đăng ký cấp chứng thư số, dịch vụ viễn thông, tên miền   | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023                   | Bộ Thông tin và Truyền thông                       | Trong năm 2023 |   | Đang triển khai |              |
| 169 | Đánh giá khả năng đáp ứng, nhu cầu mở rộng của Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) để làm cơ sở nâng cấp, sẵn sàng phục vụ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp liên quan tới hoạt động TMDT, bảo đảm thông suốt và bảo mật, an ninh, an toàn thông tin, an ninh mạng  | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023                   | Bộ Thông tin và Truyền thông                       | Trong năm 2023 |   | Đang triển khai |              |
| 170 | Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Kế hoạch triển khai Luật Giao dịch điện tử   | Nghị quyết 97/NQ-CP ngày 08/7/2023                 | Bộ Thông tin và Truyền thông                       | 9/2023         | Đã hoàn thành<br>- TTgCP đã ban hành Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 13/10 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử<br>- Bộ TTTT có Quyết định số 1712/QĐ- BTTTT ngày 06/9/2023 về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15 của Bộ Thông tin và Truyền thông |                 |              |

|     |   |   |  |                    |  |  |                 |  |
|-----|---|---|--|--------------------|--|--|-----------------|--|
| 171 | Khẩn trương hoàn thiện Chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ số, Chiến lược phát triển dữ liệu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.  | Nghị quyết 97/NQ-CP ngày 08/7/2023                      | Bộ Thông tin và Truyền thông   |                    |  |  | Đang triển khai |  |
| 172 | Khẩn trương hoàn thiện Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trong tháng 7 năm 2023 để làm cơ sở pháp lý cho việc xây dựng, quản lý và vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia   | Thông báo 8055/TB-TCTTKĐA ngày 01/11/2023               | Bộ Thông tin và Truyền thông   | tháng 11/2023      | Đã hoàn thành  |  |                 |  |
| 173 | Thành lập Tổ công tác tháo gỡ khó khăn về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.  | Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023                    | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư        |                    |  |  | Đang triển khai |  |
| 174 | Cập nhật, ban hành Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 3.0) trong tháng 9 năm 2023; hướng dẫn, thẩm định chặt chẽ việc xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử của các Bộ, ngành, địa phương, bảo đảm phù hợp, đồng bộ với Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 3.0). Hoàn thành trong tháng 12 năm 2023.   | Thông báo 8055/TB-TCTTKĐA ngày 01/11/2023               | Bộ Thông tin và Truyền thông   | 11/2023<br>12/2023 | Đã hoàn thành  |  |                 |  |
| 175 | Hướng dẫn, đánh giá, công bố chất lượng các nền tảng, hệ thống thông tin, phần mềm, công dịch vụ công, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các Bộ, ngành, địa phương và ban hành định mức, đơn giá, chi phí xây dựng các hệ thống nêu trên để các Bộ, ngành, địa phương tham khảo, lựa chọn  | Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023                    | Bộ Thông tin và Truyền thông   | Tháng 12/2023      |  |  | Đang triển khai |  |
| 176 | Xây dựng tài liệu bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Hoàn thành trong tháng 9 năm 2023.   | Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023                    | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Công an, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ | Tháng 9/2023       | Đã hoàn thành xây dựng tài liệu tập huấn. Đang xây dựng chương trình tập huấn trực tuyến (đợt kiến triển khai tháng 11)  |  |                 |  |
| 177 | Triển khai xây dựng hệ thống giám sát, theo dõi, đánh giá công tác chuyển đổi số quốc gia ở cấp quốc gia, cấp bộ, ngành và địa phương, yêu cầu các thông tin cập nhật thường xuyên, chính xác.  | Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/07/2023                   | Bộ Thông tin và Truyền thông   |                    |  |  | Đang triển khai |  |
| 178 | Nghiên cứu, rà soát, đưa nội dung rà soát, sửa đổi các văn bản theo hướng ứng dụng nền tảng định danh và xác thực điện tử, ứng dụng VNeID để tạo tài khoản mới với thông tin thuế bao đi động vào Nghị định hướng dẫn triển khai Luật Viễn thông sau khi Luật Viễn thông sửa đổi được ban hành.   | Thông báo 6897/TB-TCTTKĐA ngày 21/9/2023                | Bộ Thông tin và Truyền thông   | Tháng 12/2023      |  |  | Đang triển khai |  |
| 179 | Nghiên cứu, ban hành bộ quy chuẩn, tiêu chuẩn đầu đọc thẻ và ứng dụng đọc thông tin từ chip CCCD (hiện nay, mới có quy định về đọc mã QR).  | Thông báo kết luận số 6432/TB-C06/TTDLDC ngày 06/9/2023 | Bộ Thông tin và Truyền thông   |                    |  |  | Đang triển khai |  |
| 180 | (2022) Chỉ đạo các nhà mạng kết nối thông tin thuê bao (trừ thông tin mật) với CSDLQG về dân cư để xác thực dữ liệu người dùng nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, giải quyết tình trạng sử dụng SIM rác, báo cáo kết quả thực hiện với Thủ tướng Chính phủ<br>Làm sạch dữ liệu thuê bao đi động, loại bỏ tình trạng "sim rác"   | Thông báo kết luận số 6432/TB-C06/TTDLDC ngày 06/9/2023 | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp Bộ Công an                                     | Tháng 9/2023       | - Đã rà soát, trùng khớp 108 triệu thông tin thuê bao<br>- Đối với 16,89 triệu thông tin chưa trùng khớp:<br>+ 7,7 triệu thuê bao đã đến chuẩn hóa<br>+ 9,2 triệu thuê bao đã xử khóa, thu hồi |  |                 |  |
| 181 | Rà soát lại các trường thông tin cần thiết để định danh 01 địa chỉ số, đẩy nhanh tiến độ xây dựng Cơ sở dữ liệu địa chỉ số quốc gia, cung cấp dữ liệu địa chỉ số quốc gia cho Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.   | Thông báo 6897/TB-TCTTKĐA ngày 21/9/2023                | Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo Tổng Công ty bưu điện                           | 12/2023            |  |  | Đang triển khai |  |
| 182 | Rà soát sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện tiêu chí, tiêu chuẩn, hệ thống các đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật của lĩnh vực công nghệ thông tin để tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho các dự án công nghệ thông tin, cũng như bảo đảm cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ, ngành, địa phương khắc phục tình trạng cắt cứ dữ liệu. Hoàn thành và báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 25/tháng 10 năm 2023. | Thông báo 413/TB-VPCP ngày 12/10/2023                   | Bộ Thông tin và Truyền thông   | 25/10/2023         | Hoàn thành văn bản bản 5440, ngày 25/10/2023. Đang tiếp tục xây dựng văn bản sửa đổi bổ sung   |  |                 |  |

|     |   |  |   |  |  |   |  |
|-----|---|--|---|--|--|---|--|
| 183 | Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại bộ, ngành, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích  | Thông báo 476/TB-VPCP ngày 20/11/2023  | Bộ Thông tin và Truyền thông                                      | 12/2023  | Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Quyết định số 2133/QĐ-BTTTT ngày 05/12/2024 ban hành định mức kinh tế kỹ thuật hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện |   |  |
| 184 | Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn chung về định mức - kinh tế kỹ thuật trong đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó tính đến yếu tố đặc thù của sản phẩm công nghệ thông tin, tập trung vào định mức, đơn giá, chi phí xây dựng và đánh giá, công bố chất lượng các nền tảng, hệ thống thông tin, phần mềm, công dịch vụ công, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương | Thông báo 476/TB-VPCP ngày 20/11/2023  | Bộ Thông tin và Truyền thông                                      |  |  | Đang triển khai   |  |
| 185 | Bổ sung Trung tâm dữ liệu quốc gia vào Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Thủ tướng Chính phủ  | Thông báo 476/TB-VPCP ngày 20/11/2023  | Bộ Thông tin và Truyền thông                                      | 12/2023  |  | Đang triển khai   |  |
| 186 | Cử cán bộ tham gia đoàn khảo sát để khảo sát trực tiếp về nhu cầu hiện tại cũng như các hệ thống dự kiến đề xuất triển khai của các cơ quan trong giai đoạn 2023-2025 (trước mắt là trong năm 2024) để phối hợp xây dựng lộ trình, kế hoạch đầu tư, triển khai phù hợp với việc xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia đảm bảo đáp ứng nhu cầu của các cơ quan với mục tiêu đồng bộ, bảo mật, tránh lãng phí.  | Thông báo 8771/TB-TCTTKDA ngày 23/11/2023                                      | Bộ Thông tin và truyền thông, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài chính |  |  | Đang triển khai   |  |
| 187 | Sửa đổi Thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ để quy định về hệ thống của các đơn vị đặt tại Trung tâm dữ liệu quốc gia   | Chỉ thị 32/CT-TTg ngày 04/9/20224  | Bộ Thông tin và Truyền thông                                      | Tháng 12/2024                                    |  | Chưa hoàn thành   |  |
| 188 | - Khẩn trương xây dựng quy trình và hướng dẫn rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa dữ liệu hộ tịch và dữ liệu dân cư bảo đảm đúng quy định của pháp luật<br>-Khẩn trương rà soát, đối chiếu, điều chỉnh thông tin và đồng bộ dữ liệu giữa hai hệ thống CSDLQG (CSDLQG) về dân cư và CSDL hộ tịch điện tử  | Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 08/6/2022<br>Nghị quyết số 85/NQ-CP ngày 09/7/2022 | Bộ Tư pháp  |  | Hoàn thành Quy trình 1050 và Quy trình 1292 số hóa dữ liệu hộ tịch trên nền tảng cơ sở dữ liệu dân cư  |   |  |
| 189 | Tập trung nguồn lực triển khai thực hiện Dự án đầu tư công về xây dựng CSDL hộ tịch điện tử toàn quốc bảo đảm kết nối, chia sẻ với CSDLQG về dân cư và các hệ thống thông tin, CSDL khác phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến.  | Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 09/8/2022   | Bộ Tư pháp  | Theo quy định pháp luật về đầu tư công, đấu thầu |  | Bộ Tư pháp đang triển khai Dự án nâng cấp hệ thống hộ tịch điện tử, dự kiến hoàn thành trong năm 2024 |  |
| 190 | Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật cần phải sửa đổi, bổ sung  | Thông báo số 70/TB-VPCP ngày 11/3/2022   | Bộ Tư pháp  | Tháng 4/2022                                     | Hoàn thành Báo cáo số 92/BC-BTP  |   |  |
| 191 | Khẩn trương xây dựng quy trình và hướng dẫn rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa dữ liệu hộ tịch và dữ liệu dân cư bảo đảm đúng quy định của pháp luật, làm cơ sở cho Tô Công tác triển khai Đề án tại địa phương chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã rà soát và thống nhất cách thức xử lý dữ liệu sai lệch   | Văn bản số 3630/VPCP-KSIT ngày 10/6/2022                                       | Bộ Tư pháp  |  | Hoàn thành Quy trình 1050 và Quy trình 1292 số hóa dữ liệu hộ tịch trên nền tảng cơ sở dữ liệu dân cư  |   |  |
| 192 | Phối hợp với Bộ Công an trình Chính phủ ban hành Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân   | Văn bản số 3630/VPCP-KSIT ngày 10/6/2022                                       | Bộ Tư pháp  | Tháng 6/2022                                     | Hoàn thành Nghị định số 13/2023/NĐ-CP, ngày 17/4/2023  |   |  |
| 193 | Phối hợp với Bộ Công an trình Chính phủ ban hành Nghị định định danh và xác thực điện tử  | Văn bản số 3630/VPCP-KSIT ngày 10/6/2022                                       | Bộ Tư pháp  | Tháng 6/2022                                     | Hoàn thành Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022   |   |  |
| 194 | Tiếp tục đôn đốc, tổng hợp kết quả rà soát của các bộ, ngành, địa phương; phối hợp với Bộ Công an nghiên cứu, phân hồi các báo cáo của các bộ, ngành, địa phương để bảo đảm chất lượng rà soát  | Văn bản số 3831/VPCP-KSIT ngày 21/6/2022                                       | Bộ Tư pháp  | Thường xuyên                                     | Hoàn thành Báo cáo số 92/BC-BTP  |   |  |



|     |   |  |   |  |  |  |  |
|-----|---|--|---|--|--|--|--|
| 195 | Phối hợp với Bộ Công an xây dựng phần mềm liên thông 02 nhóm dịch vụ công quy định tại Đề án 06 theo đúng yêu cầu của Chính phủ tại khoản 2 Mục G Nghị quyết số 85/NQ-CP Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương và Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2022   | Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022              | Các bộ, cơ quan: Tư pháp, Y tế, LĐTBXH, BHXH Việt Nam và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Tháng 10/2022  | Hoàn thành<br>Bộ Công an đã xây dựng phần mềm, triển khai thí điểm tại Hà Nội, Hà Nam. Triển khai trên toàn quốc từ 10/7/2023  |  |  |
| 196 | Khẩn trương hoàn thiện báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến triển khai định danh và xác thực điện tử cần phải sửa đổi, bổ sung của các bộ, ngành, địa phương; ưu tiên đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội và Nghị định của Chính phủ trên cơ sở đề xuất của các bộ, ngành   | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022            | Bộ Tư pháp  |  | Hoàn thành<br>Bảo cáo số 92/BC-BTP   |  |  |
| 197 | Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, VPCP và các Bộ, ngành, địa phương đề xuất đưa vào chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh của Quốc hội và chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chủ động sửa đổi, thay thế các văn bản thuộc thẩm quyền phù hợp với tiến độ triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (Trên cơ sở Báo cáo kết quả rà soát pháp luật triển khai định danh và xác thực điện tử, tích hợp thông tin cá nhân trên Thẻ căn cước công dân và ứng dụng VneID) | Văn bản số 274/TB-VPCP ngày 05/9/2022              | Bộ Tư pháp  | Theo thời hạn đăng ký tại Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh của Quốc hội và Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ | Hoàn thành<br>Bảo cáo số 92/BC-BTP   |  |  |
| 198 | Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, UBND thành phố Hà Nội thống nhất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan đến quy trình thực hiện, giải quyết thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để nhân rộng trên toàn quốc   | Văn bản số 310/TB-VPCP ngày 29/9/2022              | Bộ Tư pháp  | Tháng 10/2022  | Đã tham mưu Chính phủ ban hành Chi thị 23, ngày 9/7/2023 về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp phiếu lý lịch tư pháp. Đang thống nhất quy trình triển khai thí điểm cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID tại Thừa Thiên Huế  |  |  |
| 199 | Khẩn trương tích hợp, kết nối với phần mềm dịch vụ công liên thông 02 nhóm TTHC “Đăng ký khai sinh – đăng ký thường trú – cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú – trợ cấp mai táng phí” do Bộ Công an xây dựng  | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022             | Bộ Tư pháp, Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế, BHXH Việt Nam và các bộ, cơ quan liên quan                              | Tháng 10/2022  | Hoàn thành triển khai trên toàn quốc từ 10/7/2023  |  |  |
| 200 | Rà soát bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Đề án 06, đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023.   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Tư pháp phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan   | 20/10/2023   | Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 99/BC-BTP, ngày 31/3/2023 gửi Thủ tướng Chính phủ về kết quả rà soát   |  |  |
| 201 | Khẩn trương thực hiện cấp Giấy khai sinh điện tử, trích lục khai tử điện tử trên Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Tư pháp  | Tháng 6/2023   | Đã hoàn thành  |  |  |
| 202 | Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện số hóa Sổ hộ tịch; Phối hợp với Bộ Công an hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương chưa có điều kiện thực hiện kế hoạch số hóa, triển khai nhập dữ liệu từ Sổ hộ tịch trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;  | Nghị quyết 10/NQ-CP ngày 30/2/2023                 | Bộ Tư pháp  |  |  | Có 54 tỉnh/thành phố đã thực hiện số hóa Sổ hộ tịch<br>Có 20 địa phương số hóa trên nền tảng CSDL quốc gia về dân cư |  |
| 203 | Chủ động đẩy mạnh hoạt động của TCT của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, tập trung rà soát, đề xuất biện pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về thể chế, chính sách trong sản xuất, kinh doanh, triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), phát triển kinh tế số, xã hội số và phục vụ người dân, doanh nghiệp                        | Nghị quyết 74/NQ-CP ngày 7/5/2023                  | Bộ Tư pháp  | Tháng 9/2023   | Ngày 02/10/2023, Bộ Tư pháp với vai trò là Cơ quan thường trực của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát VBQPPL (sau đây gọi là Tổ Công tác) đã chủ trì, tổ chức cuộc họp với một số bộ, ngành, địa phương để thống nhất ý kiến đối với dự thảo Báo cáo về kết quả rà soát, đề xuất xử lý văn bản phục vụ triển khai Đề án 06.<br>- Ngày 19/10/2023, Bộ Tư pháp đã tham mưu Tổ Công tác ban hành Báo cáo số 334/TCT trình Lãnh đạo Chính phủ về kết quả rà soát VBQPPL phục vụ triển khai Đề án 06. □ |  |  |
| 204 | Có ý kiến bằng văn bản về việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành đối với thông tư trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ và theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) để triển khai hiệu quả Đề án 06.  | Nghị quyết 88/NQ-CP ngày 8/6/2023                  | Bộ Tư pháp  |  |  | Đang triển khai  |  |

|     |   |  |   |                               |  |  |  |
|-----|---|--|---|-------------------------------|--|--|--|
| 205 | Hướng dẫn các Bộ, cơ quan rà soát, xác định các văn bản quy phạm pháp luật cần điều chỉnh ngay sau khi Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) được thông qua; kịp thời tham mưu, đề xuất Chương trình, Kế hoạch sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, bảo đảm việc chuyển đổi từ phương thức làm việc truyền thống sang môi trường điện tử.   | Thông báo số 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023            | Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông                                      | Tháng 9/2023                  | Đã hoàn thành  |  |  |
| 206 | Có văn bản chỉ đạo Sở Tư pháp các địa phương không yêu cầu người dân cung cấp bản sao Căn cước công dân khi làm thủ tục liên thông Đăng ký khai sinh và các giấy tờ cần thiết khác.   | Nghị quyết 124/NQ-CP ngày 07/8/2023                | Bộ Tư pháp  |                               | Đã hoàn thành  |  |  |
| 207 | Bổ trí hạ tầng công nghệ thông tin để tối ưu hóa hệ thống đăng ký quản lý hộ tịch điện tử dùng chung, đảm bảo hiệu quả trong thực hiện các thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi”; “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí”; Khắc phục tình trạng hồ sơ đang ở trạng thái mới đăng ký, chưa đồng bộ về hệ thống cho cán bộ tiếp nhận và xử lý hồ sơ; thời hạn hoàn thành trước ngày 30 tháng 9 năm 2023. | Công văn số 7323/VPCP-KSTT ngày 23/9/2023          | Bộ Tư pháp  |                               |  | Đang triển khai  |  |
| 208 | Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương về việc bố trí nguồn lực thực hiện Đề án theo quy định  | Công điện số 104/CD-TTg ngày 29/01/2022            | Bộ KHĐT, Bộ Tài chính   | Ngày 15/02/2022               | Hoàn thành   |  |  |
| 209 | Tổng hợp, tham mưu bố trí vốn đầu tư, vốn chi thường xuyên cho chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 năm 2023 và những năm tiếp theo   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Bộ Tài chính, các bộ, ngành, địa phương                    | Tháng 02/2023                 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành các văn bản gửi các bộ, ngành, địa phương về hướng dẫn, đôn đốc việc bố trí nguồn lực thực hiện Đề án 06 |  |  |
| 210 | Đẩy mạnh việc kết nối, chia sẻ dữ liệu đăng ký doanh nghiệp với Bộ Công an để thực hiện cấp định danh điện tử cho doanh nghiệp  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Bộ Công an   | Tháng 3/2023                  | Đã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư từ ngày 16/5/2022  |  |  |
| 211 | Nghiên cứu xây dựng Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định nhằm mục tiêu quản lý, theo dõi, đánh giá và hỗ trợ doanh nghiệp  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư   | Tháng 3/2023 (xin lùi 6/2024) |  | - Đã ban hành Quyết định số 1700/QĐ-BKHĐT ngày 13/10/2023 về việc thành lập Tổ công tác xây dựng Đề án “Đề án cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài nhà nước nhằm mục tiêu quản lý, theo dõi, đánh giá và hỗ trợ doanh nghiệp”<br>- Đã có công văn 4943 báo cáo lộ trình với CP và xin lùi lộ trình đến tháng 6/2024 nhưng chưa đc phản hồi |  |
| 212 | Kiểm tra, hướng dẫn các địa phương đề đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc xác định các hạng mục đầu tư, kinh phí triển khai đầu tư  | Thông báo 2880/TCTTKĐA ngày 4/5/2023               | Bộ Kế hoạch và Đầu tư   | 5/2023                        | Đã có văn bản đôn đốc  |  |  |
| 213 | Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho phép ban hành cơ chế, chính sách đầu tư cho chuyển đổi số vào hạ tầng, đường truyền, thiết bị, phần mềm và con người; nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án sửa đổi các quy định về lựa chọn nhà thầu cung cấp các sản phẩm công nghệ thông tin có tính chất đặc thù (tài nguyên trí thức, sáng tạo, mới, khó xác định giá thầu, ít nhà cung cấp...).  | Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023               | Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông | Tháng 11/2023                 |  | Đang nghiên cứu triển khai   |  |
| 214 | Khẩn trương rà soát, đối khớp, làm sạch thông tin các dữ liệu tổ chức, doanh nghiệp hiện đang quản lý, đảm bảo đầy đủ, chính xác các thông tin để đảm bảo việc cấp định danh cho tổ chức, doanh nghiệp theo quy định. Hoàn thành trước tháng 12/2023. Tiếp tục đôn đốc các Bộ, ngành cử cán bộ tham gia Tổ công tác Đề án xây dựng Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp.  | Thông báo 6897/TB-TCTTKĐA ngày 21/9/2023           | Bộ Kế hoạch và Đầu tư   | 12/2023                       |  | Đang triển khai  |  |

|     |  |  |   |               |   |  |                 |
|-----|--|--|---|---------------|---|--|-----------------|
| 215 | Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, địa phương có liên quan hợp, thống nhất đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn về kinh phí triển khai các dự án công nghệ thông tin; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương trong việc xây dựng danh mục dự toán, bổ trí, sử dụng nguồn kinh phí triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, làm rõ đầu là nhiệm vụ chi thường xuyên, đầu là nhiệm vụ chi đầu tư công. Hoàn thành và báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 25 tháng 10 năm 2023. | Thông báo 413/TB-VPCP ngày 12/10/2023              | Bộ Kế hoạch và Đầu tư                       | 25/10/2023    | Đã hoàn thành<br>- Đã tổ chức cuộc họp ngày 16/10/2023 với Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn<br>- có Văn bản số 923/BKHĐT-ĐKKD ngày 27/10/2023 báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang về các nội dung nêu trên |  |                 |
| 216 | Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Đầu thầu, trong đó tập trung hướng dẫn cụ thể về tiêu chí xác định sản phẩm công nghệ thông tin sản xuất trong nước, sản phẩm công nghệ thông tin có tính chất đặc thù,...   | Thông báo 413/TB-VPCP ngày 12/10/2023              | Bộ Thông tin và Truyền thông                | 12/2023       |   |  | Đang triển khai |
| 217 | Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong CSDLQG về dân cư  | Thông báo số 62/TB-VPCP ngày 01/3/2022             | Bộ Tài chính                                | Quý II/2022   | Hoàn thành<br>Thông tư số 48/2022/TT-BTC ngày 3/8/2022  |  |                 |
| 218 | Chủ trì, phối hợp với NHNN Việt Nam, Bộ Công an, VPCP và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp sử dụng tài khoản tạm thu tại các ngân hàng thương mại để thực hiện thu phí, lệ phí nhằm kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc trong việc giải quyết hoàn trả phí, lệ phí trong thực hiện TTHC, cung cấp DVC trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp trên Cổng DVC quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh  | Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 03/5/2022              | Bộ Tài chính                                |               | Hoàn thành tài khoản tạm thu tại Vietcombank  |  |                 |
| 219 | Phối hợp Bộ Công an nghiên cứu ý kiến đề xuất của các nhà mạng về phương án tính phí khai thác thông tin CSDLQG về dân cư phù hợp mức thu nhập của người dân, đồng thời tiết kiệm chi phí của người dân, doanh nghiệp  | Văn bản số 196/TB-VPCP ngày 04/7/2022              | Bộ Tài chính                                |               | Hoàn thành  |  |                 |
| 220 | Chủ trì, phối hợp với NHNN Việt Nam, VPCP triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với Cổng DVC quốc gia phục vụ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong giải quyết TTHC, thực hiện DVC; rà soát, phân bổ các quy định về tổ chức kết nối, chia sẻ dữ liệu để bảo đảm việc đối soát, hoàn trả lại phí, lệ phí thực hiện TTHC trên Cổng DVC quốc gia cho người dân, doanh nghiệp   | Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022              | Bộ Tài chính                                | Thường xuyên  |   |  | Thường xuyên    |
| 221 | Hướng dẫn cơ chế đặc thù, ưu tiên bố trí kinh phí triển khai trong tháng 02 năm 2023 để các bộ, ngành địa phương thực hiện   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Tài Chính phối hợp Bộ Kế hoạch và đầu tư | Tháng 02/2023 | Cơ bản hoàn thành<br>( Tuy nhiên, Bộ Tài chính chưa nhận được báo cáo của Đắk Nông, Bắc Kạn)  |  |                 |
| 222 | Nghiên cứu, đề xuất cơ chế ưu đãi về phí, lệ phí trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Tài chính                                | Tháng 3/2023  | Đã hoàn thành   |  |                 |
| 223 | Chỉ đạo Tổng cục Thuế nghiên cứu giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống, chống thất thu thuế, thất thu ngân sách  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Tài chính                                | Tháng 6/2023  | Tổng số tiền thuế thu trên hóa đơn 485 tỷ đồng  |  |                 |
| 224 | Hoàn thiện Chi thị của Thủ tướng về đẩy mạnh kết nối chia sẻ dữ liệu để phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ  | Nghị quyết 10/NQ-CP ngày 30/2/2023                 | Bộ Tài chính                                | Tháng 3/2023  | Hoàn thành Chi thị số 18, ngày 30/5/2023 của Chính phủ  |  |                 |
| 225 | Quản lý chặt chẽ các nguồn thu, tiếp tục triển khai các giải pháp thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu, nhất là từ thương mại điện tử, nền tảng số và chống thất thu thuế; triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên, cắt giảm các khoản chi không thực sự cấp bách.   | Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 8/4/2023                  | Bộ Tài chính                                |               |   |  | Đang triển khai |
| 226 | Báo cáo Chính phủ giải pháp bảo đảm kinh phí cho các bộ, ngành, địa phương trong việc nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh; các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, bao gồm cả chính sách hỗ trợ với các địa phương khó khăn, vùng sâu, vùng xa.  | Nghị quyết 74/NQ-CP ngày 7/5/2023                  | Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư         |               |   |  | Đang triển khai |
| 227 | Hoàn thiện việc sửa đổi chính sách, pháp luật thuế liên quan đến TMĐT, cắt giảm thủ tục hành chính, thu gọn đầu mối kê khai, tăng cường triển khai các giải pháp thu thuế tại nguồn, chống thất thu thuế, thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm về thuế, hải quan.  | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023                   | Bộ Tài chính phối hợp các Bộ, ngành         |               |   |  | Đang triển khai |

|     |   |  |   |  |  |  |  |  |
|-----|---|--|---|--|--|--|--|--|
| 228 | Chỉ đạo Tổng cục thuế xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thuế đối với TMDT, kinh doanh trên nền tảng số để áp dụng quản lý thuế trên cơ sở dữ liệu lớn  | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023           | Bộ Tài chính  |  |  |  | Đang triển khai  |  |
| 229 | Xây dựng kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan để tăng cường công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh TMDT, hoạt động cung cấp sản phẩm, dịch vụ số xuyên biên giới; xây dựng quy chuẩn, tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ dữ liệu.   | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023           | Bộ Tài chính  |  |  |  | Đang triển khai  |  |
| 230 | Tăng cường quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu, nhất là từ thương mại điện tử, nền tảng số... và chống thất thu thuế; triệt để cắt giảm các khoản chi thường xuyên, các nhiệm vụ chi không thực sự cấp bách. Thực hiện hiệu quả các chính sách gia hạn, miễn giảm các loại thuế, phí, lệ phí, tiếp tục kịp thời đề xuất các chính sách   | Nghị quyết 88/NQ-CP ngày 8/6/2023,         | Bộ Tài chính  |  |  |  | Đang triển khai  |  |
| 231 | Nghiên cứu, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cho phép ban hành cơ chế tài chính mới về thuế dịch vụ công nghệ thông tin.  | Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023       | Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông |  |  |  | Đang triển khai  |  |
| 232 | Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên cho việc thuế dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số; nghiên cứu phương án thu phí, giá các dịch vụ cung cấp cho người dân, doanh nghiệp để tái đầu tư, duy trì, quản lý, phát triển hệ thống công nghệ thông tin.   | Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023       | Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông                                    |  |  |  | Đang triển khai  |  |
| 233 | Triển khai các giải pháp về đồng bộ dữ liệu thuế, sử dụng căn cước công dân gắn chip, định danh điện tử là mã số thuế và định danh trong các giao dịch điện tử để nâng cao hiệu quả thu thuế. Phân đầu 100% cơ sở kinh doanh kết nối hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền vào hệ thống dữ liệu của cơ quan thuế, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như: hoạt động kinh doanh ăn uống, nhà hàng, khách sạn, dịch vụ giải trí, siêu thị,... | Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023       | Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Công an  |  |  |  | Đang triển khai  |  |
| 234 | Nghiên cứu giải pháp giúp địa phương kiểm soát chống thất thu thuế đối với dịch vụ ăn uống, phát triển kinh tế đêm,... Trước mắt, tập trung triển khai tại một số địa phương có nhiều trung tâm du lịch lớn trước khi triển khai nhân rộng trên toàn quốc.  | Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023       | Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông   |  |  |  | Đang triển khai  |  |
| 235 | Triển khai Kế hoạch chi tiết về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với Bộ Công Thương, Bộ TTTT, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan để tăng cường công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử.  | Thông báo 6432/C06-TTDLDC ngày 6/9/2023    | Bộ Tài chính<br>Bộ Thông tin và truyền thông đồng chủ trì                                 |  |  |  | Bộ tài Chính đang nghiên cứu và yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ báo cáo kết quả trong ngày 16/9/2023 và sẽ có văn bản gửi Bộ Công an ngày 18/9/2023  |  |
| 236 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính bố trí nguồn vốn, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn đầu tư về công nghệ thông tin cho các cơ quan Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Y tế triển khai Đề án 06.   | Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 8/4/2023          | Bộ kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông                         |  |  |  | Đang triển khai  |  |
| 237 | Chỉ đạo Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch và Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thực hiện rà soát, xác thực, làm sạch dữ liệu thông tin về người tham gia giao dịch chứng khoán (trong đó có thông tin người thân tham gia giao dịch chứng khoán). Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trước ngày 30 tháng 11 năm 2023.       | Công văn số 7323/VPCP-KSTT ngày 23/09/2023 | Bộ Tài chính  |  |  |  | Đang triển khai  |  |
| 238 | Hướng dẫn chi tiết đối với các bộ, ngành, địa phương trong việc sử dụng nguồn kinh phí từ nguồn thường xuyên, đầu tư công triển khai Đề án 06, đặc biệt là các địa phương gặp khó khăn trong bố trí kinh phí  | Công văn số 7323/VPCP-KSTT ngày 23/09/2023 | Bộ Tài chính<br>Bộ Kế hoạch và Đầu tư   |  |  |  | 16/10/2023, chủ trì cuộc họp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, làm rõ chi đầu tư và chi thường xuyên; 27/10/2023, VPCP đã tổ chức họp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về nội dung này |  |

|     |  |  |                        |              |  |  |  |              |
|-----|--|--|------------------------|--------------|--|--|--|--------------|
| 239 | kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thực hiện rà soát, xác thực, làm sạch dữ liệu thông tin về người tham gia giao dịch chứng khoán (trong đó có thông tin người thân tham gia giao dịch chứng khoán). Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện   | Thông báo 8055/TB-TCTTKĐA ngày 01/11/2023          | Bộ Tài chính           |              |  |  | Đã xây dựng kế hoạch rà soát, làm sạch, chia làm 2 giai đoạn (cụ thể tại Báo cáo tháng 11) |              |
| 240 | Phối hợp với các bộ, ngành có liên quan trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ nêu trên theo đúng quy định (Trường hợp Quốc hội thông qua Nghị quyết về phân bổ ngân sách trung ương năm 2024, trong đó có khoản dự toán kinh phí của các bộ, ngành đề xuất cho các nhiệm vụ mua sắm, hiện đại hóa trang thiết bị đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng CNTT (trong đó có Đề án 06))   | Thông báo 478/TB-VPCP ngày 20/11/2023              | Bộ Tài chính           |              |  |  | Đang triển khai  |              |
| 241 | Hoàn thiện phần mềm đăng ký dự thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, xét tuyển đại học, cao đẳng sư phạm tích hợp, khai thác và chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về dân cư  | Thông báo số 86/TB-VPCP ngày 28/3/2022             | Bộ GDĐT                |              |  | Hoàn thành   |  |              |
| 242 | Phối hợp Bộ Công an đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện phần mềm đăng ký dự thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, xét tuyển đại học, cao đẳng sư phạm để tích hợp, khai thác và chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về dân cư, bảo đảm không để xảy ra tình trạng thí sinh không được tham dự kỳ thi do các vấn đề liên quan đến kỹ thuật   | Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 22/4/2022            | Bộ GDĐT                |              |  | Hoàn thành   |  |              |
| 243 | Phối hợp với Bộ Công an, BHXH Việt Nam hoàn thiện dữ liệu về học sinh, sinh viên trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về dân cư  | Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 22/4/2022            | Bộ GDĐT                | Thường xuyên |  | Hoàn thành dữ liệu của trên 24 triệu học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý của ngành giáo dục đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư   |  |              |
| 244 | Phối hợp Bộ TTTT, Bộ KHĐT nghiên cứu, đề xuất Đề án mẫu về xây dựng Trung tâm dữ liệu theo hướng sử dụng nguồn vốn đầu tư công, bảo đảm hiệu quả, an toàn, an ninh thông tin   | Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 22/4/2022            | Bộ GDĐT                |              |  | Hoàn thành   |  |              |
| 245 | Chỉ đạo, quán triệt các trường học đẩy mạnh việc thu học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt của phụ huynh, học sinh, sinh viên  | Thông báo số 138/TB-VPCP ngày 10/5/2022            | Bộ GDĐT                | Thường xuyên |  | Hoàn thành   |  |              |
| 246 | Thực hiện rà soát đề bảo đảm an toàn, an ninh tất cả các dịch vụ hiện đang triển khai.   | Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022              | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Tháng 8/2022 |  | Hoàn thành kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư  |  |              |
| 247 | Triển khai kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu về học sinh, sinh viên với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, Cơ sở dữ liệu về việc làm nhằm theo dõi, thống kê tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp, dự báo xu hướng nghề nghiệp để nâng cao hiệu quả đào tạo, hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu nhân lực phục vụ kinh tế xã hội   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Tháng 6/2023 |  | Đã kết nối chính thức từ 20/6/2023, đồng bộ dữ liệu về người lao động việc làm của 21 nghìn sinh viên đã tốt nghiệp năm 2022, từ 31/8/2023, định kỳ sẽ đồng bộ dữ liệu về việc làm của sinh viên tốt nghiệp 2023 |  |              |
| 248 | Tích cực chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2023   | Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 8/4/2023                  | Bộ Giáo dục và Đào tạo | Tháng 6/2023 |  | Đã tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2023   |  |              |
| 249 | Tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học năm 2023 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, khách quan, hiệu quả; tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh, nhất là thí sinh có hoàn cảnh khó khăn, vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo. Phối hợp với Bộ Công an để kết nối, xác thực, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo đúng quy định pháp luật; thực hiện kết nối Cơ sở dữ liệu về giáo dục đại học với Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm | Nghị quyết 88/NQ-CP ngày 8/6/2023                  | Bộ giáo dục và Đào tạo | Tháng 6/2023 |  | Đã tổ chức thành công kỳ thi Tốt nghiệp THPT Quốc gia năm 2023<br>Phối hợp Bộ Công an (C06) xác thực và định danh được gần 24/25 triệu hồ sơ giáo viên và học sinh trên Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục             |  |              |
| 250 | Đôn đốc các cơ sở đào tạo thực hiện thu thập thông tin sinh viên tốt nghiệp các năm 2020, 2021 về hệ thống công nghệ thông tin của Bộ để đồng bộ dữ liệu về người lao động, việc làm từ cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, nhằm theo dõi, thống kê, đánh giá tình hình việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp, dự báo xu hướng nghề nghiệp   | Thông báo 6897/TB-TCTTKĐA ngày 21/9/2023           | Bộ giáo dục và Đào tạo | Thường xuyên |  |  |  | Thường xuyên |

|     |  |  |   |  |  |                 |                                    |
|-----|--|--|---|--|--|-----------------|------------------------------------|
| 251 | Kết nối, chia sẻ dữ liệu kết quả khám sức khỏe điện tử để triển khai dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe toàn trình   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Giao thông vận tải phối hợp Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Y tế  | Tháng 3/2023                                     | Đã liên thông dữ liệu giấy khám sức khỏe cấp phép lái xe từ ngày 01/3/2023                                     |                 |                                    |
| 252 | Triển khai thử nghiệm xác thực sinh trắc học khi công dân lên tàu bay theo hướng mở rộng theo hướng mở rộng thêm tại một số cảng hàng không. Đồng thời, rà soát, nghiên cứu giải pháp sửa đổi, bổ sung quy định về sử dụng tài khoản định danh điện tử từ mức độ 2 thay thẻ giấy tờ nhân thân sử dụng đi tàu bay và quy định về sử dụng dữ liệu hành khách trong hoạt động hàng không dân dụng. Triển khai giải pháp kiểm soát sát hạch lái xe thông qua CCCD. | Thông báo 2880/TCTTKDA ngày 4/5/2023               | Bộ Giao thông Vận tải   | Năm 2023   | Đã triển khai sử dụng tài khoản VneID khi đi tàu bay tại các Cảng hàng không trên toàn quốc từ ngày 01/8/2023. |                 |                                    |
| 253 | Nghiên cứu sửa đổi nội dung tại khoản 2 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ theo hướng quy định người tham gia giao thông cầm mang theo các giấy tờ về đăng ký xe, giấy phép lái xe hoặc thông tin về đăng ký xe, giấy phép lái xe tích hợp trên ứng dụng VneID tại dự thảo Luật Đường bộ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5 (tháng 5 năm 2023).   | Nghị quyết 74/NQ-CP ngày 7/5/2023                  | Bộ Giao thông vận tải   |  |  | Đang triển khai |                                    |
| 254 | Nghiên cứu tích hợp, đồng bộ dữ liệu giấy phép lái xe phục vụ nộp phạt vi phạm giao thông trên VNeID; nghiên cứu triển khai nộp phạt vi phạm giao thông thuộc thẩm quyền của thanh tra giao thông trên VNeID.  | Nghị quyết 144/NQ-CP ngày 10/9/2023                | Bộ Giao thông vận tải   | 12/2023  |  | Đang triển khai |                                    |
| 255 | Khẩn trương làm sạch dữ liệu giấy phép lái xe, xây dựng quy trình sử dụng thông tin ảnh chụp giấy phép lái xe lên ứng dụng VNeID nhằm mục tiêu giảm chi phí số hóa và người dân không phải ra cơ quan đăng ký xe thực hiện cập nhật thông tin.   | Thông báo 6897/TB-TCTTKDA ngày 21/9/2023           | Bộ Giao thông vận tải   | 10/2023  |  | Đang triển khai |                                    |
| 256 | Tích cực thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến về Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức   | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, TTXVN, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương, địa phương | Thực hiện thường xuyên                           |  |                 | Các video, ấn phẩm,...             |
| 257 | Tổng hợp ý kiến của các Bộ, cơ quan có liên quan đối với 02 quy trình liên thông các TTHC: Liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi và Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí, báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thống nhất triển khai thực hiện  | Thông báo số 123/TB-VPCP ngày 22/4/2022            | VPCP  |  | Hoàn thành triển khai trên toàn quốc từ 10/7/2023  |                 |                                    |
| 258 | Chủ trì, phối hợp Bộ Công an đôn đốc thực hiện 02 nhóm dịch vụ công liên thông và kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ xử lý các vướng mắc khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện   | Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022              | VPCP  | Theo tiến độ quy định tại Nghị quyết số 85/NQ-CP | Hoàn thành triển khai trên toàn quốc từ 10/7/2023  |                 |                                    |
| 259 | Đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện, đồng thời nghiên cứu, tham mưu tỷ lệ % dịch vụ công trực tuyến của các bộ, ngành, địa phương tích hợp trên Cổng DVC quốc gia; đẩy mạnh tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.   | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022            | VPCP  | Thường xuyên                                     |  |                 | Thực hiện thường xuyên             |
| 260 | Đôn đốc, tham mưu lãnh đạo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các lĩnh vực được phân công; hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, kết nối các dịch vụ công trực tuyến với Cổng dịch vụ công quốc gia; phối hợp với Bộ Công an và các bộ, cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện Chi thị       | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Văn phòng Chính phủ phối hợp Bộ Công an, các bộ, cơ quan có liên quan   | Thực hiện thường xuyên                           |  |                 | Văn bản đôn đốc định kỳ hàng tháng |

|     |   |  |   |                 |  |  |                 |                        |
|-----|---|--|---|-----------------|--|--|-----------------|------------------------|
| 261 | Ban hành Quy trình liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai sinh – đăng ký thường trú – cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú – trợ cấp mai táng phí”, bảo đảm cơ sở pháp lý triển khai thống nhất trên toàn quốc sau thời gian thí điểm liên thông   | Thông báo 343 ngày 27/1/2023 của Tổng trưởng TCT   | Văn phòng Chính phủ phối hợp Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam | Tháng 02/2023   | Hoàn thành Quy trình liên thông  |  |                 |                        |
| 262 | Tăng cường hợp tác quốc tế, nghiên cứu tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các nước trên thế giới về quản lý dân cư, quản trị xã hội theo hướng hiện đại; quản lý đối tượng an sinh xã hội, bảo hiểm xã hội; số hóa, cung cấp dịch vụ công; xây dựng, tích hợp, kết nối các hệ thống cơ sở dữ liệu để vận dụng thực hiện phù hợp đặc điểm tình hình Việt Nam.  | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an   | Từ tháng 5/2023 | Tổ Công tác đã thường xuyên nghiên cứu kinh nghiệm của các nước trên thế giới về quản lý dân cư, quản trị xã hội |  |                 |                        |
| 263 | Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2023 danh mục thủ tục hành chính tập trung tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Công dịch vụ công quốc gia năm 2023  | Nghị quyết 05/NQ-CP ngày 09/01/2023                | Văn phòng Chính phủ   | 3/2023          | Hoàn thành   |  |                 |                        |
| 264 | Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; phát huy hiệu quả cao hơn nữa các trung tâm phục vụ hành chính công trong giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên Công DVC quốc gia; phát huy vai trò của Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ trong đối thoại, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để chủ động, kịp thời báo cáo, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giải pháp tháo gỡ. | Nghị quyết 31/NQ-CP ngày 7/3/2023                  | Văn phòng chính phủ   |                 |  |  | Đang triển khai |                        |
| 265 | Đôn đốc các bộ, ngành tập trung tổ chức thực hiện 19 Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm tải công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ, cơ quan; thời gian hoàn thành trong tháng 6 năm 2023 đối với những văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.  | Thông báo 74/TB-VPCP ngày 14/3/2023                | Văn phòng Chính phủ   |                 | Đã phối hợp với Tổ Công tác có văn bản đôn đốc 16 bộ ngành   |  |                 |                        |
| 266 | Xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp để tiếp tục tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành   | Nghị quyết 88/NQ-CP ngày 8/6/2023                  | Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư  | Tháng 6/2023    | Đã ban hành chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/007/2023  |  |                 |                        |
| 267 | Rà soát, đánh giá, kiểm tra tình hình triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ. Đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương triển khai 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí” trên toàn quốc từ ngày 10 tháng 7 năm 2023.  | Nghị quyết 97/NQ-CP ngày 08/7/2023                 | Văn phòng Chính phủ phối hợp Bộ Công an   | Tháng 11/2023   | Hoàn thành. Đã có báo cáo Tổ công tác  |  |                 |                        |
| 268 | Nắm bắt các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh, kịp thời báo cáo, đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của các bộ, ngành và địa phương để kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện.  | Nghị quyết 124/NQ-CP ngày 07/8/2023                | Văn phòng Chính phủ   | Thường xuyên    |  |  |                 | Thực hiện thường xuyên |

|     |   |   |  |                     |   |                 |              |
|-----|---|---|--|---------------------|---|-----------------|--------------|
| 269 | Đẩy mạnh kết nối, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến lĩnh vực thuế, thương mại điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh; phối hợp với Bộ Công an đơn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm Đề án 06 theo đúng yêu cầu nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.   | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023        | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính phối hợp với Văn phòng Chính phủ thực hiện |                     |   | Đang triển khai |              |
| 270 | Phối hợp với Bộ Công an thúc đẩy ứng dụng CSDLQG về dân cư trong quá trình chuyển đổi số ngành Ngân hàng  | Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 03/5/2022   | NHNN Việt Nam  | 2022 - Thường xuyên | Đã ký kết Kế hoạch phối hợp số 01, ngày 4/4/2023 giữa Bộ Công an và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, CCCD, định danh và xác thực điện tử trong hoạt động nghiệp vụ của ngành ngân hàng |                 |              |
| 271 | Phối hợp với Bộ Công an kết nối với CSDLQG về dân cư để xác minh, xác thực thông tin nhận biết khách hàng trong thanh toán, mở tài khoản của các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng để thúc đẩy người dân, doanh nghiệp thanh toán điện tử không dùng tiền mặt  | Thông báo số 138/TB-VPCP ngày 10/5/2022 | NHNN Việt Nam  | Thường xuyên        | Đã hoàn thành xác thực 42 triệu thông tin tin dụng của CIC  |                 |              |
| 272 | Chỉ đạo các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán nghiên cứu có chính sách hỗ trợ cho người lao động, các đối tượng hưởng trợ cấp từ ngân sách nhà nước mở tài khoản ngân hàng, ví điện tử để nhận chi trả không dùng tiền mặt  | Thông báo số 138/TB-VPCP ngày 10/5/2022 | NHNN Việt Nam  | Thường xuyên        |   |                 | Thường xuyên |
| 273 | Ban hành các Thông tư hướng dẫn triển khai sau khi Nghị định thay thế Nghị định thanh toán không dùng tiền mặt được Chính phủ phê duyệt và triển khai trên thực tế bảo đảm thuận tiện, hiệu quả, an ninh, an toàn.  | Thông báo 84/TB-VPCP ngày 22/3/2023     | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  |                     |   | Đang triển khai |              |
| 274 | Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tăng trưởng tín dụng với tốc độ hợp lý, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng. Tiếp tục khuyến khích các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí, phân đầu giảm mặt bằng lãi suất huy động và cho vay; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng cho người dân, doanh nghiệp. | Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 8/4/2023       | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  | 15/04/2023          | Hoàn thành  |                 |              |
| 275 | Triển khai ứng dụng VneID trong mở tài khoản và ứng dụng giải pháp chấm điểm tín dụng; chỉ đạo các ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có chính sách phí thanh toán ưu đãi, hợp lý để khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt đối với các nhóm đối tượng hưởng các chính sách an sinh xã hội.   | Nghị quyết 74/NQ-CP ngày 7/5/2023       | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  |                     |   | Đang triển khai |              |
| 276 | Phối hợp Bộ Tài chính và các Bộ ngành liên quan thiết lập cơ chế quản lý, giám sát các giao dịch thanh toán hỗ trợ công tác quản lý thuế đối với hoạt động cung cấp dịch vụ xuyên biên giới trong TMDT theo quy định của Luật Quản lý thuế  | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023        | Ngân hàng Nhà nước Việt nam  |                     |   | Đang triển khai |              |
| 277 | Xây dựng kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép kết nối, cung cấp thông tin với cơ quan quản lý thuế liên quan đến giao dịch qua ngân hàng của tổ chức, cá nhân và phối hợp với cơ quan quản lý thuế thực hiện biện pháp cưỡng chế theo quy định của Luật Quản lý thuế.     | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023        | Ngân hàng Nhà nước Việt nam  |                     |   | Đang triển khai |              |
| 278 | Tiếp tục triển khai kết nối, khai thác thông tin dân cư tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thể căn cước công dân gắn chip, tài khoản định danh điện tử (VNeID), đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ thông tin tín dụng và phòng chống rửa tiền, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.  | Nghị quyết 88/NQ-CP ngày 8/6/2023       | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  |                     |   | Đang triển khai |              |
| 279 | Trình Chính phủ ban hành Nghị định thanh toán không dùng tiền mặt, sớm xây dựng Thông tư hướng dẫn triển khai thực hiện   | Thông báo 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023    | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  |                     |   | Đang triển khai |              |
| 280 | Chỉ đạo ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu thực hiện chính sách miễn, giảm phí giao dịch thanh toán trực tuyến các khoản lệ phí thực hiện thủ tục hành chính.   | Nghị quyết 97/NQ-CP ngày 08/7/2023      | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  |                     |   | Đang triển khai |              |



|     |   |   |   |              |               |  |                 |  |
|-----|---|---|---|--------------|---------------|--|-----------------|--|
| 281 | Nghiên cứu, tích hợp thông tin tài khoản khách hàng qua thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng VNeID để phục vụ chi trả lương hưu, trợ cấp an sinh xã hội, thất nghiệp, thiên tai, bệnh dịch,... thanh toán không dùng tiền mặt.  | Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023      | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phối hợp với Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam |              |               |  | Đang triển khai |  |
| 282 | Khẩn trương hoàn thiện theo thẩm quyền các quy định, chính sách tín dụng, điều kiện cho vay với thủ tục thông thoáng, thuận tiện, khả thi, hợp lý hơn, tăng mạnh khả năng tiếp cận vốn tín dụng của người dân, doanh nghiệp và hấp thụ vốn của nền kinh tế, góp phần hạn chế “tín dụng đen”. Tập trung phối hợp BCA triển khai xác thực, mở tài khoản ngân hàng qua VNeID và đánh giá khả tín   | Thông báo 6897/TB-TCTTKĐA ngày 21/9/2023  | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam   |              |               |  | Đang triển khai |  |
| 283 | Chỉ đạo đơn vị chức năng phối hợp với Bộ Công an triển khai giải pháp xác thực, mở tài khoản ngân hàng trên VNeID. Đề xuất cho triển khai giải pháp đánh giá khả tín khách hàng vay để người dân tiếp cận nguồn vốn nhanh chóng, giảm thiểu tội phạm “tín dụng đen”, thực hiện trong tháng 12/2023 và tháng 01/2024.  | Thông báo 8771/TB-TCTTKĐA ngày 23/11/2023 | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam   | Tháng 1/2024 | Đã hoàn thành |  |                 |  |
| 284 | Áp dụng phương thức định danh, xác thực sinh trắc thông qua dữ liệu do Bộ Công an cung cấp qua các hình thức (thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng định danh và xác thực điện tử) với tất cả các giao dịch ngân hàng. Các ngân hàng thương mại yêu cầu chủ tài khoản xác thực lại sinh trắc định kỳ từ 6 – 12 tháng /01 lần với dữ liệu xác thực của Bộ Công an. Đối với giao dịch giá trị lớn (từ 100 triệu trở lên), bắt buộc phải đối sánh, xác thực sinh trắc với dữ liệu của Bộ Công an (qua thẻ CCCD gắn chip và qua hệ thống định danh và xác thực điện tử).  | Thông báo 8771/TB-TCTTKĐA ngày 23/11/2023 | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam   |              |               |  | Đang triển khai |  |
| 285 | Sửa đổi, bổ sung điều 12 Thông tư số 23, ngày 19/8/2014 của Thống đốc ngân hàng nhà nước hướng dẫn về việc mở tài khoản và sử dụng tài khoản tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo hướng: “Đối với khách hàng mở tài khoản trực tuyến, tổ chức tín dụng sử dụng dữ liệu đã được xác thực bởi cơ quan có thẩm quyền để mở tài khoản (Dữ liệu trong chip của thẻ CCCD gắn chip hoặc dữ liệu được xác thực thông qua hệ thống định danh và xác thực điện tử) sửa đổi thông tư 16, ngày 4/12/2020 của Ngân hàng Nhà nước cho phép nếu thông tin đã được xác thực qua các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì không cần phải lưu trữ ảnh CCCD. | Thông báo 8771/TB-TCTTKĐA ngày 23/11/2023 | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam   |              |               |  | Đang triển khai |  |
| 286 | Bảo đảm cung cấp điện an toàn, tin cậy theo lộ trình triển khai các Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm dữ liệu vùng theo dự kiến Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông giai đoạn 2021 – 2023, tầm nhìn đến năm 2050 của Bộ Thông tin và Truyền thông.  | Nghị quyết 74/NQ-CP ngày 7/5/2023         | Bộ Công thương  |              |               |  | Đang triển khai |  |
| 287 | Hoàn thiện sửa đổi chính sách, pháp luật về QLNN đối với TMDT, tăng cường chế tài xử lý hành vi vi phạm về lưu trữ và cung cấp thông tin theo quy định quản lý nhà nước về TMDT đối với các chủ thể của hoạt động TMDT.   | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023          | Bộ Công thương  |              |               |  | Đang triển khai |  |
| 288 | Phối hợp trao đổi với Bộ Tài chính để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra; phối hợp để xử lý vi phạm về hoạt động TMDT theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các nhân hoạt động TMDT không kê khai, nộp thuế.   | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023          | Bộ Công thương phối hợp Bộ Tài chính  |              |               |  | Đang triển khai |  |
| 289 | Triển khai việc tích hợp tài khoản định danh điện tử, ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip hoặc dữ liệu dân cư để xác thực chủ thể của hoạt động TMDT tham gia giao kết hợp đồng trên Trục phát triển hợp đồng điện tử Việt Nam; quản trị, vận hành, bảo đảm ổn định Trục phát triển hợp đồng điện tử Việt Nam.  | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023          | Bộ Công thương phối hợp Bộ Công an  |              |               |  | Đang triển khai |  |

|     |  |  |  |               |   |  |  |  |
|-----|--|--|--|---------------|---|--|--|--|
| 290 | Có giải pháp khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ TMDT ứng dụng tài khoản định danh điện tử, ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip hoặc dữ liệu dân cư để xác thực thông tin của tổ chức, cá nhân kinh doanh trên các sàn giao dịch TMDT.   | Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023                 | Bộ Công thương                           |               |   |  | Đang triển khai  |  |
| 291 | Nghiên cứu, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động thương mại điện tử phù hợp với dự án Luật được ban hành theo hướng tích hợp, ứng dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip, ứng dụng tài khoản định danh điện tử, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thúc đẩy v76, quản lý thuế.  | Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023             | Bộ Công thương                           |               |   |  | Đang triển khai  |  |
| 292 | Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, dồn đốc thu, giám số tiền chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội; hạn chế số người lao động rút bảo hiểm xã hội một lần; quản lý quỹ chặt chẽ, an toàn, hiệu quả, tăng trưởng bền vững; giải quyết, chi trả kịp thời, đầy đủ các quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất, kịp thời xử lý nghiêm theo pháp luật các vi phạm, nhất là việc chậm đóng, trốn đóng BHXH | Nghị quyết 88/NQ-CP ngày 8/6/2023                | Bảo hiểm xã hội Việt Nam                 |               |   |  | Đang triển khai  |  |
| 293 | Rà soát, xác minh, làm sạch dữ liệu người tham gia BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) đối với những trường hợp không có thông tin số định danh cá nhân/CCCD hoặc có sự sai lệch với CSDL quốc gia về dân cư   | Công văn 209/TCT ngày 01/02/2023 của Tổ Công tác | Bảo hiểm xã hội Việt Nam                 | Thường xuyên  |   |  |  | Đã xác thực hơn 88,9 triệu thông tin nhân khẩu có trong CSDL do BHXH quản lý với CSDLQG vDC (92% người tham gia bảo hiểm, còn 8% chưa đc xác thực – tương đương 7,4 triệu người) |
| 294 | Đẩy mạnh chuyển đổi số, hoàn thiện CSDLQG về bảo hiểm và hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.  | Nghị quyết 185/NQ-CP ngày 07/11/2023             | Bảo hiểm xã hội Việt Nam                 |               |   |  | Đang triển khai  |  |
| 295 | Tổng kết thi điểm triển khai xác thực sinh trắc trên Căn cước công dân gắn chip tại bộ phận một cửa, qua đó nhân rộng trên phạm vi toàn quốc.  | Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023             | Bảo hiểm xã hội Việt Nam                 |               |   |  | Đang triển khai<br>- có Công văn số 2376/BHXH-CNTT gửi Bộ Công an và Bộ Y tế đề nghị tiếp tục phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ xác thực sinh trắc trên CCCD gắn chip<br>- đang triển khai trang bị giải pháp định danh, xác thực trên nền tảng thẻ CCCD gắn chip để triển khai xác thực sinh trắc trên CCCD gắn chip tại bộ phận một cửa của các cơ quan BHXH trên toàn quốc |  |
| 296 | Triển khai ngày giải pháp đề tối ưu, nâng bằng thông đồng bộ, thiết bị cơ yếu đáp ứng với sự phát triển của các nguồn dữ liệu lớn về dân cư  | Công văn 209/TCT ngày 01/02/2023 của Tổ Công tác | Ban Cơ yếu Chính phủ                     | Tháng 02/2023 | Hoàn thành  |  |  |  |
| 297 | Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị triển khai giải pháp DLP khi có yêu cầu  | Công văn 209/TCT ngày 01/02/2023 của Tổ Công tác | Ban Cơ yếu Chính phủ phối hợp các đơn vị |               |   |  | Đang triển khai  |  |
| 298 | Bảo đảm cấp phát đủ chữ ký số cho cán bộ tại Bộ phận một cửa các cấp   | Nghị quyết số 130/NQ-CP ngày 06/10/2022          | Ban Cơ yếu Chính phủ                     | Tháng 11/2022 | Ban Cơ yếu Chính phủ đã cung cấp trên 16.000 chữ ký số cho cán bộ một cửa các cấp |  |  |  |
| 299 | Hướng dẫn, tư vấn các tiêu chuẩn, quy chuẩn phục vụ thiết kế triển khai các giải pháp bảo đảm phát hiện, ngăn chặn từ xa mọi hành vi xâm phạm Trung tâm dữ liệu quốc gia cả về địa lý và trên không gian mạng.   | Thông báo 8771/TB-TCTTKĐA ngày 23/11/2023        | Bộ Quốc Phòng                            |               |   |  | Đang triển khai  |  |
| 300 | Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành, phối hợp với Bộ Công an thúc đẩy triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực xuất nhập cảnh   | Thông báo 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023             | Bộ Ngoại giao phối hợp với Bộ Công an    |               |   |  | Đang triển khai  |  |
| 301 | Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên cổng dịch vụ của TAND để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến   | Công văn 209/TCT ngày 01/02/2023 của Tổ Công tác | TAND Tối cao                             |               |   |  | Đang triển khai  |  |

|     |  |  |  |                      |  |  |  |              |
|-----|--|--|--|----------------------|--|--|--|--------------|
| 302 | Triển khai kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của TAND xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử   | Công văn 209/TCT ngày 01/02/2023 của Tổ Công tác     | TAND Tối cao                                       |                      |  |  | Đang triển khai  |              |
| 303 | Kết nối chia sẻ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân   | Công văn 209/TCT ngày 01/02/2023 của Tổ Công tác     | TAND Tối cao phối hợp Bộ Công an                   |                      |  |  | Đang triển khai  |              |
| 304 | Kết nối chia sẻ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân trong quá trình điều tra; cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành   | Công văn 209/TCT ngày 01/02/2023 của Tổ Công tác     | VKSND Tối cao phối hợp Bộ Công an                  |                      |  |  | Đang triển khai  |              |
| 305 | Rà soát, sửa đổi các văn bản theo hướng ứng dụng nền tảng định danh và xác thực điện tử, ứng dụng VNEID để tạo tài khoản mới với thông tin thuê bao di động cấp chữ ký số gắn với định danh điện tử.   | Thông báo 3843/TB-TCT, ngày 4/6/2023 của Tổ Công tác | Bộ Thông tin và truyền thông                       |                      |  |  | Đang triển khai  |              |
| 306 | Khẩn trương phối hợp với Bộ Công an, Bộ TTTT kết nối thông tin thuê bao (trừ thông tin mật) với CSDLQG về dân cư, tiến hành đối soát ngay dữ liệu SIM đang hoạt động đảm bảo xác thực khớp đúng giữa 3 thành phần: (i) Thông tin của thuê bao đăng ký tại các doanh nghiệp viễn thông, (ii) Thông tin cá nhân của thuê bao trong CSDLQG về dân cư và (iii) Thông tin người đăng số hữu/sử dụng/nắm giữ SIM thực tế | Thông báo số 174/TB-VPCP ngày 15/6/2022              | Các doanh nghiệp viễn thông di động                | Trước ngày 30/7/2022 | Đã cơ bản hoàn thành   |  |  |              |
| 307 | Xây dựng kế hoạch, triển khai đối soát, cập nhật thông tin đối với số thuê bao đã được CSDLQG về dân cư xác định là có thông tin chưa chính xác theo quy định  | Thông báo số 174/TB-VPCP ngày 15/6/2022              | Các doanh nghiệp viễn thông di động                | Trước ngày 30/9/2022 | Hoàn thành đối soát 102 triệu dữ liệu thông tin thuê bao di động của 3 nhà mạng Viettel, Mobiphone, Vinaphone. Đối với các nhà mạng còn lại thực hiện đối soát offline |  |  |              |
| 308 | Đối với số thuê bao mới phát sinh từ ngày 01/8/2022 phải thực hiện xác thực với CSDLQG về dân cư   | Thông báo số 174/TB-VPCP ngày 15/6/2022              | Các doanh nghiệp viễn thông di động                | Từ ngày 01/8/2022    | Hoàn thành đối soát 102 triệu dữ liệu thông tin thuê bao di động của 3 nhà mạng Viettel, Mobiphone, Vinaphone. Đối với các nhà mạng còn lại thực hiện đối soát offline |  |  |              |
| 309 | Sớm có văn bản đề xuất cụ thể Bộ Công an hỗ trợ xây dựng phần mềm dùng chung cho các cơ quan, xác thực định danh với CSDLQG về dân cư để quản lý hội viên, đoàn viên của cơ quan mình  | Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022                | Các hội, đoàn thể                                  |                      | Hoàn thành hỗ trợ hội phụ nữ, hội nông dân, hội cựu chiến binh, hội người cao tuổi xây dựng cơ sở dữ liệu hội viên, đoàn viên trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư    |  |  |              |
| 310 | Tăng cường phối hợp, phát triển dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin tới cấp cơ sở bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; cho thuê dịch vụ để tối ưu nguồn kinh phí đầu tư, tránh chồng chéo, lãng phí; hỗ trợ người yếu thế, người không có khả năng tiếp cận với công nghệ thông tin...   | Thông báo số 276/TB-VPCP ngày 05/9/2022              | Các doanh nghiệp công nghệ thông tin               | Thường xuyên         |  |  |  | Thường xuyên |
| 311 | Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.   | Lộ trình Đề án                                       | Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao                | Tháng 12/2022        |  |  | Chưa hoàn thành  |              |
| 312 | Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành.  | Lộ trình Đề án                                       | Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao         | Tháng 12/2022        |  |  | Chưa hoàn thành  |              |
| 313 | Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.   | Lộ trình Đề án                                       | Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Tháng 12/2022        |  |  | Chưa hoàn thành  |              |
| 314 | Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.                               | Lộ trình Đề án Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024     | Bộ Công an, Bộ Tư pháp                             | Tháng 6/2023         |  |  | Chưa hoàn thành<br>- Hiện nay, Bộ Tư pháp chỉ còn 02 phần mềm chưa hoàn thành kết nối thuộc 02 lĩnh vực: Xử lý vi phạm hành chính và Công chứng. |              |

|     |  |   |  |               |   |                   |  |              |
|-----|--|---|--|---------------|---|-------------------|--|--------------|
| 315 | Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.             | Lộ trình Đề án  | Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao  | Năm 2022      |   | Chưa hoàn thành ☐ |  |              |
| 316 | Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.                               | Lộ trình Đề án  | Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ  | Năm 2022      |   | Chưa hoàn thành ☐ |  |              |
| 317 | Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và công nghệ.  | Lộ trình Đề án  | Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ   | Năm 2022      |   | Chưa hoàn thành   |  |              |
| 318 | Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.  | Lộ trình Đề án  | Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao  | Tháng 4/2022  |   | Chưa hoàn thành   |  |              |
| 319 | Nghiên cứu, hoàn thiện về quy trình, thủ tục, căn cứ pháp lý triển khai thí điểm tại tỉnh Thừa Thiên - Huế cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID. Triển khai giải pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID | - Thông báo 8055/TB-TCTTKDA ngày 01/11/2023<br>- Chi thị số 23 ngày 09/7/2023 của TTCP<br>- Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 8/4/2023;<br>- Nghị quyết 74 ngày 7/5/2023<br>- Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024 | Bộ Công an   | Tháng 01/2024 | Đã hoàn thành, bắt đầu triển khai thí điểm tại Hà Nội và Thừa Thiên Huế từ ngày 22/4/2024 |                   |  |              |
| 320 | Chủ trì tham mưu trình Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị xây dựng Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân  | Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024<br>- Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Công an   | 2024          |   |                   | Đang triển khai  |              |
| 321 | Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát việc sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác CSDLQG về dân cư, đảm bảo đúng mục đích, chống lộ lọt dữ liệu   | Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024<br>Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Công an Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ, và các bộ, ngành liên qua | Tháng 6/2024  |   |                   | Đang triển khai  |              |
| 322 | Triển khai Trung tâm xác thực điện tử trong tháng 7 năm 2024 theo Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 5 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ;  | Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024  | Bộ Công an   | Tháng 7/2024  | Đã hoàn thành triển khai từ 01/7/2024   |                   |  |              |
| 323 | Triển khai các nhiệm vụ theo lộ trình tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia, tăng cường nghiên cứu, học tập kinh nghiệm quốc tế, hợp tác quốc tế.   | Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024  | Bộ Công an   |               |   |                   | Đang triển khai  |              |
| 324 | Ban hành Chi thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án 06 trong năm 2024 và những năm tiếp theo   | Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024  | Bộ Công an   | Tháng 1/2024  | Đã tham mưu Chính phủ ban hành Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/2/2024                           |                   |  |              |
| 325 | Xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về Chiến lược dữ liệu, Tiêu chuẩn dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Chi thị 23/CT-TTg ngày 04/9/2024   | Bộ Công an phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông; và các bộ, ngành, địa phương                       | Tháng 9/2024  |   |                   | BCA đang tổng hợp ý kiến của các bộ ngành theo công văn 1449/BCA-C06 ngày 26/4/2024 về dự thảo Chiến lược dữ liệu và công văn số 1296/BCA-C06 ngày 15/4/2024 về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp trao đổi với Trung tâm dữ liệu quốc gia |              |
| 326 | Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về quy chế quản lý, khai thác Trung tâm dữ liệu quốc gia   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Công an phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông; và các bộ, ngành, địa phương                       | Tháng 9/2024  |   |                   | Đang triển khai  |              |
| 327 | Rà soát, tổng hợp, đánh giá, đề xuất sửa đổi các luật có quy định liên quan đến cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành, địa phương  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Công an phối hợp Các bộ, ngành, địa phương  | Thường xuyên  |   |                   |  | Thường xuyên |
| 328 | Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 01/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an để bổ sung Trung tâm dữ liệu quốc gia là đơn vị tương đương cấp Cục thuộc Bộ Công an      | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Công an   | Tháng 12/2024 | Đã ban hành Nghị định 05/2024/NĐ-CP   |                   |  |              |

|     |  |  |   |   |   |  |  |              |
|-----|--|--|---|---|---|--|--|--------------|
| 329 | Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin của Trung tâm dữ liệu quốc gia gồm xây dựng và triển khai Nền tảng điện toán đám mây; Kho dữ liệu tổng hợp; Hệ thống phân tích dữ liệu phục vụ công tác quản lý; Hệ thống dịch vụ dữ liệu chuyên ngành và hệ thống quản lý khai thác dữ liệu chuyên ngành  | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024    | Bộ Công an  | Theo lộ trình triển khai Đề án, đối với Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 hoàn thành trước năm 2025 |   |  | Đang triển khai  |              |
| 330 | Bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình xây dựng, triển khai, quản trị, vận hành hệ thống Trung tâm dữ liệu quốc gia  | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024    | Bộ Công an phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông  | Thường xuyên  |   |  |  | Thường xuyên |
| 331 | Triển khai các dự án bao gồm xây dựng cơ bản và đưa vào khai thác các cấu phần chính của Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 (Trung tâm dữ liệu cho vùng dùng chung, Trung tâm dữ liệu cho vùng chuyên dụng, các tòa nhà làm việc và các công trình phụ trợ khác)  | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024    | Bộ Công an  | 2024-2025   |   |  | Tham mưu triển khai dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 và dự án CNTT cho Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 theo lộ trình của Nghị quyết 175 đảm bảo đưa vào vận hành khai thác trong năm 2025. |              |
| 332 | Hoàn thiện trình và phê duyệt đầu tư 02 Dự án thành phần của Đề án bao gồm dự án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 01, dự án Công nghệ thông tin cho Trung tâm dữ liệu quốc gia số 01   | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024    | Bộ Công an  | Tháng 12/2024   |   |  | Đang triển khai  |              |
| 333 | Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với các dự án thuộc Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia   | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024    | Bộ Công an  | Theo lộ trình của Đề án do Bộ Công an đề xuất   |   |  | Đang triển khai  |              |
| 334 | Đề nghị xây dựng Luật dữ liệu  | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024    | Bộ Công an  | Quý II/2024   |   |  | Đã được Quốc hội thông qua   |              |
| 335 | Cung cấp các tiện ích cho người dân, quản lý xã hội trên ứng dụng VNeID, đặc biệt là quản lý xã hội như tổ giắc tội phạm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, khai báo tạm trú, tạm vắng...; tích hợp ứng dụng VNeID với các dịch vụ cho người dân như dịch vụ ngân hàng, mua sắm, thanh toán, giáo dục, y tế, tiện ích cho đối tượng yếu thế... | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024    | Bộ Công an phối hợp Các bộ, ngành, địa phương   | Tháng 6/2024  | Đã hoàn thành công bố 35 tiện ích trên ứng dụng VNeID   |  |  |              |
| 336 | Triển khai giải pháp sử dụng Giấy phép lái xe trên VNeID tại Bình Dương  | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024    | Bộ Công an phối hợp Bộ Giao thông Vận tải   | Hoàn thành trong năm 2024   | Đã cho phép sử dụng giấy phép lái xe trên ứng dụng VNeID trên toàn quốc                                     |  |  |              |
| 337 | Nghiên cứu, đề xuất tổ chức triển khai giải pháp xây dựng dữ liệu địa chỉ quốc gia trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ứng dụng VNeID  | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024 | Bộ Công an  | Quý II/2024   | Kế hoạch số 515/KH-TCTTKĐA ngày 31/10/2024 về triển khai định danh địa điểm tại Trung tâm dữ liệu quốc gia. |  |  |              |
| 338 | Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo (Đại học Bách khoa) xây dựng công cụ để người dân phản ánh và đánh giá các DVC, hoàn thành trong tháng 3/2024.   | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024 | Bộ Công an phối hợp Đại học Bách khoa   |   |   |  | Đang triển khai  |              |
| 339 | Đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai hiệu quả Đề án 06 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo  | Thông báo 96/TB-VPCP ngày 13/3/2024    | Bộ Công an phối hợp VPCP  | Thường xuyên  |   |  |  | Thường xuyên |
| 340 | Tổng hợp kinh nghiệm thúc đẩy chuyển đổi số của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, sử dụng kinh phí trong đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin, ban hành văn bản gửi các bộ, ngành, địa phương để tham khảo, triển khai Đề án 06 tại đơn vị,   | Thông báo 96/TB-VPCP ngày 13/3/2024    | Bộ Công an  | Tháng 3/2024  | Đã có công văn 2551 /TCTTKĐA ngày 01/4/2024 gửi các bộ, ngành, địa phương đề triển khai thực hiện           |  |  |              |
| 341 | Nghiên cứu giải pháp triển khai định danh tàu thuyền trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, báo cáo Thủ tướng Chính phủ giải pháp thực hiện trước ngày 30 tháng 4 năm 2024; triển khai thí điểm trong tháng 7 năm 2024.  | Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024    | Bộ Công an phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính | Tháng 4/2024<br>Tháng 7/2024  | Đã có báo cáo số 1092/BC-BCA-C06 ngày 28/5/2024 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về nội dung này                 |  |  |              |
| 342 | Cung cấp giải pháp định danh, xác thực điện tử của tổ chức trên VNeID và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương làm sạch tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh   | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024  | Bộ Công an  | Quý II.2024   | Đã ban hành quy trình thực hiện, hiện đang kiểm thử phần mềm để chính thức triển khai                       |  |  |              |

|     |   |   |  |              |   |  |                        |
|-----|---|---|--|--------------|---|--|------------------------|
| 343 | Nâng cấp, hoàn thiện phần mềm dịch vụ công liên thông, phần mềm chuyên ngành. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC trước ngày 30/5/2024 bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết hai nhóm thủ tục hành chính liên thông được thông suốt, hiệu quả.  | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024                                       | Bộ Công an phối hợp các bộ ngành: Tư pháp, Lao động thương binh xã hội, Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các địa phương | 30/5/2024    | Đã hoàn thiện nâng cấp và cung cấp TTHC liên thông cho người dân  |  |                        |
| 344 | Phân tích số liệu dân cư tại một số địa bàn cấp xã để Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tham khảo, đối sánh sau khi kết thúc 01 tháng tổng điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ trong tháng 5/2024.   | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024                                       | Bộ Công an   | Tháng 5/2024 | Đã hoàn thành phân tích và chuyển dữ liệu cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư   |  |                        |
| 345 | Nghiên cứu ban hành hướng dẫn đối với việc tăng giới hạn lượt truy cập từ hệ thống thông tin giải quyết TTHC tới Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư lên 50.000 lượt/ngày để khai thác tối đa hiệu quả trong công tác giải quyết các TTHC.   | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024                                       | Bộ Công an và Văn phòng Chính phủ  |              |   |  | Đang triển khai        |
| 346 | Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông rà soát các quy định liên quan đến sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID (Luật Giao dịch điện tử, Luật Căn cước, Nghị định về định danh, xác thực điện tử và các văn bản hướng dẫn), cũng như các quy định liên quan đến tích hợp, sử dụng các thông tin giấy tờ trên ứng dụng định danh điện tử VNeID để đề xuất các giải pháp, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện thống nhất, đồng bộ.  | Thông báo 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024  | Bộ Công an   |              |   |  | Đang tiến hành rà soát |
| 347 | Triển khai định danh, xác thực đối với tổ chức, doanh nghiệp, người nước ngoài trên VNeID trong Quý II năm 2024   | Thông báo 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024  | Bộ Công an   |              |   |  | Đang triển khai        |
| 348 | Chủ trì, phối hợp Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan đánh giá hiện trạng, thống nhất giải pháp, lộ trình triển khai Công dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan trong triển khai chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm vận hành ổn định, kế thừa, phát huy kết quả triển khai Công dịch vụ công quốc gia thời gian qua, không gây gián đoạn việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và giải quyết thủ tục hành chính, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định | Nghị quyết 82/NQ-CP ngày 05/6/2024<br>Thông báo 496/TB-VPCP ngày 15/10/2024 | Bộ Công an phối hợp VPCP   |              |   |  | Đang triển khai        |
| 349 | Xây dựng, quản lý, vận hành Phần mềm dịch vụ công liên thông bảo đảm kết nối thông suốt giữa Phần mềm dịch vụ công liên thông với các phần mềm nghiệp vụ của các bộ, cơ quan liên quan; các tính năng nộp hồ sơ, nộp, cập nhật bổ sung hồ sơ; phân tách các trường thông tin để chuyển vào hệ thống phần mềm nghiệp vụ của các bộ, ngành; cập nhật, đồng bộ trạng thái hồ sơ về hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của địa phương.  | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024                                      | Bộ Công an   |              | Đã hoàn thành và cung cấp TTHC liên thông cho người dân   |  |                        |
| 350 | Nâng cấp ứng dụng VNeID, bảo đảm việc xác nhận đồng ý của chủ hộ, chủ sở hữu chỗ ở hợp pháp, của thân nhân người chết hưởng trợ cấp mai táng, hưởng chế độ tử tuất được thực hiện qua tài khoản VNeID hoặc ký số điện tử; điều chỉnh quy trình điện tử đối với thủ tục xoá đăng ký thường trú theo hướng đơn giản, thuận tiện cho công dân và cán bộ thực hiện thủ tục hành chính.  | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024                                      | Bộ Công an   |              | Đã hoàn thành điều chỉnh quy trình  |  |                        |
| 351 | Tham mưu xây dựng Chỉ thị về đẩy mạnh triển khai Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ để thúc đẩy xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7 năm 2024.   | Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 10/7/2024<br>Thông báo 344/TB-VPCP ngày 25/7/2024 | Bộ Công an   | Tháng 7/2024 | Đã ban hành chỉ thị 32/CT-TTg   |  |                        |
| 352 | đánh giá, xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin ưu tiên triển khai và đồng bộ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống” và kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu.   | Thông báo 496/TB-VPCP ngày 15/10/2024                                       | Bộ Công an phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành, địa phương  |              | Đã ban hành Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024 quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia |  |                        |

|     |   |  |  |                        |  |  |              |
|-----|---|--|--|------------------------|--|--|--------------|
| 353 | Chia sẻ dữ liệu số điện thoại, địa chỉ từ ứng dụng VNeID theo quy định tại Khoản 1 Điều 32 Luật Căn cước cho hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các bộ, ngành, địa phương để cung cấp thông tin tiền độ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp kịp thời  | Thông báo 496/TB-VPCP ngày 15/10/2024  | Bộ Công an   |                        | Đã hoàn thành chia sẻ dữ liệu  |  |              |
| 354 | Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp hoàn thiện Luật Dữ liệu để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8   | Thông báo 487/TB-VPCP ngày 24/10/2024  | Bộ Công an   | Tháng 10/2024          | Ngày 30/11/2024, Quốc hội đã chính thức thông qua Luật Dữ liệu   |  |              |
| 355 | Hoàn thành hạng mục Công Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng yêu cầu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp, trong đó có việc chuyển đổi tài khoản sang VNeID và đăng nhập một lần tới Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh.  | Thông báo 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024   | Văn phòng Chính phủ                                      | Tháng 6/2024           | Đã hoàn thành thống nhất triển khai sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, cấp bộ |  |              |
| 356 | Chỉ đạo Cục Kiểm soát thủ tục hành chính phối hợp chặt chẽ với Thành phố Hà Nội để xử lý dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong việc đồng bộ trạng thái xử lý hồ sơ giữa Công dịch vụ công quốc gia với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố. Tiếp tục hỗ trợ Thành phố Hà Nội trong việc kết nối, đồng bộ giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố với các Hệ thống chuyên ngành của các bộ, ngành. | Thông báo 836/TB-TCTTKDA ngày 29/01/2024   | Văn phòng Chính phủ                                      |                        | Đã hoàn thành kết nối  |  |              |
| 357 | Ban hành tài liệu hướng dẫn mô hình thí điểm Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, hoàn thành trong tháng 7 năm 2024; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện mô hình thí điểm, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 năm 2025.   | Thông báo 836/TB-TCTTKDA ngày 29/01/2024<br>Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>Thông báo 1186/TCTTKDA ngày 23/2/2024<br>Thông báo 2513/TCTTKDA ngày 29/3/2024<br>Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 10/7/2024 | Văn phòng Chính phủ thống nhất với bộ, ngành, địa phương | Tháng 7/2024<br>2025   | Đã ban hành tài liệu hướng dẫn kèm theo công văn số 5343/VPCP-KSTT ngày 27/7/2024  |  |              |
| 358 | Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về 02 dịch vụ công liên thông "Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi" và "Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí" theo trình tự, thủ tục rút gọn.  | Thông báo 836/TB-TCTTKDA ngày 29/01/2024<br>Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>Thông báo 3151/TCTTKDA ngày 18/4/2024   | Văn phòng Chính phủ                                      | Tháng 4/2024           | Đã ban hành Nghị định 63/NĐ-CP ngày 10/6/2024  |  |              |
| 359 | Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục các nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử, tích hợp, cung cấp lên Công Dịch vụ công quốc gia năm 2024. Hoàn thành trong tháng 02/2024 để các bộ, ngành xây dựng quy trình điện tử, đảm bảo tính pháp lý  | Thông báo 836/TB-TCTTKDA ngày 29/01/2024<br>Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>Thông báo 1186/TCTTKDA ngày 23/2/2024   | Văn phòng Chính phủ                                      | Tháng 2/2024           | Đã ban hành quyết định 206 ngày 11/2/2024  |  |              |
| 360 | Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC điện tử giữa các hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh thông qua Công Dịch vụ công quốc gia   | Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024<br>Chỉ thị 04/CT-   | Văn phòng Chính phủ phối hợp Bộ Nội vụ                   | Tháng 3/2024           | Công văn số 2122/VPCP-KSTT ngày 31/3/2024  |  |              |
| 361 | Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp  | Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024<br>Thông báo 3151/TCTTKDA ngày 18/4/2024  | Văn phòng Chính phủ phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư       | Tháng 3/2024           | Đã hoàn thành  |  |              |
| 362 | Theo dõi, đôn đốc các cơ quan triển khai Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia và kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ   | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | Văn phòng Chính phủ phối hợp Bộ Công an                  | Thực hiện thường xuyên |  |  | Thường xuyên |
| 363 | Tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm tình hình triển khai Công văn số 452/TTg-KSTT ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tháo gỡ "điểm nghẽn" triển khai Đề án 06, chuẩn bị kỹ nội dung sơ kết, báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang xem xét, chỉ đạo trước ngày 10 tháng 5 năm 2024 (Xây dựng đề cương và tập hợp báo cáo của địa phương)   | Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024<br>Thông báo 2513/TCTTKDA ngày 29/3/2024   | Văn phòng Chính phủ phối hợp Bộ Công an                  | 05/10/2024             | Đã tổ chức hội nghị vào ngày 10/6/2024   |  |              |

|     |  |  |  |               |   |  |                 |  |
|-----|--|--|--|---------------|---|--|-----------------|--|
| 364 | Đẩy nhanh tiến độ thuê dịch vụ công nghệ thông tin hạng mục Công Dịch vụ công quốc gia theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2019, bảo đảm không làm gián đoạn dịch vụ, ảnh hưởng đến chất lượng cung cấp dịch vụ công, thanh toán trực tuyến trên môi trường mạng.  | Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024  | Văn phòng Chính phủ phối hợp Bộ Công an                            |               |   |  | Đang triển khai |  |
| 365 | Phối hợp với Bộ Công an ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương không tạo tài khoản khác VNeID. Làm sạch số tài khoản trên Công dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Bộ Công an hoàn thành trước 01/7/2024.  | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024  | Văn phòng Chính phủ  | Tháng 7/2024  | Đã có văn bản đôn đốc bộ, ngành, địa phương   |  |                 |  |
| 366 | Tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin số sức khỏe điện tử trên VNeID. Đánh giá kết quả, xây dựng Kế hoạch triển khai nhân rộng toàn quốc bắt đầu từ tháng 7 năm 2024 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chi thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024.  | - Công văn 7323/VPCP-KSTT ngày 23/9/2023<br>- Thông báo 8055/TB-TCTTKĐA ngày 01/11/2023<br>- Thông báo 8771/TB- TCTTKĐA<br>- Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024<br>- Thông báo 316/TB-VPCP ngày 12/6/2024<br>- Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024 | Bộ Y tế phối hợp Bộ công an  | Tháng 01/2024 | Quyết định số 2733/QĐ-BYT ngày 17/9/2024 về việc ban hành hướng dẫn thi điểm thực hiện số SKĐT phục vụ tích hợp trên VNeID  |  |                 |  |
| 367 | Quy định các nội dung thông tin trong số sức khỏe điện tử; nghiên cứu, trình Chính phủ quy định việc tích hợp thông tin sức khỏe trên ứng dụng VneID trong quá trình xây dựng Nghị định quy định quản lý dữ liệu y tế; báo cáo Chính phủ về việc thi điểm các cơ sở khám bệnh chữa bệnh chưa ký hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm tế gửi dữ liệu lên Công tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế. | Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024<br>Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024   | Bộ Y tế  | Tháng 4/2024  | Tổ chức họp với các đơn vị có liên quan, đôn đốc hoàn thiện dự thảo Nghị định Quản lý dữ liệu y tế và Đề án tổng thể phát triển hạ tầng và ứng dụng CNTT phục vụ chuyển đổi số y tế đến năm 2030 sớm hoàn thiện trình Chính phủ trong năm 2024  |  |                 |  |
| 368 | Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ hướng dẫn mô hình, chuẩn hóa dữ liệu khoan thu, thực hiện thanh toán trực tuyến viện phí, học phí trên Công dịch vụ công Quốc gia   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024   | Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội | Quý 1/2024    | - Đối với BHYT: Đã ban hành Quyết định số 610/QĐ-BYT ngày 14/3/2024 về việc Ban hành Biểu mẫu nộp tiền Khám, chữa bệnh trên Công dịch vụ Công quốc gia. Đề thanh toán được trên Công, Bộ Y tế sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước để ban hành các hướng dẫn chi tiết hơn cho các cơ sở KBCB thực hiện. Bộ Y tế đã ban hành Công văn số 1729/BYT-KCB ngày 05/4/2024 gửi Văn phòng Chính phủ và Tổ Công tác Đề án 06/CP về việc thanh toán trực tuyến chi phí, khám, chữa bệnh trên Công dịch vụ công quốc gia. |  |                 |  |
| 369 | Hoàn thành mẫu giấy chứng sinh điện tử liên thông với các TTHC khai sinh và cấp thẻ BHYT và mẫu giấy báo tử điện tử (với các trường hợp tử vong tại bệnh viện)   | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024  | Bộ Y tế  | Tháng 10/2024 | Chưa hoàn thành   |  |                 |  |
| 370 | Khẩn trương hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số y tế đến năm 2030, hoàn thành trong tháng 6 năm 2024.   | Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024<br>Thông báo 344/TB-VPCP ngày 24/7/2024   | Bộ Y tế  |               |   |  | Đang triển khai |  |
| 371 | Xây dựng cơ sở dữ liệu của ngành y tế, bảo đảm cấp, kết nối, chia sẻ dữ liệu chứng sinh, báo tử điện tử với Phần mềm dịch vụ công liên thông.  | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024   | Bộ Y tế  |               | Đã hoàn thành   |  |                 |  |
| 372 | Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: thực hiện việc cấp giấy chứng sinh điện tử, giấy báo tử điện tử, kết nối, chia sẻ với Phần mềm dịch vụ công liên thông.   | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024<br>Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024   | Bộ Y tế  |               |   |  | Đang triển khai |  |
| 373 | Phối hợp với Bảo hiểm xã hội Việt Nam có hướng dẫn cụ thể, tập huấn về việc liên thông dữ liệu giữa các cơ sở khám chữa bệnh và sử dụng Số sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại trên ứng dụng VNeID. Đồng thời, tái sử dụng kết quả xét nghiệm máu trên Số sức khỏe điện tử để các bệnh viện sử dụng, giải quyết dứt điểm tình trạng cấp cứu dữ liệu.  | Thông báo 487/TB-VPCP ngày 24/10/2024<br>Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024   | Bộ Y tế  |               |   |  | Đang triển khai |  |



|     |  |  |  |   |  |   |                 |  |
|-----|--|--|--|---|--|---|-----------------|--|
| 374 | Chủ trì phối hợp với Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai xây dựng thí điểm Đề án chuyển đổi số cho Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Chợ Rẫy để triển khai bệnh án điện tử, báo cáo lộ trình triển khai trong tháng 10 năm 2024.   | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024<br>Thông báo 487/TB-VPCP ngày 24/10/2024   | Bộ Y tế  |   |  |   | Đang triển khai |  |
| 375 | Thành lập Tổ giúp việc triển khai Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại.   | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024  | Bộ Y tế  |   |  | Đã hoàn thành   |                 |  |
| 376 | Xây dựng Sổ sức khỏe điện tử cho trẻ em, nhất là thông tin tiêm chủng (ngay từ khi chào đời) gắn với VNeID của cha mẹ, người giám hộ hoặc trẻ em (nếu có).   | Thông báo 487/TB-VPCP ngày 24/10/2024  | Bộ Y tế  |   |  |   | Đang triển khai |  |
| 377 | Xây dựng giải pháp, công cụ để giám sát các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm; đề cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh, hoàn thành trong năm 2024. | Thông báo 487/TB-VPCP ngày 24/10/2024  | Bộ Y tế  | 2024  |  | Chưa hoàn thành   |                 |  |
| 378 | Chủ trì, phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn về các phần mềm quản lý bệnh viện đảm bảo thuận lợi cho người dân  | Thông báo 487/TB-VPCP ngày 24/10/2024  | Bộ Y tế  |   |  |   | Đang triển khai |  |
| 379 | Khẩn trương hoàn thiện văn bản hướng dẫn tạm thời triển khai giấy chuyển tuyến Bảo hiểm y tế điện tử và Giấy hẹn tái khám điện tử trên VNeID trong tháng 10/2024, chỉ đạo các cơ sở khám chữa bệnh trong toàn quốc thực hiện đúng quy định.  | Thông báo 8545/TCTTKĐA ngày 28/10/2024   | Bộ Y tế  | Tháng 10/2024                                 |  | Đã ban hành hướng dẫn tạm thời triển khai giấy chuyển tuyến BHYT và giấy hẹn khám lại BHYT điện tử trên ứng dụng VNeID và ký số file XML (văn bản số 6586/BYT-BH ngày 25/10/2024) |                 |  |
| 380 | Đẩy nhanh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản với CSDL quốc gia về dân cư, hoàn thành trong tháng 7 năm 2024  | - Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ<br>- Thông báo 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023<br>- Thông báo 36/TB-VPCP ngày 19/2/2023<br>Nghị quyết 185/Nq-CP ngày 07/11/2023<br>- Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Thông báo 344/TB-VPCP ngày 24/7/2024 | Bộ Xây dựng phối hợp Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường | Tháng 7/2024                                  |  | Đã hoàn thành kết nối   |                 |  |
| 381 | Thẩm định dự án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia theo đề xuất của Bộ Công an.   |  | Bộ Xây dựng  | Theo lộ trình của Đề án do Bộ Công an đề xuất |  | Đã hoàn thành thẩm định   |                 |  |
| 382 | Ban hành Thông tư quy định đánh số và gắn biển số nhà, hoàn thành trong tháng 7 năm 2024 để các địa phương triển khai thực hiện thống nhất trên toàn quốc, làm cơ sở xây dựng dữ liệu về địa chỉ số quốc gia.  | Góp 02 nhiệm vụ tại các văn bản (quy định tại văn bản 2485/VPCP-KSTT ngày 15/4/2024):<br>Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024<br>Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024<br>Thông báo 316/TB-VPCP ngày 12/7/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024        | Bộ Xây dựng  | Tháng 7/2024                                  |  | Đã ban hành Thông tư số 08/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024   |                 |  |
| 383 | Hoàn thành việc tích hợp giải pháp ký số từ xa với Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh   | Chi thị 27 ngày 27/10/2023<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông                                 | 15/12/2023                                    |  | Đã hoàn thành tích hợp giải pháp  |                 |  |
| 384 | Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia theo trình tự, thủ tục rút gọn   | Nghị quyết 175/NQ-CP, ngày 30/10/2023<br>Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 05/01/2024<br>Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024<br>- Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông                                 | Tháng 9/2024                                  |  | Nghị định 47/ND-CP ngày 09/5/2024   |                 |  |

|     |   |   |   |                        |  |                 |              |
|-----|---|---|---|------------------------|--|-----------------|--------------|
| 385 | Đề xuất sửa đổi Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin; đồng thời có cơ chế, chính sách mới về đầu tư, về thuế dịch vụ công nghệ thông tin cho chuyên đổi số   | Nghị quyết 185/NQ-CP ngày 07/11/2023<br>Thông báo 84/TB-VPCP ngày 22/3/2023<br>Thông báo 238/TB-VPCP ngày 22/6/2023<br>Nghị quyết 01 ngày 05/01/2024<br>Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>Thông báo 156/TB-VPCP ngày 10/4/2024 | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Tháng 5/2024           | Đã ban hành Nghị định 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 |                 |              |
| 386 | Nghiên cứu, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc cấp, quản lý chữ ký số công cộng bảo đảm tiện lợi cho tổ chức, cá nhân trong ký các giấy tờ, tài liệu khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; sửa đổi Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số theo trình tự, thủ tục rút gọn, phù hợp với Luật Giao dịch điện tử mới được thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/7/2024 | Thông báo 8055/TB-TCTTKĐA ngày 01/11/2023<br>Nghị quyết 74/NQ-CP ngày 7/5/2023<br>Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/07/2023   | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Tháng 11/2023          | Nghị định 48/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024             |                 |              |
| 387 | Kiểm tra đánh giá thực trạng hạ tầng công nghệ thông tin của từng đơn vị. Từ đó, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng khung kiến trúc đảm bảo phù hợp, đồng bộ với khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 3.0 đã được ban hành.   | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông  |                        |  | Đang triển khai |              |
| 388 | Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức trong việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến  | Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Thường xuyên           |  |                 | Thường xuyên |
| 389 | khẩn trương xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá đảm bảo an ninh an toàn hệ thống của các bộ, ngành   | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Tháng 3/2024           | Đã tiến hành kiểm tra trong tháng 3                |                 |              |
| 390 | Chỉ đạo các nhà mạng phối hợp Bộ Công an xác thực tích hợp thông tin thuế bao. Hoàn thành đối soát thông tin thuế bao đối với 1,5 triệu thuế bao (do sử dụng thông tin hộ chiếu và CMND quân đội) sau khi thống nhất phương án  | - Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024<br>- Thông báo 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Quý III/2024           |  | Chưa hoàn thành |              |
| 391 | Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp trong và ngoài nước; giữa cơ quan nhà nước Việt Nam và cơ quan, tổ chức chính trị nước ngoài  | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024<br>Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Quý I/2024             | Đã ban hành văn bản 1016 ngày 22/3/2024            |                 |              |
| 392 | Xây dựng, tham mưu trình Chính phủ Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viên chức, trong đó nghiên cứu, bổ sung nội dung sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 của công dân để đăng ký thuế bao  | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024<br>- Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Tháng 10/2024          |  | Chưa hoàn thành |              |
| 393 | Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an ban hành hướng dẫn kỹ thuật và hướng dẫn việc tổ chức chia sẻ, sử dụng dữ liệu, đảm bảo tuân thủ quy định, phục vụ các bộ, ngành, địa phương trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp   | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp Bộ Công an, các bộ, ngành, địa phương | Thực hiện thường xuyên |  |                 | Thường xuyên |
| 394 | Xây dựng, ban hành quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu (Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm dữ liệu vùng, Trung tâm dữ liệu ngành) để phục vụ vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia   | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Tháng 12/2024          |  | Chưa hoàn thành |              |
| 395 | Chủ trì, phối hợp Bộ Công an xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra định kỳ hằng năm, đột xuất đối với các hệ thống thông tin, nền tảng chung phục vụ kết nối, triển khai Đề án 06 theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 20 Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ  | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp Bộ Công an                            | Thực hiện thường xuyên |  |                 | Thường xuyên |
| 396 | Đảm bảo thông suốt đường truyền, việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống định danh, xác thực điện tử với BHXH Việt Nam và các Bộ ngành, đơn vị khác   | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông  | Thực hiện thường xuyên |  |                 | Thường xuyên |

|     |  |   |  |                              |  |  |  |  |
|-----|--|---|--|------------------------------|--|--|--|--|
| 397 | Nghiên cứu, xây dựng, ban hành tiêu chuẩn về địa chỉ số quốc gia   | Nghi quyết 28/NQ-CP ngày 05/3/2024<br>Thông báo 6693/TCITKĐA ngày 15/8/2024<br>Thông báo 1186/TCITKĐA ngày 23/02/2024<br>Thông báo 7604/TCITKĐA ngày 20/9/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường      | Tháng 9/2024                 |  | Chưa hoàn thành  |  |  |
| 398 | Sửa đổi, bổ sung hướng dẫn số 2589/BTTTT-UDCNTT ngày 24 tháng 8 năm 2011 của Bộ TTTT hướng dẫn xác định chi phí phát triển, nâng cấp phần mềm nội bộ trong đó nâng mức lương nhân công xây dựng phần mềm phù hợp với thực tế hiện nay  | Thông báo 96/TB-VPCP ngày 13/3/2024<br>- Thông báo 2513/TCITKĐA ngày 29/3/2024<br>- Thông báo 3151/TCITKĐA ngày 18/4/2024   | Bộ Thông tin và Truyền thông   | Tháng 3/2024<br>(Theo TB 96) | Đã hoàn thành  |  |  |  |
| 399 | Kiểm tra, đôn đốc bộ, ngành, địa phương thực hiện Công văn số 708/BTTTT-CATTT ngày 02 tháng 3 năm 2024 về việc sửa đổi thay thế một số nội dung của Công văn số 1552/BTTTT-THH đầu tư triển khai đảm bảo an ninh an toàn thông tin, báo cáo kết quả với Phó Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2024.  | Thông báo 96/TB-VPCP ngày 13/3/2024   | Bộ Thông tin và Truyền thông   | Tháng 3/2024                 | Đã có công văn 942 ngày 18/3/2024 đôn đốc các đơn vị |  |  |  |
| 400 | Khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26 tháng 4 năm 2022 về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0); sửa đổi, bổ sung Thông tư số 22/2022/TT-BTTTT ngày 18 tháng 12 năm 2022 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, quy định đầy đủ các nội dung liên quan đến Trung tâm dữ liệu quốc gia. | Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024   | Bộ Thông tin và Truyền thông   | Tháng 2/2024                 | Đã ban hành công văn 708                             |  |  |  |
| 401 | Rà soát, tháo gỡ các vướng mắc về tiêu chuẩn, quy trình công nghệ thông tin và về pháp lý liên quan đến việc thực hiện Đề án 06, trong trường hợp vượt quyền, báo cáo TTgCP  | Nghi quyết 28/NQ-CP ngày 05/3/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp Bộ Công an   |                              |  | Đang triển khai  |  |  |
| 402 | Xây dựng Nghị định hướng dẫn một số điều của Luật Giao dịch điện tử nhằm tháo gỡ các vướng mắc trong việc thực hiện giao dịch bằng phương thức điện tử, thống nhất thực hiện   | -Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 05/01/2024<br>- Thông báo 96/TB-VPCP ngày 13/3/2024<br>- Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024<br>- Thông báo 2513/TCITKĐA ngày 29/3/2024<br>- Thông báo số 3151/TCITKĐA ngày 18/4/2024<br>- Thông báo 203/TB- VPCP ngày 06/5/2024<br>- Thông báo 344/TB-VPCP ngày 25/7/2024<br>- Thông báo 6693/TCITKĐA ngày 15/8/2024<br>- Thông báo 7604/TCITKĐA ngày 20/9/2024<br>- Thông báo 496/TB-VPCP ngày 15/10/2024<br>- Thông báo 8545/TCITKĐA ngày 28/10/2024 | Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an và cơ quan liên quan | Tháng 5/2024                 |  | Chưa hoàn thành  |  |  |
| 403 | Nghiên cứu sửa đổi Khung kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 3.0 để quy định nền tảng chia sẻ, điều phối dữ liệu của Trung tâm dữ liệu quốc gia là nền tảng trao đổi dữ liệu giữa các hệ thống thông tin và Cơ sở dữ liệu của các Bộ, ban, ngành, địa phương đặt tại trung tâm dữ liệu quốc gia  | Thông báo số 3151/TCITKĐA ngày 18/4/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông   | 2024                         |  | Đã hoàn thành ban hành Quyết định số 1729/QĐ-BTTTT, ngày 9/10/2024 sửa đổi Khung kiến trúc Chính phủ điện tử 3.0 |  |  |
| 404 | Triển khai làm sạch tài khoản ngân hàng và tài khoản viễn thông để thực hiện tích hợp theo Luật Căn cước trước 1/7/2024 tạo điều kiện để các doanh nghiệp phát triển ứng dụng công nghệ để đỡ phải nhập khẩu, phải tập trung để sản xuất trang thiết bị, phần mềm.   | Thông báo số 3151/TCITKĐA ngày 18/4/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp Bộ Công an, Bộ Ngân hàng nhà nước                        |                              |  | Đã hoàn thành làm sạch.....  |  |  |

|     |   |  |  |                                     |   |                 |                 |              |
|-----|---|--|--|-------------------------------------|---|-----------------|-----------------|--------------|
| 405 | Hướng dẫn việc kết nối, chia sẻ dữ liệu số giữa các cơ quan nhà nước; phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, đánh giá cơ sở hạ tầng thông tin, các vướng mắc và đề xuất giải pháp tháo gỡ trong việc kết nối, chia sẻ dữ liệu.   | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024   | Bộ Thông tin và Truyền thông   | Thường xuyên                        |   |                 |                 | Thường xuyên |
| 406 | Kiểm tra, đánh giá hiệu quả, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong cung cấp thông tin và triển khai dịch vụ công liên thông điện tử của các cơ quan nhà nước; tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.  | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024   | Bộ Thông tin và Truyền thông   | Thường xuyên                        |   |                 |                 | Thường xuyên |
| 407 | Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan định kỳ kiểm tra an toàn thông tin đối với phần mềm dịch vụ công liên thông, các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có kết nối, chia sẻ dữ liệu với Phần mềm dịch vụ công liên thông bảo đảm cung cấp hai nhóm dịch vụ công liên thông an toàn, thông suốt trên môi trường mạng.                    | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024   | Bộ Thông tin và Truyền thông   | Thường xuyên                        |   |                 |                 | Thường xuyên |
| 408 | Xây dựng, triển khai chương trình đào tạo nguồn nhân lực chuyên đổi số, trong đó có đào tạo chuyển đổi số cho các đồng chí lãnh đạo các cấp và đào tạo cho chương trình giáo dục phổ thông.   | Thông báo 344/TB-VPCP ngày 24/7/2024   | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo                               |                                     |   |                 | Đang triển khai |              |
| 409 | Đôn đốc các bộ, ngành điều chỉnh quy trình nội bộ theo quy định của Luật giao dịch điện tử, báo cáo lộ trình gửi Tổ công tác trong tháng 8/2024   | Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024<br>Thông báo 496/TB-VPCP ngày 15/10/2024                                       | Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ | Tháng 8/2024                        | Đã có văn bản 4396/BTTTT-PC ngày 16/10/2024 đôn đốc các đơn vị triển khai |                 |                 |              |
| 410 | Làm việc với các nhà mạng đánh giá, thông nhất đề xuất nâng giới hạn gửi tin nhắn OTP lên mức tối thiểu 300 tin nhắn/giây.  | Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông   |                                     |   |                 | Đang triển khai |              |
| 411 | Nghiên cứu, đề nghị các doanh nghiệp cung cấp chữ ký số công cộng có chế độ ưu đãi, miễn phí cấp chữ ký số cho các cơ sở y tế, cán bộ, nhân viên y tế và người bệnh đến khám bệnh tại các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập.  | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông   | Tháng 9/2024                        |   | Chưa hoàn thành |                 |              |
| 412 | Nghiên cứu phương án, giải pháp xây dựng Bộ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn thông tin trong chuyển đổi số  | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông   |                                     |   |                 | Đang triển khai |              |
| 413 | Nghiên cứu, tham mưu Đề án về cơ chế đặc thù cho chuyển đổi số để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy các nền tảng, hạ tầng công nghệ thông tin của chuyển đổi số quốc gia nói chung và triển khai Đề án 06 nói riêng, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.  | Thông báo 496/TB-VPCP ngày 15/10/2024  | Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư  |                                     |   |                 | Đang triển khai |              |
| 414 | Chỉ đạo Cục Viễn thông ban hành Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật kết nối phục vụ việc đồng bộ trực tiếp trường thông tin số "25. Số điện thoại" từ các nhà mạng Viễn thông về Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của Luật Căn cước 2023 và Nghị định số 70/2024-NĐ-CP, hoàn thành trước ngày 15/11/2024.                                     | Thông báo 8545/TCTTKĐA ngày 28/10/2024<br>Nghị quyết 218 ngày 12/11/2024   | Bộ Thông tin và Truyền thông   | 15/11/2024                          | Đã ban hành tài liệu hướng dẫn  |                 |                 |              |
| 415 | Khẩn trương xây dựng Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư   | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp Bộ Công an  | Hoàn thành trong năm 2025           |   |                 | Đang triển khai |              |
| 416 | Đánh giá tác động môi trường trong quá trình xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu quốc gia theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2023.   |  | Bộ Tài nguyên và Môi trường  | Trong quá trình thực hiện Đề án 175 |   |                 | Đang triển khai |              |
| 417 | Đôn đốc UBND các địa phương báo cáo tình hình bố trí đủ kinh phí từ ngân sách địa phương, báo đảm danh tối thiểu 10% tổng số thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để đầu tư cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên trước 15/3/2024 | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024<br>Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024 | Bộ Tài nguyên và Môi trường  | 15/3/2024                           | Đã có văn bản đôn đốc   |                 |                 |              |
| 418 | Đề xuất căn đối ngân sách Trung ương để bố trí hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương khó khăn một phần kinh phí để thực hiện công tác đo đạc, cấp giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trước 20/3/2024. Hoàn thiện báo cáo, phương án xử lý, hỗ trợ địa phương theo quy định, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3/2024.                 | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024<br>Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024<br>Nghị quyết 28/NQ-CP ngày 05/3/2024  | Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính  | Tháng 3/2024                        | Đã có văn bản gửi BTC đề xuất phương án                                   |                 |                 |              |

|     |   |   |  |                        |   |                 |                 |
|-----|---|---|--|------------------------|---|-----------------|-----------------|
| 419 | Tiếp tục hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định chi tiết thực hiện Luật Đất đai về việc đăng ký đất đai, quản lý tài sản gắn liền với đất và xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai. Khẩn trương xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ làm sạch dữ liệu, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”.  | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024<br>Thông báo 316/TB-VPCP ngày 12/7/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024  | Bộ Tài nguyên và Môi trường  |                        | Đã hoàn thiện các nghị định quy định Luật Đất đai   |                 |                 |
| 420 | Ứng dụng quản lý cảnh báo cháy gần với xác thực định danh số nhà và thi điểm quy trình điện tử liên thông giải quyết thủ tục hành chính về đất đai giữa cơ quan công chứng – văn phòng đăng ký đất đai – thuế trong quá trình triển khai thi điểm.  | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024   | Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp Bộ Công an và CATP HN                 |                        |   |                 | Đang triển khai |
| 421 | Nghiên cứu giải pháp để giải quyết vấn đề số nhà tại khu dân cư, khu đô thị   | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024   | Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Bộ Xây dựng |                        |   |                 | Đang triển khai |
| 422 | Đôn đốc các bộ ngành rà soát tổng thể văn bản Pháp luật chuyên ngành để tham mưu, kiến nghị sửa đổi quy định sử dụng thông tin người phụ thuộc trên VNeID   | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024  | Bộ Tư pháp   |                        |   |                 | Đang triển khai |
| 423 | Thẩm định hoàn thiện 02 Nghị định: quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Căn cước; Nghị định thay thế Nghị định số 59/2022/NĐ-CP quy định về định danh và xác thực điện tử, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành; Quyết định quy định chi tiết Thông tin khác được quy định trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư quy định tại Khoản 26, Điều 9 và các loại giấy tờ khác theo quy định tại Khoản 2 Điều 22 của Luật Căn cước | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024<br>Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024                                       | Bộ Tư pháp   | 15/04/2024             | Đã hoàn thành thẩm định   |                 |                 |
| 424 | Tập huấn triển khai theo quy trình cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID. Phối hợp UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND thành phố Hà Nội tuyên truyền để thực hiện cấp và sử dụng phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID. Đến hết tháng 3/2024, tổ chức sơ kết, đánh giá và đề xuất triển khai trên toàn quốc.  | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024<br>Nghị quyết 28/NQ-CP ngày 05/3/2024<br>Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024 | Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Công an   | Tháng 4/2024           | Đã chính thức triển khai trên VNeID   |                 |                 |
| 425 | Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Tư pháp phối hợp Bộ Công an   | Tháng 6/2024           | Đã hoàn thành kết nối   |                 |                 |
| 426 | Triển khai thực hiện Đề án “Thí điểm liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, thông tin tử vong để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử” và Dự án đầu tư công xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Tư pháp   | Tháng 12/2024          |   | Chưa hoàn thành |                 |
| 427 | Tiếp tục triển khai đồng bộ có hiệu quả việc lập bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử phục vụ liên thông 02 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên phạm vi cả nước  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Tư pháp   | Thực hiện thường xuyên |   |                 | Thường xuyên    |
| 428 | Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06/CP. Các bộ, ngành, địa phương giao đơn vị phụ trách pháp chế phối hợp đơn vị thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và các đơn vị chuyên môn thường xuyên thực hiện rà soát, xây dựng văn bản pháp luật phục vụ triển khai Đề án 06/CP.  | - Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/2/2024   | Bộ Tư pháp phối hợp bộ ngành   | Thường xuyên           |   |                 | Thường xuyên    |
| 429 | Hoàn thiện hạ tầng công nghệ đối với Hệ thống Hộ tịch điện tử, thực hiện đưa dữ liệu tư pháp đã số hóa và khai thác, sử dụng (đối với các đơn vị đã hoàn thành số hóa) phục vụ cất giữ giấy tờ, thủ tục. Đồng thời, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương thực hiện số hóa, tải sử dụng dữ liệu hộ tịch, hoàn thành trên cả nước trong năm 2024.  | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024  | Bộ Tư pháp   | 2024                   | Đã triển khai thành công tại Bình Dương và Đồng Nai, đang đôn đốc triển khai tại các địa phương khác  |                 |                 |
| 430 | Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật bỏ trị lịch làm việc với từng bộ, ngành để thống nhất lộ trình trong việc đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến 19 Nghị quyết chuyên đề thuộc phạm vi quản lý của từng bộ, ngành (bắt đầu từ ngày 26/02/2024). Trên cơ sở đó, tổng hợp, báo kết quả làm việc với Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20/03/2024                                      | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024<br>Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024   | Bộ Tư pháp   | 20/3/2024              | Ngày 05/3/2024, Bộ Tư pháp đã tổ chức cuộc họp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ và 13 bộ, cơ quan để cho ý kiến bước đầu đối với kết quả rà soát của các bộ, cơ quan |                 |                 |

|     |  |   |   |                        |   |  |                 |              |
|-----|--|---|---|------------------------|---|--|-----------------|--------------|
| 431 | Đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành rà soát, phân loại để điều chỉnh các TTHC, dịch vụ công, các thủ tục tiếp nhận hồ sơ từ người dân có liên quan đến việc sử dụng thông tin tích hợp trên ứng dụng VNeID phục vụ cắt giảm, không yêu cầu người dân xuất trình giấy tờ bản giấy khi thực hiện trực tiếp (Trong trường hợp pháp luật chuyên ngành chưa cho phép, các bộ, ngành cần rà soát, phân loại và có lộ trình tham mưu các cấp có thẩm quyền điều chỉnh cho phù hợp với các quy định nêu trên.). | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024   | Bộ Tư pháp phối hợp Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ                                       |                        |   |  | Đang triển khai |              |
| 432 | Bảo đảm kết nối thông suốt giữa Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp với Phần mềm dịch vụ công liên thông, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh để chia sẻ bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử phục vụ giải quyết các thủ tục về cư trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 06 tuổi và hồ sơ giải quyết mai táng phí, tử tuất.  | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024  | Bộ Tư pháp  |                        | Đã hoàn thành                                   |  |                 |              |
| 433 | Nâng cấp, hoàn thiện Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung bảo đảm thông suốt, hiệu quả.  | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024  | Bộ Tư pháp  | Thường xuyên           |   |  |                 | Thường xuyên |
| 434 | Đẩy nhanh tiến độ số hóa, chuẩn hóa dữ liệu hộ tịch (dữ liệu đăng ký khai sinh trước năm 2016, dữ liệu chứng nhận kết hôn). Nghiên cứu, xây dựng lộ trình cụ thể để kết nối đồng bộ dữ liệu hộ tịch, đặc biệt là dữ liệu khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn, cải chính hộ tịch để thực hiện cấp thẻ Căn cước bảo đảm đúng quy định của Luật Căn cước và phục vụ giải quyết Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến   | Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 10/7/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024  | Bộ Tư pháp  |                        |   |  | Đang triển khai |              |
| 435 | Chuẩn bị các điều kiện triển khai đồng bộ trên toàn quốc về cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID, bắt đầu từ tháng 9/2024   | Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024   | Bộ Tư pháp phối hợp Bộ Công an  | Tháng 9/2024           | Đã tổ chức hội nghị bấm nút vào ngày 02/10/2024 |  |                 |              |
| 436 | Rà soát, hoàn thành Quy trình nghiệp vụ cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID, rút ngắn thời gian cấp   | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024   | Bộ Tư pháp phối hợp Bộ Công an  |                        | Đã chính thức triển khai trên VNeID             |  |                 |              |
| 437 | Thực hiện làm sạch dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; phối hợp với Bộ Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát và các đơn vị liên quan đồng bộ dữ liệu về án tích, các bản án phục vụ cấp phiếu lý lịch tư pháp, hoàn thành trước 30/12/2024.  | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024   | Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát                                 | Tháng 12/2024          | Chưa hoàn thành                                 |  |                 |              |
| 438 | Chấn chỉnh lực lượng công chức tư pháp trong thực hiện đúng quy trình đăng ký khai sinh phải ký số đồng đầu và đồng bộ bản điện tử Giấy khai sinh cho hệ thống để thực hiện liên thông thủ tục hành chính.   | Thông báo 8545/TCTTKĐA ngày 28/10/2024  | Bộ Tư pháp  | Thường xuyên           |   |  |                 | Thường xuyên |
| 439 | Khẩn trương xây dựng lộ trình, Kế hoạch để triển khai cấp “tài khoản an sinh xã hội” gắn với số định danh cá nhân của mỗi người dân Việt Nam, cung cấp trên ứng dụng VNeID.  | Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024 | Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Chính sách, Bộ Công an | Thực hiện thường xuyên |   |  |                 | Thường xuyên |
| 440 | Hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa 02 cơ sở dữ liệu (CSDL về lao động, việc làm và CSDL về Giáo dục nghề nghiệp) thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024 | Bộ Lao động Thương binh và Xã hội phối hợp Bộ Công an                                     | Tháng 9/2024           | Chưa hoàn thành kết nối                         |  |                 |              |
| 441 | Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về các đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội, kết nối, chia sẻ dữ liệu an sinh xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đôn đốc các địa phương đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội dưới hình thức không dùng tiền mặt đối với các khoản chi trả thường xuyên và đột xuất.   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Nghị quyết 28/NQ-CP ngày 05/3/2024   | Bộ Lao động Thương binh và Xã hội phối hợp Bộ Công an, UBND các địa phương                | Thực hiện thường xuyên |   |  |                 | Thường xuyên |

|     |  |  |   |                        |   |                 |  |
|-----|--|--|---|------------------------|---|-----------------|--|
| 442 | Phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí thực hiện dịch vụ giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin theo chỉ đạo của đồng chí Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại Thông báo số 28/TB-VPCP ngày 25/01/2024 về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin, hoàn thành trong Quý III/2024. Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về người có công với cách mạng và cơ sở dữ liệu quốc gia về liệt sỹ bảo đảm tích hợp với các cơ sở dữ liệu liên quan. | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024  | Bộ Lao động Thương binh và Xã hội   | Quý III/2024           |   | Chưa hoàn thành |  |
| 443 | Bảo đảm thông tin, dữ liệu về: bảo trợ xã hội, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo trên phạm vi toàn quốc hoạt động hiệu quả; kết nối thông suốt giữa Phần mềm dịch vụ công liên thông. Đồng bộ các trạng thái tiếp nhận, xử lý hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng cho Phần mềm dịch vụ công liên thông và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của địa phương.   | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024   | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội   |                        |   |                 | Đang triển khai                            |
| 444 | Chỉ đạo, hướng dẫn cấp kết quả xác nhận khuyết tật điện tử; kết nối, chia sẻ, thường xuyên cập nhật khi có thay đổi thông tin dữ liệu về người có công, bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo với Phần mềm dịch vụ công liên thông, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.   | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024<br>Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024   | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội   |                        |   |                 | Đang triển khai                            |
| 445 | Nghiên cứu, xây dựng phương án, kế hoạch thu thập thông tin, lấy mẫu hài cốt liệt sỹ chưa xác định danh tính, mẫu đối chứng của thân nhân liệt sỹ cần xác định danh tính để phục vụ lưu trữ, tìm kiếm lâu dài, báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến về chủ trương trước ngày 25 tháng 7 năm 2024 để chính thức công bố triển khai trước ngày 27 tháng 7 năm 2024.  | Thông báo 344/TB-VPCP ngày 24/7/2024   | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông | 27/7/2024              | Đã hoàn thành công bố và bắt đầu triển khai từ ngày 26/7/2024 |                 |  |
| 446 | Xây dựng, hoàn thiện tài liệu tập huấn, hướng dẫn triển khai việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính về lĩnh vực bảo trợ xã hội, người có công thuộc 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử, hoàn thành theo lộ trình tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP   | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024  | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội   |                        |   |                 | Đang triển khai                            |
| 447 | Đề xuất kiện toàn Ban Chỉ đạo quốc gia về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sỹ phù hợp với tình hình thực tế và tình hình triển khai Đề án 06, Luật Căn cước bảo đảm theo đúng quy định.  | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024  | Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội phối hợp Bộ Quốc phòng   |                        | Đã kiện toàn ban chỉ đạo                                      |                 |  |
| 448 | Rà soát sửa đổi Luật Giao thông đường bộ 2008. Hoàn thành trong quý IV/2024  | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024   | Bộ Giao thông vận tải   | Quý IV/2024            | Ban hành Luật đường bộ số 35/2024/QH15                        |                 |  |
| 449 | Hoàn thiện hệ thống CSDL GPLX, kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử phục vụ xử lý vi phạm giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua ứng dụng VNeID đối với các lực lượng có thẩm quyền xử lý vi phạm thuộc Bộ GTVT.  | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024   | Bộ Giao thông vận tải   | 2024                   | Đã hoàn thành kết nối và tích hợp GPLX trên ứng dụng VNeID    |                 |  |
| 450 | Rà soát, làm sạch dữ liệu Giấy phép lái xe và đồng bộ dữ liệu trên ứng dụng VNeID để người dân có thể sử dụng giấy phép lái xe trên VNeID thay cho việc phải mang theo Giấy phép lái xe khi tham gia giao thông và phục vụ việc xử phạt vi phạm hành chính về giao thông qua ứng dụng VNeID, thu hồi, tước Giấy phép lái xe trên môi trường điện tử.   | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024<br>- Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 10/7/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024 | Bộ Giao thông Vận tải phối hợp Bộ Công an   | Thực hiện thường xuyên |   |                 | Thường xuyên đã cấp khoảng 36,2 triệu GPLX |
| 451 | Nghiên cứu, thực hiện định danh đối với hoạt động vận chuyển và cơ chế giám sát hoạt động vận chuyển   | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024  | Bộ Giao thông vận tải   |                        |   |                 | Đang triển khai                            |

|     |  |  |   |  |  |  |  |                        |
|-----|--|--|---|--|--|--|--|------------------------|
| 452 | Hoàn thành việc đối soát, làm sạch dữ liệu giấy phép lái xe; cập nhật kịp thời dữ liệu về cấp mới, cấp đổi, bảo đảm dữ liệu giấy phép lái xe “đúng, đủ, sạch, sống” để người dân sử dụng giấy phép lái xe trên VNeID khi tham gia giao thông và phục vụ xử phạt vi phạm hành chính về giao thông qua VNeID; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, đề xuất và triển khai các quy định nhằm tăng cường quản lý các mô hình vận tải, vận chuyển hàng hóa trên các nền tảng công nghệ số. | Thông báo 316/TB-VPCP ngày 12/7/2024   | Bộ Giao thông vận tải                         | Thường xuyên   |  |  |  | Thực hiện thường xuyên |
| 453 | Triển khai thử nghiệm học bạ số cho học sinh tiểu học của 15 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đồng thời, phối hợp UBND thành phố Hà Nội, Bộ Công an (C06) tổ chức triển khai thí điểm Học bạ số trong tháng 05/2024 và đề xuất triển khai nhân rộng trên toàn quốc trong tháng 09/2024 để phục vụ năm học 2023-2024.   | Thông báo 836/TB-TCTTKDA ngày 29/01/2024   | Bộ Giáo dục và Đào tạo                        | Tháng 5/2024<br>Tháng 9/2024   | Đã hoàn thành triển khai thử nghiệm tại Hà Nội   |  |  |                        |
| 454 | Tích hợp nội dung đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số nói chung và Đề án 06 nói riêng vào Đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển công nghệ cao (trong đó, xây dựng chương trình đào tạo riêng cho từng nhóm cán bộ - đào tạo bằng cả hình thức trực tiếp và trực tuyến)  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Thông báo 2513/TCTTKDA ngày 29/3/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKDA ngày 15/8/2024  | Bộ Giáo dục và Đào tạo                        | Quý II/2024  |  | Đã gửi Bộ Công an “Phiếu khảo sát nguồn nhân lực công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số và thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06/CP”, ngày 01/11/2024, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP đã có văn bản số 8725/CV-TCTTKDA gửi các bộ, ngành, địa phương thực hiện cung cấp thông tin theo mẫu Phiếu khảo sát |  |                        |
| 455 | Triển khai Học bạ số<br>Báo cáo kết quả triển khai thí điểm Học bạ số trên địa bàn thành phố Hà Nội và có kế hoạch triển khai nhân rộng trên toàn quốc trong tháng 09/2024 để phục vụ năm học 2023-2024.   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKDA ngày 15/8/2024   | Bộ Giáo dục và Đào tạo                        | Thi điểm trong tháng 6/2024, triển khai toàn quốc từ năm học 2024 - 2025 | Đã triển khai thí điểm trên địa bàn HN   |  |  |                        |
| 456 | Tổ chức thực hiện có hiệu quả, hỗ trợ học sinh, sinh viên đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2024 dưới hình thức trực tuyến.  | - Thông báo 2513/TCTTKDA ngày 29/3/2024  | Bộ Giáo dục và Đào tạo<br>phối hợp Bộ Công an | 2024   | công tác Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT năm 2024 đã hoàn thành theo đúng kế hoạch, kết thúc đợt ĐKDT, đã có 1.071.393 thí sinh ĐKDT thành công, trong đó có 1.029.678 thí sinh đăng ký trực tuyến (chiếm tỷ lệ 96,11% tổng số thí sinh đã đăng ký) |  |  |                        |
| 457 | Khẩn trương triển khai giải pháp sử dụng số định danh cá nhân là mã số thuế.   | Thông báo 836/TB-TCTTKDA ngày 29/01/2024   | Bộ Tài chính                                  |  |  |  | Đã rà soát và tỷ lệ khớp đúng đạt 93,2%. Đang xây dựng thông tư hướng dẫn về đăng ký thuế trong đó quy định sử dụng mã số định danh thay cho mã số thuế. |                        |
| 458 | Nghiên cứu, tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm tài sản: mua, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị máy móc  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024<br>- Thông báo 96/TB-VPCP ngày 13/3/2024<br>- Nghị quyết 28/NQ-CP ngày 05/3/2024<br>- Thông báo 2513/TCTTKDA ngày 29/3/2024<br>- Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024<br>- Thông báo 156/TB-VPCP ngày 10/4/2024<br>- Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024<br>- Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 10/7/2024 | Bộ Tài chính phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư   | 11/7/2024  | Đã ban hành Nghị định 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024   |  |  |                        |
| 459 | Bổ trí kinh phí thực hiện Nghị quyết 175/NQ-CP, ngày 30/10/2023 của Chính phủ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | Bộ Tài chính                                  | Theo lộ trình của Đề án do Bộ Công an đề xuất                            |  |  | Đang triển khai  |                        |
| 460 | Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ưu tiên phân bổ bổ sung kinh phí để thực hiện Nghị quyết 175/NQ-CP, ngày 30/10/2023 (ngoài dự toán chi ngân sách đã cấp hàng năm)  |  | Bộ Tài chính                                  | Theo lộ trình của Đề án do Bộ Công an đề xuất                            |  |  | Đang triển khai  |                        |
| 461 | Ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 105/2020/TT-BTC và Thông tư 19/2021/TT-BTC hướng dẫn về đăng ký thuế đối với cá nhân khi triển khai sử dụng số định danh cá nhân thay cho mã số thuế theo quy định tại khoản 7 Điều 35 Luật Quản lý thuế  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Thông báo 7604/TCTTKDA ngày 20/9/2024   | Bộ Tài chính phối hợp Bộ Công an              | Năm 2024   |  |  | Đang triển khai  |                        |



|     |   |  |  |   |  |  |   |  |
|-----|---|--|--|---|--|--|---|--|
| 462 | Nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, ban hành văn bản pháp luật quy định mức thu, quản lý phí khai thác và sử dụng thông tin trong Trung tâm dữ liệu quốc gia  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | Bộ Tài chính phối hợp Bộ Công an   | Theo lộ trình của Đề án do Bộ Công an đề xuất |  |  | Đang triển khai   |  |
| 463 | Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử, bảo đảm việc tiếp nhận, kết nối thông tin hóa đơn điện tử của cơ quan thuế đảm bảo thông suốt, thuận lợi, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | Bộ Tài chính   | Tháng 3/2024                                  |  |  | Đang triển khai   |  |
| 464 | Bộ Tài chính khẩn trương có văn bản Hướng dẫn chuẩn hóa dữ liệu khoản thu (phí, lệ phí, viện phí, học phí...), việc đối soát và hoàn tiền trực tuyến các khoản thu nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công đã nộp vào ngân sách nhà nước, làm căn cứ để các Bộ (Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) phối hợp Văn phòng Chính phủ chuẩn hóa dữ liệu khoản thu, thanh toán trực tuyến viện phí, học phí trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, hoàn thành trong tháng 4/2024. | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024<br>- Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024<br>Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024<br>- Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024 | Bộ Tài chính phối hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, các bộ, địa phương, cơ quan liên quan | Quý I/2024 (Tháng 4 theo TBKL tháng 4)        | Có hướng dẫn số 5197/BTC-KBNN ngày 21/5/2024 |  |   |  |
| 465 | Rà soát, lập phương án phân bổ tiếp các khoản chi của ngân sách trung ương năm 2024 chưa phân bổ đầu năm cho các Bộ, cơ quan trung ương để thực hiện mua sắm, hiện đại hóa trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó có các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06; báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái trước trình Chính phủ đề trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định trong tháng 3 năm 2024, giao dự toán cho các bộ, cơ quan thực hiện  | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024<br>- Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024<br>- Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024   | Bộ Tài chính   | Tháng 4/2024                                  |  |  | - BTC đã có Tờ trình số 416/TTr-BTC ngày 15/5/2024 về việc bổ sung kinh phí đối với đề xuất của BCA và BQP. Văn phòng Chính phủ đang lấy ý kiến các thành viên Chính phủ trước khi báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt.<br>- Đã có đề xuất của các đơn vị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tuy nhiên không liên quan đến chức năng của Bộ Tài chính<br>- Đến nay đã có 03 bộ (Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch) đã tự căn đối sắp xếp trong dự toán chi thường xuyên được giao năm 2024 để thực hiện |  |
| 466 | Chỉ đạo Ủy ban chứng khoán nhà nước thực hiện đối soát, xác thực thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, làm sạch dữ liệu nhà đầu tư chứng khoán và dữ liệu người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán. Hoàn thành trước 31/03/2024.  | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024   | Bộ Tài chính   | Tháng 3/2024                                  |  |  | Đã hoàn thành gửi dữ liệu cho BCA để xác thực   |  |
| 467 | Khẩn trương cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định Dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1. Hoàn thành trước ngày 23/02/2024.   | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024   | Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông   | 23/02/2024                                    | Hoàn thành                                   |  |   |  |
| 468 | Chỉ đạo, đôn đốc Tổng cục Thuế tích hợp thông tin người nộp thuế, triển khai nộp thuế trên VNeID; rà soát triển khai sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập các dịch vụ công trực tuyến, thủ tục hành chính của ngành thuế; làm sạch dữ liệu tài khoản người nộp thuế từ nay đến ngày 01 tháng 7 năm 2024 theo quy định tại Nghị định 59/2022/NĐ-CP  | Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024  | Bộ Tài chính   | 07/01/2024                                    |  |  | Đã triển khai chính thức dịch vụ đăng ký thuế trên VNeID. Hiện nay trên ứng dụng VNeID đã có thông tin người nộp thuế   |  |
| 469 | Tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm tình hình triển khai Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2023 về đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ; chuẩn bị kỹ nội dung sơ kết, báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái xem xét, chỉ đạo trước ngày 10 tháng 5 năm 2024.  | Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024<br>Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024   | Bộ Tài chính phối hợp Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an  | 05/10/2024                                    | Đã tổ chức hội nghị vào ngày 10/6/2024       |  |   |  |
| 470 | Sửa đổi Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về hóa đơn, chứng từ theo hướng: (1) Bổ sung sửa đổi quy định rõ đối tượng bắt buộc phải triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền; (2) Bổ sung quy định hệ kinh doanh theo phương pháp khoán có quy mô vừa (xác định theo tiêu chí số lao động) bắt buộc sử dụng thiết bị điện tử, máy tính tiền có kết nối với Cơ quan thuế. Báo cáo giải pháp trong tháng 5/2024.   | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024<br>Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024<br>Thông báo 496/Tb-VPCP ngày 15/10/2024<br>Thông báo 8545/TCTTKĐA ngày 28/10/2024     | Bộ Tài chính   | Tháng 5/2024                                  |  |  | Chưa hoàn thành   |  |

|     |  |  |  |               |   |                 |                 |  |
|-----|--|--|--|---------------|---|-----------------|-----------------|--|
| 471 | Nghiên cứu, đánh giá đề xuất cấp có thẩm quyền miễn phí khai thác dữ liệu trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác thực, chuẩn hóa dữ liệu đối với các bệnh viện trên địa bàn TP Hà Nội đang triển khai số sức khỏe điện tử   | Thông báo 2513/TCTTKDA ngày 29/3/2025  | Bộ Tài chính   |               |   |                 | Đang triển khai |  |
| 472 | Nghiên cứu văn bản số 1812/BNMT-ĐKDLTTDD ngày 25/3/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất Chính phủ phương án bố trí kinh phí hỗ trợ các địa phương từ ngân sách Trung ương để thực hiện nhiệm vụ tăng cường quản lý đối với đất đai   | Thông báo 3151/TCTTKDA ngày 18/4/2024  | Bộ Tài chính   | Tháng 4/2024  | Đã có Tờ trình Chính phủ phê duyệt phương án phân bổ kinh phí |                 |                 |  |
| 473 | Quyết liệt triển khai hóa đơn điện tử trong tất cả các lĩnh vực và trong thu thuế, phí, lệ phí; bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu và chống thất thu thuế, nhất là dịch vụ kinh doanh ăn uống, nhà hàng, thương mại điện tử, kinh doanh trên các nền tảng xuyên biên giới   | Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024   | Bộ Tài chính   |               |   |                 | Đang triển khai |  |
| 474 | Khẩn trương xây dựng, ban hành theo thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Giá số 16/2023/QH15, bảo đảm triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất, kịp thời, không để khoảng trống pháp lý khi Luật có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.  | Nghị quyết 82/NQ-CP ngày 05/6/2024   | Bộ Tài chính   |               | Đã hoàn thành<br>Thông tư 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024       |                 |                 |  |
| 475 | Ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 59/2019/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2019 quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp căn cước công dân theo quy định tại Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.   | Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 10/7/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKDA ngày 15/8/2024   | Bộ Tài chính   | Tháng 9/2024  | Đã ban hành Thông tư  |                 |                 |  |
| 476 | Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan liên quan giải quyết dứt điểm tồn tại về kinh phí giám định gen (ADN) liệt sĩ và kiến nghị lưu mẫu hài cốt liệt sĩ, thân nhân liệt sĩ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.  | Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 10/7/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKDA ngày 15/8/2024   | Bộ Tài chính phối hợp Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội                            |               | Đã hoàn thành   |                 |                 |  |
| 477 | Hoàn thành hướng dẫn quy định nội dung chi, mức chi từ ngân sách nhà nước cho hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ, ngành, địa phương do doanh nghiệp bưu chính công ích thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.  | Văn bản 5709/VPCP-KSIT ngày 12/8/2024  | Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ |               |   |                 | Đang triển khai |  |
| 478 | Bổ sung, sửa đổi Thông tư 105/2020/ TT-BTC ngày 03/12/2020 hướng dẫn về đăng ký thuế đối với cá nhân khi triển khai sử dụng mã định danh cá nhân là mã số thuế theo quy định tại khoản 7, Điều 35 Luật Quản lý thuế, Báo cáo Tổ Công tác   | Thông báo 6693/TCTTKDA ngày 15/8/2024<br>Thông báo 469/TC-VPCP ngày 15/10/2024<br>Thông báo 8545/TCTTKDA ngày 28/10/2024 | Bộ Tài chính   | Tháng 8/2024  |   | Chưa hoàn thành |                 |  |
| 479 | Báo cáo Chính phủ xin ý kiến Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phương án, nguyên tắc, mức hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Trung ương đối với 600 tỷ đồng cho từng địa phương theo đề xuất của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 6457/BNMT-ĐKDLTTDD ngày 20/9/2024, làm cơ sở để các địa phương có kinh phí số hóa dữ liệu đất đai. Hoàn thành trong tháng 11/2024.  | Thông báo 8545/TCTTKDA ngày 28/10/2024   | Bộ Tài chính   | Tháng 11/2024 | Đã có Tờ trình báo cáo Chính phủ                              |                 |                 |  |
| 480 | Khẩn trương đồng bộ dữ liệu sang cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để cấp số định danh cho các tổ chức, doanh nghiệp.   | Thông báo 836/TB-TCTTKDA ngày 29/01/2024   | Bộ Kế hoạch và Đầu tư  |               |   |                 | Đang triển khai |  |
| 481 | Báo cáo, giải trình với Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội về việc giải thích quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 221/NQ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2023; Bộ Tài chính phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội có ý kiến. Bộ trí kinh phí từ nguồn ngân sách Trung ương cho các bộ, ngành, địa phương để triển khai hiệu quả Đề án 06 trong năm 2024 và các năm tiếp theo | Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024   | Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Bộ Tài chính  | Tháng 1/2024  | Đã hoàn thành   |                 |                 |  |

|     |   |   |   |  |   |                 |  |
|-----|---|---|---|--|---|-----------------|--|
| 482 | Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền giao để xem xét điều chỉnh vốn đầu tư của các dự án chậm tiến độ, không có khả năng giải ngân hoặc không còn nhu cầu sử dụng để cân đối cho các dự án thuộc nhiệm vụ của Đề án 06; tổng hợp các phương án điều chỉnh cụ thể, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Trên cơ sở đó, phối hợp Bộ Tài chính và Bộ Công an rà soát, cân đối bảo đảm nguồn vốn triển khai Đề án 06 năm 2024                                     | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024<br>- Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 02/04/2024<br>- Thông báo 156/TB-VPCP ngày 10/04/2024<br>- Thông báo 3151/TCTTĐA ngày 18/4/2024 | Bộ Kế hoạch và đầu tư phối hợp Bộ Tài chính | Tháng 2/2024 (tháng 4 theo TBKL tháng 4) | Đã có hướng dẫn số 3141/BKHDT-TH ngày 25/4/2024                             |                 |  |
| 483 | Nghiên cứu xây dựng Đề án về xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024<br>- Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024   | Bộ Kế hoạch và Đầu tư                       | Tháng 6/2024                             | Chưa hoàn thành   |                 |  |
| 484 | Đôn đốc các Bộ, cơ quan Trung ương, UBND các địa phương rà soát, đề xuất nhu cầu kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2023 sang năm 2024 của các dự án trong tháng 02/2024, tổng hợp, đề xuất kinh phí cho các đơn vị.   | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024<br>Thông báo 96/TB-VPCP ngày 13/3/2024<br>Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư                       | Tháng 3/2024                             | Đã có công văn số 2561/BC-BKHDT ngày 07/4/2024 hướng dẫn địa phương đề xuất |                 |  |
| 485 | Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được cấp có thẩm quyền giao để xem xét điều chỉnh vốn đầu tư của các dự án chậm tiến độ, không có khả năng giải ngân hoặc không còn nhu cầu sử dụng để cân đối cho các dự án thuộc nhiệm vụ của Đề án 06; tổng hợp các phương án điều chỉnh cụ thể, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Trên cơ sở đó, phối hợp Bộ Tài chính và Bộ Công an rà soát, cân đối bảo đảm nguồn vốn triển khai Đề án 06 năm 2024                                     | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>- Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024<br>- Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 02/04/2024<br>- Thông báo 156/TB-VPCP ngày 10/04/2024   | Bộ Kế hoạch và đầu tư phối hợp Bộ Tài chính | Tháng 2/2024                             | Đã hoàn thành   |                 |  |
| 486 | Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan, địa phương liên quan khẩn trương tổng hợp, báo cáo Chính phủ đề trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 tương ứng với số vốn các bộ, cơ quan trung ương, địa phương chưa phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án đến ngày 15/5/2024 để điều chuyển, bổ sung cho các bộ, cơ quan trung ương, địa phương khác có nhu cầu bổ sung vốn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nhiệm vụ, dự án  | Nghị quyết 65/NQ-CP ngày 07/5/2024  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư                       | Tháng 5/2024                             | Đã hoàn thành   |                 |  |
| 487 | Rà soát nhu cầu kinh phí để bố trí đủ nguồn vốn đầu tư công trong năm 2024 cho các bộ, ngành, địa phương phục vụ việc triển khai Đề án 06; báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái cho phép sử dụng nguồn vốn dự phòng vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phân bổ cho các bộ, địa phương đã đăng ký.  | Thông báo 60/TB-VPCP ngày 21/2/2024   | Bộ Kế hoạch và Đầu tư                       |  |   | Đang triển khai |  |
| 488 | Nghiên cứu hoàn thiện các chính sách đăng ký kinh doanh, nâng cấp ứng dụng liên thông giữa hai cơ quan (Tổng Cục thuế - Bộ Tài chính và Cơ quan Đăng ký kinh doanh - Bộ Kế hoạch và Đầu tư) theo hướng: (1) Đối với người Việt Nam phải sử dụng mã định danh CCCD để thực hiện đăng ký hộ kinh doanh; (2) Bắt buộc hộ kinh doanh phải đăng ký tài khoản ngân hàng khi đăng ký kinh doanh; (3) Nâng cấp, sửa các lỗi phát sinh trong quá trình đồng bộ thông tin đối với các hộ kinh doanh đã có mã số thuế nhưng chưa làm thủ tục đăng ký kinh doanh. | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024   | Bộ Kế hoạch và Đầu tư                       |  |   | Đang triển khai |  |
| 489 | Khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để đảm bảo cuộc tổng điều tra được tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí về nguồn lực, giảm chi phí đầu tư, thuận lợi cho người dân.   | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024   | Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Bộ Công an   |  | Đã phối hợp BCA phân tích dữ liệu dân cư để phục vụ tổng điều tra           |                 |  |

|     |  |   |   |               |   |   |  |  |
|-----|--|---|---|---------------|---|---|--|--|
| 490 | Sớm hoàn thiện và ban hành phương pháp, tiêu chí đo lường chi tiêu thống kê về tỷ trọng giá trị gia tăng của kinh tế số trong GDP và trong các ngành, lĩnh vực tại Việt Nam, kết nối hệ thống đo lường các chi tiêu thống kê của Trung ương và địa phương.   | Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông |               |   |   | Đã hoàn thành phương pháp, tiêu chí đo lường<br>Đang triển khai xây dựng hệ thống đo lường |  |
| 491 | Hoàn thiện Chi thị về lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 7 năm 2024 để xem xét, ban hành.   | Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 10/7/2024   | Bộ Kế hoạch và Đầu tư                                       | 15/7/2024     | Đã tham mưu ban hành Chi thị số 25/CT-TTg ngày 08/8/2024  |   |  |  |
| 492 | Chỉ đạo Tổng cục Thống kê công bố theo thẩm quyền số liệu tỷ trọng kinh tế số trong GDP hàng năm. Trường hợp có ý kiến khác nhau giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư với Bộ Thông tin và Truyền thông về số liệu này, Tổng cục Thống kê chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông để thống nhất, công bố số liệu tỷ trọng kinh tế số trong GDP hàng năm theo đúng quy định. | Thông báo 344/TB-VPCP ngày 24/7/2024  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư                                       |               |   |   | Đang triển khai  |  |
| 493 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính hoàn thiện hệ thống, hạ tầng đảm bảo an ninh an toàn, phối hợp với Bộ Công an cấp tài khoản định danh tổ chức trước 15/10/2024.  | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024   | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính                         | 15/10/2024    | Đã đảm bảo ANAT hệ thống thông tin phục vụ định danh tổ chức  |   |  |  |
| 494 | khẩn trương chỉ đạo đơn đốc Cục quản lý Đăng ký kinh doanh hoàn thiện kiểm tra an ninh an toàn mức độ 4 để đảm bảo kết nối hệ thống định danh và xác thực điện tử. Hoàn thành trong tháng 10/2024.   | Thông báo 8545/TCTTKĐA ngày 28/10/2024  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư                                       | Tháng 10/2024 | Đã đảm bảo ANAT hệ thống thông tin phục vụ định danh tổ chức  |   |  |  |
| 495 | Hoàn thiện sửa đổi chính sách, pháp luật về quản lý nhà nước đối với thương mại điện tử, trong đó tăng cường chế tài xử lý hành vi vi phạm về lưu trữ và cung cấp thông tin theo quy định quản lý nhà nước về thương mại điện tử đối với các chủ thể của hoạt động thương mại điện tử.   | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024  | Bộ Công thương  |               |   |   | Đang triển khai  |  |
| 496 | Chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam nghiên cứu bố trí bảo đảm các điều kiện về nguồn điện cho các Trung tâm dữ liệu (02 lộ điện)  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Công Thương  |               | Hoàn thành trong Quý IV năm 2024 và theo lộ trình triển khai các Trung tâm dữ liệu theo Nghị quyết số 175/NQ-CP của Chính phủ |   | Đang triển khai  |  |
| 497 | Xây dựng phương án thực hiện định danh thông tin sản giao dịch TMDT, cá nhân kinh doanh trên sản giao dịch để thống nhất phương án quản lý, truy thu thuế, thực hiện định danh đối với hoạt động vận chuyển và cơ chế giám sát hoạt động vận chuyển.   | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024<br>Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024 | Bộ Công thương phối hợp Bộ Công an                          | Tháng 4/2024  |   | - BCT đã gửi thông tin của 1.455 cá nhân thực hiện thông báo website/ứng dụng TMDT cho C06 để làm sạch<br>- Đã thống nhất quy chuẩn, tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ dữ liệu của Bộ Công Thương với Tổng cục Thuế<br>- Hiện đang xây dựng kế hoạch sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực TMDT nhằm định danh sản giao dịch TMDT, cá nhân kinh doanh trên sàn. |  |  |
| 498 | Đánh giá kết quả sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc siết chặt yêu cầu đối với chủ sàn thương mại điện tử, các hoạt động vận chuyển phục vụ truy thu thuế.   | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024   | Bộ Công Thương  |               |   |   | Đang triển khai  |  |
| 499 | Đánh giá về yếu kém, hạn chế trong công tác quản lý thuế trên môi trường điện tử, đề nghị Bộ Công thương khẩn trương phối hợp Bộ Công an xây dựng phương án thực hiện định danh thông tin sản giao dịch TMDT, cá nhân kinh doanh trên sản giao dịch để thống nhất phương án quản lý, truy thu thuế, thực hiện định danh đối với hoạt động vận chuyển và cơ chế giám sát hoạt động vận chuyển.          | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024   | Bộ Công Thương  |               |   |   | Đang triển khai  |  |
| 500 | Thực hiện các nội dung Tổ Công tác đã làm việc và đề nghị như đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, số hóa dữ liệu phát sinh hàng ngày, rà soát các vấn đề về pháp lý để kết nối với các bộ, ngành theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chi thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2024   | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024   | Bộ Công Thương  |               |   |   | Đang triển khai  |  |

|     |   |   |  |                           |  |                                     |                 |              |
|-----|---|---|--|---------------------------|--|-------------------------------------|-----------------|--------------|
| 501 | Xây dựng và đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu dùng chung về thương mại điện tử phục vụ công tác quản lý thuế và các công tác quản lý nhà nước khác theo yêu cầu của Chính phủ.   | Thông báo 344/TB-VPCP ngày 24/7/2024  | Bộ Công Thương   |                           |  |                                     | Đang triển khai |              |
| 502 | Chỉ đạo các đơn vị chức năng phối hợp với Bộ Công an xây dựng kế hoạch triển khai định danh hóa chất, hoàn thành trước ngày 10/10/2024.   | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024   | Bộ Công Thương   | 10/10/2024                |  | Chưa hoàn thành                     |                 |              |
| 503 | Rà soát hệ thống bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội để người dân thuận lợi tích hợp và xem thông tin thẻ BHYT (khi người dân đã gia hạn thẻ) và theo dõi quá trình tham gia BHXH của bản thân.  | Thông báo 836/TB-TCTTKĐA ngày 29/01/2024  | Bảo hiểm xã hội Việt Nam                                   |                           |  |                                     | Đang triển khai |              |
| 504 | Nhấn rộng triển khai ứng dụng xác thực thông tin sinh trắc trên Căn cước công dân gắn chip tại Bộ phận một cửa của Cơ quan bảo hiểm xã hội trên phạm vi toàn quốc   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bảo hiểm Xã hội Việt Nam phối hợp Bộ Công an               | Hoàn thành trong năm 2024 |  |                                     | Đang triển khai |              |
| 505 | Tiếp tục triển khai tích hợp thông tin Số bảo hiểm xã hội trên ứng dụng VneID   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bảo hiểm Xã hội Việt Nam phối hợp Bộ Công an               | Thực hiện thường xuyên    |  |                                     |                 | Thường xuyên |
| 506 | Rà soát, cập nhật, xác thực thông tin người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo 100% người tham gia được xác thực thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bao gồm cả người tham gia phát sinh mới trong năm 2024.   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bảo hiểm Xã hội Việt Nam phối hợp Bộ Công an               | Thực hiện thường xuyên    |  |                                     |                 | Thường xuyên |
| 507 | Đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bảo hiểm Xã hội Việt Nam                                   | Thực hiện thường xuyên    |  |                                     |                 | Thường xuyên |
| 508 | Đảm bảo ổn định, không giới hạn các dịch vụ tích hợp thông tin về Bảo hiểm y tế, lịch sử khám chữa bệnh, Quá trình đóng bảo hiểm xã hội phục vụ tích hợp lên VNeID  | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024  | Bảo hiểm Xã hội Việt Nam                                   | Thực hiện thường xuyên    |  |                                     |                 | Thường xuyên |
| 509 | Triển khai thí điểm hồ sơ sức khỏe điện tử tại 07 địa phương Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang, Bình Dương, Khánh Hòa, Quảng Ninh; thí điểm chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội phục vụ công tác quản lý nhà nước và lập hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn.  | Nghi quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024<br>Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024 | Bảo hiểm Xã hội Việt Nam phối hợp Bộ y tế và 07 địa phương | Tháng 4/2024              |  | Đã chính thức triển khai trên VNeID |                 |              |
| 510 | Bảo đảm Hệ thống thông tin của ngành Bảo hiểm xã hội hoạt động hiệu quả; kết nối thông suốt giữa Phần mềm dịch vụ công liên thông; đồng bộ các trạng thái tiếp nhận, xử lý hồ sơ và kết quả giải quyết với Phần mềm dịch vụ công liên thông.  | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024  | Bảo hiểm xã hội Việt Nam                                   |                           |  | Đã hoàn thành                       |                 |              |
| 511 | Hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật phục vụ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu chứng sinh, bảo tử điện tử giữa cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông trong thời gian Bộ Y tế chưa hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành y tế. Thực hiện chia sẻ thông tin, dữ liệu chứng sinh, bảo tử điện tử thuộc 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử với cơ sở dữ liệu ngành y tế. | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024  | Bảo hiểm xã hội Việt Nam                                   |                           |  |                                     | Đang triển khai |              |
| 512 | Xây dựng, hoàn thiện tài liệu tập huấn, hướng dẫn triển khai việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực bảo hiểm xã hội trong 02 trong nhóm thủ tục hành chính liên thông theo quy định tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP của Chính phủ.  | Nghị định 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024<br>Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024                                       | Bảo hiểm xã hội Việt Nam                                   | Thường xuyên              |  |                                     |                 | Thường xuyên |
| 513 | Xây dựng, hoàn thiện tài liệu tập huấn, hướng dẫn triển khai việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực bảo hiểm xã hội trong 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông theo lộ trình tại Nghị định số 63/2024/NĐ-CP của Chính phủ   | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024   | Bảo hiểm xã hội Việt Nam                                   |                           |  | Đã ban hành tài liệu hướng dẫn      |                 |              |
| 514 | Xây dựng tài liệu, hướng dẫn kỹ thuật để các bệnh viện có thể khai thác thông tin số sức khỏe điện tử đảm bảo phục vụ các tiện ích cho người dân.   | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024   | Bảo hiểm xã hội Việt Nam                                   |                           |  | Đã ban hành tài liệu hướng dẫn      |                 |              |

|     |   |  |  |              |   |                 |  |
|-----|---|--|--|--------------|---|-----------------|--|
| 515 | Bảo đảm bảo đảm hạ tầng kỹ thuật và hỗ trợ việc liên thông dữ liệu từ các cơ sở khám chữa bệnh, để tích hợp hiển thị thông tin sức khỏe, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại lên Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, tạo thuận lợi cho việc khám chữa bệnh theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Thực hiện liên thông dữ liệu giữa các Cơ sở khám chữa bệnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế | Thông báo 487/TB-VPCP ngày 24/10/2024  | Bảo hiểm xã hội Việt Nam   | Thường xuyên |   |                 | Thực hiện thường xuyên   |
| 516 | Hướng dẫn vị trí việc làm, chế độ chính sách đối với nhân sự thực hiện quản trị, vận hành, phát triển hệ thống thông tin của Trung tâm dữ liệu quốc gia   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024   | Bộ Nội vụ phối hợp Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan | 01/07/2024   | Đã hoàn thành   |                 |  |
| 517 | Rà soát, cắt giảm các chứng chỉ gắn với chức danh của cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai thí điểm tại chương trình đào tạo của Học viện Hành chính Quốc gia và hướng tới triển khai trên toàn quốc trong năm 2024   | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024   | Bộ Nội vụ phối hợp Thường trực Tổ Công tác và các đơn vị có liên quan                              | 2024         | Đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 đã đổi mới, cải cách nhiều nội dung về bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng cắt giảm chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức | Chưa hoàn thành |  |
| 518 | Khẩn trương rà soát danh mục cơ quan, tổ chức, đoàn thể cung cấp cho Bộ Công an (Cục C06) phục vụ cấp định danh tổ chức theo Kế hoạch số 72/QĐ-BNV ngày 13/02/2023 của Bộ Nội Vụ.   | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024  | Bộ Nội vụ  | Tháng 4/2024 | Đã có công văn số 1980/BNV-VP   |                 |  |
| 519 | Xây dựng Hướng dẫn kết nối tích hợp chia sẻ với Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức phục vụ giải quyết TTHC  | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024<br>Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024                                       | Bộ Nội vụ  | Tháng 4/2024 | Hướng dẫn được quy định tại các văn bản Thông tư 06//2023/TT-BNV, Quyết định 2325/BNV-VP ngày 26/4/2024, Quyết định 356/QĐ-BNV ngày 17/5/2023   |                 |  |
| 520 | Triển khai ngay việc xây dựng các văn bản quy định chi tiết Luật Lưu trữ (sửa đổi) đã được Quốc hội thông qua, tập trung hướng dẫn việc lưu trữ điện tử, nhất là hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.  | Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024<br>Thông báo 316/TB-VPCP ngày 12/7/2024<br>Thông báo 344/TB-VPCP ngày 24/7/2024 | Bộ Nội vụ  |              |   |                 | Đang triển khai  |
| 521 | Nghiên cứu hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, đề xuất bổ sung đối với đội ngũ cán bộ làm việc trong lĩnh vực công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an ninh an toàn.   | Thông báo 7604/TCTTKĐA ngày 20/9/2024  | Bộ Nội vụ  |              |   |                 | Sau khi được Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình đồng ý thông qua để nghị xây dựng, Bộ Nội vụ sẽ tiếp tục chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan xây dựng Nghị định |
| 522 | Nghiên cứu và công bố các tiêu chuẩn liên quan đến Trung tâm dữ liệu quốc gia   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | Bộ Khoa học và Công nghệ   | Quý II/2024  |   | Chưa hoàn thành |  |
| 523 | Xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo (Căn cứ theo Nghị quyết số 185/NQ-CP của Chính phủ ngày 07/11/2023 về phiên hợp thường kỳ Chính phủ tháng 10/2023), trong đó quy định chức năng, nhiệm vụ của trung tâm đổi mới sáng tạo thuộc Trung tâm dữ liệu quốc gia; tổ chức bộ máy, cơ chế chính sách liên quan; hợp tác quốc tế...  | - Thông báo 4318/TCTTKĐA ngày 28/5/2024<br>- Chi thị 32/CT-TTg ngày  | Bộ Khoa học và Công nghệ   |              |   |                 | Đang triển khai  |
| 524 | Chỉ đạo các tổ chức tín dụng nghiên cứu ứng dụng giải pháp chấm điểm khả tín trong hoạt động cho vay, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tín dụng đen, bảo đảm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân   | Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024<br>Chi thị 04/Ct-TTg ngày 11/02/2024  | Ngân hàng Nhà nước phối hợp BCA  | Thường xuyên |   |                 | Thường xuyên   |

|     |  |  |  |           |  |  |   |  |
|-----|--|--|--|-----------|--|--|---|--|
| 525 | Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật nhằm tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng như kéo dài thời gian thực hiện Thông tư 02/2023/TT-NHNN đến hết năm 2024; hoàn thiện Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 16/2021/TT-NHNN phù hợp với Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 và thực tiễn thị trường; sửa đổi đồng bộ các Thông tư quy định về hoạt động cấp tín dụng của tổ chức tín dụng để đồng bộ với các quy định tại Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 11/02/2024 | Ngân hàng Nhà nước                       | 20/4/2024 | Đã báo cáo lộ trình tại báo cáo tháng 5/2024<br>- Đã ban hành thông tư 06/2024/TT-NHNN ngày 19/6/2024 sửa đổi thông tư 02<br>- Đang hoàn thiện dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 16/2021/TT-NHNN theo ý kiến tham gia các bộ, ngành, địa phương<br>- Đang tổng hợp ý kiến tham gia của các TCTD, NHNN các tỉnh, ... để hoàn thiện dự thảo phục vụ thống nhất, đồng bộ với một số quy định tại Luật TCTD, đồng thời đáp ứng nhu cầu thực tiễn và phù hợp với quy định của pháp luật  |  |   |  |
| 526 | Tổ chức buổi làm việc với Bộ Công an để thống nhất giải pháp giải quyết dứt điểm tài khoản ngân hàng "bẩn" phục vụ công tác phòng chống tội phạm và tạo thuận lợi cho người dân trong thực hiện các giao dịch.   | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 11/02/2024 | Ngân hàng Nhà nước                       |           | Ngày 08/4/2024, NHNN đã tổ chức buổi họp định kỳ để nắm tình hình, tiến độ triển khai Kế hoạch 01 giữa Bộ Công an và NHNN. Tại buổi họp có sự tham dự, giải đáp của đại diện C06 - Bộ Công an về các vướng mắc của TCTD, TGTĐ trong triển khai các giải pháp ứng dụng dữ liệu dân cư phục vụ các nghiệp vụ ngân hàng   |  |   |  |
| 527 | Đánh giá việc sửa đổi chính sách, pháp luật về hệ thống thanh toán quốc gia, bảo mật thông tin của các tổ chức tín dụng  | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 11/02/2024 | Ngân hàng Nhà nước                       |           |  |  | NHNN đã nghiên cứu và phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia. Đến nay, NHNN đang tiến hành thu tục thẩm định để ban hành Thông tư. |  |
| 528 | Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành trong việc hoàn thiện việc sửa đổi chính sách, pháp luật về hệ thống thanh toán quốc gia, bảo mật thông tin của các tổ chức tín dụng để phục vụ phát triển TMDT, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ. Tiếp tục thúc đẩy, khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển các tiện ích thanh toán điện tử để thúc đẩy TMDT.  | Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023       | Ngân hàng Nhà nước                       |           | - Đã xây dựng và nâng cấp 02 hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng và hệ thống chuyển mạch tài chính và bù trừ điện tử của NAPAS để hỗ trợ thực hiện các giao dịch thanh toán liên ngân hàng phục vụ đáp ứng tốt nhu cầu thanh toán của người dân, doanh nghiệp<br>- Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang nghiên cứu, rà soát hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về hoạt động ngân hàng nói chung và quy định pháp luật về hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt nói riêng. Đồng thời, Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã thúc đẩy phát triển hệ sinh thái thanh toán bao trùm với các dịch vụ, phương thức thanh toán mới, an toàn, tiện lợi, đem lại lợi ích, giá trị thiết thực cho người sử dụng |  |   |  |
| 529 | Phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan trong việc thiết lập cơ chế quản lý, giám sát các giao dịch thanh toán hỗ trợ công tác quản lý thuế đối với hoạt động cung cấp dịch vụ xuyên biên giới trong TMDT theo quy định của Luật Quản lý thuế và quy định pháp luật liên quan.   | Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023       | Ngân hàng Nhà nước phối hợp Bộ Tài chính |           | Ngân hàng nhà nước Việt Nam sẽ phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên, đồng thời chỉ đạo các ngân hàng được phép (trong trường hợp cần thiết) để xử lý các trường hợp vướng mắc cụ thể liên quan đến các giao dịch thanh toán hỗ trợ công tác quản lý thuế đối với dịch vụ xuyên biên giới trong hoạt động thương mại điện tử.   |  |   |  |
| 530 | Phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng kế hoạch chi tiết về việc chỉ đạo, hướng dẫn ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép trong việc kết nối, cung cấp thông tin với cơ quan quản lý thuế liên quan đến giao dịch qua ngân hàng của tổ chức, cá nhân và phối hợp với cơ quan quản lý thuế thực hiện biện pháp cưỡng chế theo quy định của Luật Quản lý thuế                                 | Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023       | Ngân hàng Nhà nước phối hợp Bộ Tài chính |           |  |  | Đang triển khai   |  |

|     |   |   |   |  |                               |                 |                 |              |  |
|-----|---|---|---|--|-------------------------------|-----------------|-----------------|--------------|--|
| 531 | Triển khai hiệu quả việc kết nối, khai thác thông tin dân cư tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thế cần cước công dân gắn chip, tài khoản định danh điện tử (VNeID) phục vụ dịch vụ công, nghiệp vụ thông tin tin dụng và phòng, chống việc lợi dụng dịch vụ thanh toán, dịch vụ trung gian thanh toán cho các hoạt động bất hợp pháp, lừa đảo, rửa tiền.  | Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 10/7/2024   | Ngân hàng nhà nước Việt Nam   |  |                               |                 | Đang triển khai |              |  |
| 532 | Rà soát, kiến nghị hoàn thiện các văn bản pháp luật về hoạt động thanh toán và tiếp tục chỉ đạo các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán triển khai kết nối, cung cấp thông tin với cơ quan thuế về các giao dịch thanh toán của tổ chức, cá nhân để hỗ trợ tác quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, livestream bán hàng | Thông báo 316/TB-VPCP ngày 12/7/2024  | Ngân hàng nhà nước Việt Nam   |  |                               |                 | Đang triển khai |              |  |
| 533 | Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong đẩy mạnh phát triển hạ tầng thanh toán điện tử, hạ tầng thông tin tin dụng đảm bảo hoạt động liên tục, thông suốt, an toàn, đáp ứng tốt nhu cầu thanh toán đa dạng, ngày càng tăng nhanh (ngân hàng trực tuyến, thanh toán qua Internet, điện thoại di động, thanh toán không tiếp xúc...).  | Thông báo 344/TB-VPCP ngày 24/7/2024  | Ngân hàng nhà nước Việt Nam   | Thường xuyên                             |                               |                 |                 | Thường xuyên |  |
| 534 | Ban hành Kế hoạch triển khai định danh tàu thuyền trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử. Trước mắt, chuyển dữ liệu về Đăng ký tàu biển Việt Nam và nghề cá quốc gia để kết nối, đồng bộ, làm sạch với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hoàn thành trước 30/5/2024.   | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024   | Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an  | 30/5/2024                                | Đã thực hiện làm sạch dữ liệu |                 |                 |              |  |
| 535 | Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn   | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Bộ Công an  | Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024 | Đã hoàn thành                 |                 |                 |              |  |
| 536 | Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an đồng bộ dữ liệu nghề cá quốc gia (tàu đánh cá, chủ tàu và các thuyền viên trên tàu) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch dữ liệu; hoàn thành trước ngày 30 tháng 5 năm 2024  | Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024<br>Thông báo 8545/TCTTKĐA ngày 28/10/2024 | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Bộ Công an  | Tháng 5/2024                             | Đã hoàn thành chuyển dữ liệu  |                 |                 |              |  |
| 537 | Chuẩn bị hạ tầng và thực hiện kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để liên thông dữ liệu đăng ký tàu cá, nhật ký khai thác thủy sản để khai báo lưu trữ cho các thuyền viên, chủ tàu thuyền trên tàu cá   | Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024<br>Thông báo 344/Tb-VPCP ngày 24/7/2024   | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Bộ Công an  | Tháng 5/2024                             |                               | Chưa hoàn thành |                 |              |  |
| 538 | Tích hợp sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập và thực hiện các thủ tục về đăng ký tàu cá, khai thác thủy sản   | Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024<br>Thông báo 344/TB-VPCP ngày 24/7/2024   | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp Bộ Công an  | Tháng 8/2024                             |                               | Chưa hoàn thành |                 |              |  |
| 539 | Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, xác thực và bảo mật thông tin dùng mặt mã, dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ.  | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Ban Cơ yếu Chính phủ  | Thực hiện thường xuyên                   |                               |                 |                 | Thường xuyên |  |
| 540 | Đẩy mạnh việc triển khai kết nối, tích hợp cơ sở dữ liệu về du lịch với dữ liệu quốc gia về dân cư, nhất là việc triển khai ứng dụng trên VNeID để việc thống kê và quản lý khách du lịch thuận lợi, đồng bộ, chính xác.  | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch phối hợp Bộ Công an  | Thực hiện thường xuyên                   |                               |                 |                 | Thường xuyên |  |
| 541 | Đánh giá, sửa đổi Nghị định số 91/2005/NĐ-CP quy định về Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng.   | Thông báo 1186/TCTTKĐA ngày 23/02/2024  | Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch  |  |                               |                 | Đang triển khai |              |  |
| 542 | Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức trong việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; Tuyên truyền, phổ biến tới người dân tầm quan trọng của xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia qua Tổ công tác triển khai Đề án 06 các cấp và các phương tiện thông tin đại chúng  | - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Công Thông tin điện tử Chính phủ và các cơ quan thông tấn báo chí trung ương, địa phương phối hợp Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông | Thực hiện thường xuyên                   |                               |                 |                 | Thường xuyên |  |
| C   | <b>Nhiệm vụ của các địa phương</b>  |   |   |  |                               |                 |                 |              |  |



|    |   |  |  |  |  |  |                 |  |
|----|---|--|--|--|--|--|-----------------|--|
| 1  | Chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các cấp thuộc địa phương minh quản lý thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước; chỉ đạo Sở GDĐT hướng dẫn các trường học thu học phí và thực hiện các khoản thu – chi khác qua phương tiện điện tử bảo đảm đúng mục tiêu, lộ trình của Quyết định số 27/QĐ-UBND  | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022             | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương                       | Tháng 12/2022  |  |  | Đang triển khai |  |
| 2  | Chỉ đạo đối soát, làm sạch dữ liệu về tiêm chủng, dữ liệu an sinh xã hội và dữ liệu của các hội, đoàn thể theo hướng huy động tổng lực các nguồn lực như: thành viên Tổ Công tác Đề án 06 cấp xã, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... thành một Tổ để rà soát chung tất cả các dữ liệu cho hiệu quả, tiết kiệm, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, đồng bộ, thống nhất với CSDLQG về dân cư và CSDL hộ tịch điện tử theo đúng quy định pháp luật | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022             | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương                       | Thường xuyên   |  |  |                 | Thực hiện thường xuyên                       |
| 3  | Bổ trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ  | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | UBND các tỉnh/thành phố phối hợp Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Tháng 2/2023   | Đã hoàn thành bổ trí kinh phí                      |  |                 |  |
| 4  | Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | UBND các tỉnh/thành phố phối hợp Bộ Tài chính                        | Tháng 6/2023   | Đã hoàn thành tại 63/63 tỉnh thành phố             |  |                 |  |
| 5  | Chỉ đạo điều tra cơ bản theo đặc thù vùng miền để áp dụng, triển khai Đề án cho phù hợp   | Công văn 209 ngày 1/2/2023 của Tổ Công tác         | UBND các địa phương  | Từ tháng 2/2023  | Đã khảo sát, 63/63 địa phương đăng ký mô hình điểm |  |                 |  |
| 6  | Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNEID để đăng nhập công dịch vụ công quốc gia  | Công văn 209 ngày 1/2/2023 của Tổ Công tác         | UBND các địa phương  | Thực hiện thường xuyên   |  |  |                 | Thực hiện thường xuyên                       |
| 7  | Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư ( <i>đặc biệt là lĩnh vực tư pháp và tài nguyên môi trường</i> ) để nâng cao chất lượng, không để mất niềm tin của người dân với các dịch vụ công của Chính phủ. Nghiên cứu triển khai dịch vụ công linh hoạt, sáng tạo để thu hút người dân thực hiện ( <i>tại các khu chung cư, đô thị, hệ thống mới của cấp xã...</i> )                               | Công văn 209 ngày 1/2/2023 của Tổ Công tác         | UBND các địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ                     | Thường xuyên   |  |  |                 | Thường xuyên                                 |
| 8  | Có văn bản yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng DVC trực tuyến hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp   | Công văn 209 ngày 1/2/2023 của Tổ Công tác         | UBND các địa phương  | Quý I/2023   | Hoàn thành   |  |                 |  |
| 9  | Bổ trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính...) để số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hóa dữ liệu cho cán bộ một cửa  | Công văn 209 ngày 1/2/2023 của Tổ Công tác         | UBND các địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ                     | Lộ trình Nghị quyết 50/NQ-CP, ngày 8/4/2022 ( <i>bộ phận 1 cửa cấp xã từ 01/6/2023</i> ) |  |  |                 | Thường xuyên                                 |
| 10 | Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh. Bổ trí trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và truyền thông   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | UBND các địa phương  | Thực hiện thường xuyên   |  |  |                 | Thực hiện thường xuyên                       |
| 11 | Hướng dẫn các trường học thực hiện thu phí không dùng tiền mặt  | Công văn 209 ngày 1/2/2023 của Tổ Công tác         | UBND các địa phương  | Thực hiện thường xuyên   |  |  |                 | Thực hiện thường xuyên                       |
| 12 | Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh thư 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | UBND các địa phương  | Thực hiện thường xuyên   |  |  |                 | Thực hiện thường xuyên                       |
| 13 | Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ | UBND các địa phương  | Thực hiện thường xuyên   |  |  |                 | Thực hiện thường xuyên                       |
| 14 | Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn  | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng CP        | UBND các địa phương phối hợp Bộ LĐTBXH                               | Thực hiện thường xuyên   |  |  |                 | Đã chi trả qua tài khoản số tiền 147 tỷ đồng |

|    |   |   |  |                        |   |  |                          |   |
|----|---|---|--|------------------------|---|--|--------------------------|---|
| 15 | Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử   | Công văn 209 ngày 1/2/2023 của Tổ Công tác              | UBND các địa phương chỉ đạo lực lượng CA phối hợp Bộ Công an | Thực hiện thường xuyên |   |  |                          | 63/63 địa phương đã hoàn thành cấp CCCD                                       |
| 16 | Các địa phương chưa có số hóa số hộ tịch theo quy định của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP triển khai nhập dữ liệu từ Sổ hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo 02 Quy trình số 1050, ngày 09/11/2022 và Quy trình số 1292, ngày 20/12/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp. Chỉ đạo Tổ công tác cấp xã làm sạch dữ liệu của các ngành LĐTĐ, Y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể.   | Công văn 209 ngày 1/2/2023 của Tổ Công tác              | UBND các địa phương phối hợp Bộ Công an, Bộ Tư pháp          | Thực hiện thường xuyên |   |  |                          | 49 địa phương đã số hóa dữ liệu hộ tịch, 14 địa phương số hóa trên nền dân cư |
| 17 | UBND 8 địa phương (Bắc Kạn, Bình Phước, Đắk Nông, Gia Lai, Khánh Hòa, Phú Yên, Thanh Hóa, Vĩnh Long) khẩn trương hoàn thành, kết nối với CSDL quốc gia về dân cư  | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ      | UBND 8 địa phương phối hợp Bộ LĐTĐ                           | Tháng 2/2023           | Hoàn thành  |  |                          |   |
| 18 | UBND 06 địa phương (gồm: Bắc Kạn, Gia Lai, Hà Tĩnh, Phú Yên, Quảng Ninh, Thanh Hóa) chỉ đạo đảm bảo yêu cầu các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu theo hướng dẫn 1552, ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Các địa phương xây dựng Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ về An toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về Công nghệ thông tin, đặc biệt là An toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại đơn vị | Công văn 209 ngày 1/2/2023 của Tổ Công tác              | UBND các địa phương phối hợp Bộ Công an, Bộ TTTT             | Tháng 3/2023           | Hoàn thành  |  |                          |   |
| 19 | Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...). Tạo mã QRcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ      | UBND các địa phương  | Thực hiện thường xuyên |   |  |                          | Thực hiện thường xuyên  |
| 20 | Tập huấn việc thực hiện Nghị định số 104 ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư.   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ      | UBND các địa phương  | Thực hiện thường xuyên |   |  |                          | Đã có văn bản tập huấn, kiểm tra tại bộ phận 1 cửa                            |
| 21 | Chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện, cấp xã thực hiện thu thập, thống kê, rà soát, cập nhật làm sạch các dữ liệu đảm bảo thông tin công dân luôn "đúng, đủ, sạch, sống" theo hướng dẫn của các bộ, cơ quan   | Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ      | UBND các địa phương phối hợp với các bộ, ngành               | Thực hiện thường xuyên |   |  |                          | Phối hợp lực lượng CAX thu thập, rà soát thường xuyên                         |
| 22 | Chỉ đạo Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên Môi trường họp bàn, thống nhất rà soát làm sạch dữ liệu về đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; kết nối, xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhà ở, giao dịch bất động sản   | Thông báo kết luận 1170, ngày 28/2/2023 của Tổ công tác | UBND TP Hà Nội   |                        |   |  | Đang triển khai thí điểm |   |
| 23 | Bổ trí đầy đủ các thiết bị đầu cuối (máy tính, thiết bị mạng, máy scan...) tại bộ phận một cửa để phục vụ số hóa, giải quyết thủ tục hành chính   | Thông báo kết luận 1170, ngày 28/2/2023 của Tổ công tác | UBND TP Hà Nội   | Thực hiện thường xuyên |   |  |                          | Thường xuyên  |
| 24 | Chỉ đạo Công an thành phố Hà Nội tiếp tục đẩy mạnh cấp thẻ CCCD gắn chip, tài khoản định danh điện tử cho người dân để thực hiện các thủ tục hành chính   | Thông báo kết luận 1170, ngày 28/2/2023 của Tổ công tác | UBND TP Hà Nội   | Tháng 7/2023           | Hoàn thành cấp thẻ CCCD cho người dân đủ điều kiện trên địa bàn Thành phố |  |                          |   |
| 25 | Tiếp tục triển khai nhân rộng các mô hình điểm dịch vụ công tại các nhà văn hóa, khu chung cư trên địa bàn Thành phố, tạo điều kiện để người dân thực hiện  | Thông báo kết luận 1170, ngày 28/2/2023 của Tổ công tác | UBND TP Hà Nội   | Thực hiện thường xuyên |   |  |                          | Thường xuyên  |
| 26 | Quản triệt, giao chỉ tiêu cho cán bộ, lực lượng vũ trang, công chức, sinh viên, đoàn viên thanh niên gương mẫu, đi đầu trong việc sử dụng tài khoản VNeID, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tuyên truyền và nhân thân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tuyên truyền người thân thực hiện, từ đó tạo đầu án lan tỏa  | Thông báo kết luận 1170, ngày 28/2/2023 của Tổ công tác | UBND TP Hà Nội   | Thực hiện thường xuyên | Đã có văn bản quán triệt  |  |                          |   |

|    |  |   |  |                        |   |  |                 |                                   |
|----|--|---|--|------------------------|---|--|-----------------|-----------------------------------|
| 27 | Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ tại bộ phận một cửa, xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ, công chức vi phạm yêu cầu người dân xác nhận và mang theo giấy tờ, sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy   | Thông báo kết luận 1170, ngày 28/2/2023 của Tổ công tác | UBND TP Hà Nội                                       | Thực hiện thường xuyên | Đã thành lập đoàn kiểm tra  |  |                 |                                   |
| 28 | Đẩy mạnh truyền thông, tạo sự đồng thuận xã hội, nâng cao nhận thức của người dân, truyền cảm hứng tạo động lực cho người dân tham gia vào quá trình chuyển đổi số.  | Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023                    | UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW                      | Thực hiện thường xuyên |   |  |                 | Thực hiện thường xuyên            |
| 29 | Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động, cho ý kiến, thẩm định, thẩm tra quy định TTHC trong các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; kiên quyết chỉ ban hành TTHC mới trong trường hợp thật sự cần thiết để quản lý, điều chỉnh quan hệ xã hội mới phát sinh.   | Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023                    | UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW                      |                        |   |  | Đang triển khai |                                   |
| 30 | Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống người dân, bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và cắt giảm ít nhất 20% chi phí tuân thủ theo chỉ đạo của Chính phủ.  | Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023                    | UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW                      |                        |   |  | Đang triển khai |                                   |
| 31 | Chủ động bố trí các điều kiện về nhân lực, vật chất, sẵn sàng triển khai khi Bộ Xây dựng và các đơn vị thông nhất giải pháp triển khai đánh số và gắn biển số nhà.   | Thông báo 6897/TB-TCITKĐA ngày 21/9/2023                | UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW                      | Thực hiện thường xuyên |   |  |                 | Thực hiện thường xuyên            |
| 32 | Rà soát, điều chỉnh ngay bãi bỏ các quy định yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu để sử dụng căn cước, định danh điện tử, dữ liệu dân cư để thực hiện các giao dịch, TTHC cho công dân  | Nghị quyết số 121/NQ-CP ngày 11/9/2022                  | UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương           | Thường xuyên           | UBND các địa phương đã có văn bản triển khai ND 104 của Chính phủ, bãi bỏ các quy định yêu cầu xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy |  |                 |                                   |
| 33 | Bảo đảm các điều kiện về an ninh an toàn thông tin phục vụ kết nối, sử dụng dữ liệu trong CSDLQG về dân cư thay cho việc yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu.  | Nghị quyết số 121/NQ-CP ngày 11/9/2022                  | UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương           | Tháng 10/2022          | 63/63 địa phương đã kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư  |  |                 |                                   |
| 34 | 05 thành phố trực thuộc Trung ương tập trung nguồn lực, ưu tiên triển khai thực hiện Đề án 06; trong đó, Thành phố Hà Nội triển khai làm điểm  | Thông báo số 70/TB-VPCP ngày 11/3/2022                  | Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ, TP. Hồ Chí Minh | Thường xuyên           | Hoàn thành triển khai Đề án 06 tại 5 TP Trực thuộc Trung ương, bổ sung thêm Thừa Thiên Huế, Hà Nam, Thái Nguyên triển khai làm điểm   |  |                 |                                   |
| 35 | Chỉ đạo, quán triệt các sở, ban, ngành, UBND các cấp khẩn trương, quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06, các Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ, Kết luận của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ tại các phiên họp triển khai Đề án 06   | Văn bản số 310/TB-VPCP ngày 29/9/2022                   | UBND thành phố Hà Nội                                | Thường xuyên           |   |  |                 | Thực hiện thường xuyên hàng tháng |
| 36 | Chỉ đạo các sở, ban, ngành sớm hoàn thiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ đối với các TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết để nâng cấp, hoàn thiện phần mềm, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đáp ứng yêu cầu số hóa, tích hợp với CSDLQG về dân cư, hạn chế thông tin phải cung cấp đối với những thông tin, dữ liệu đã có trong CSDLQG về dân cư; đồng thời kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, CSDLQG, CSDL chuyên ngành của các bộ, ngành để khắc phục tình trạng công chức, viên chức sử dụng, nhập thông tin dữ liệu trên nhiều phần mềm | Văn bản số 310/TB-VPCP ngày 29/9/2022                   | UBND thành phố Hà Nội                                | Thường xuyên           |   |  |                 | Thực hiện thường xuyên hàng tháng |
| 37 | Chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu hộ tịch, dữ liệu tiêm chủng, dữ liệu an sinh xã hội với CSDLQG về dân cư bảo đảm chính xác và đúng quy định của pháp luật   | Văn bản số 310/TB-VPCP ngày 29/9/2022                   | UBND thành phố Hà Nội                                | Thường xuyên           |   |  |                 | Thực hiện thường xuyên hàng tháng |
| 38 | Thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Chủ động phối hợp với Bộ Công an, Bộ TTTT, cơ quan có liên quan kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết TTHC và chỉ đạo đầu tư, mua sắm trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng để kết nối, khai thác với CSDLQG về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; chủ động triển khai bảo vệ các hệ thống thông tin, CSDL của thành phố   | Văn bản số 310/TB-VPCP ngày 29/9/2022                   | UBND thành phố Hà Nội                                | Thường xuyên           |   |  |                 | Thực hiện thường xuyên hàng tháng |
| 39 | Chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các cấp thực hiện việc chi trả không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước nhằm giảm thời gian, chi phí, đi lại nhiều lần.  | Văn bản số 310/TB-VPCP ngày 29/9/2022                   | UBND thành phố Hà Nội                                | Thường xuyên           |   |  |                 | Thực hiện thường xuyên hàng tháng |

|    |  |  |  |               |  |  |  |                                   |
|----|--|--|--|---------------|--|--|--|-----------------------------------|
| 40 | Chỉ đạo Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở TTTT, Cục C06 - Bộ Công an hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn Thành phố thực hiện ngay việc cấp giấy khám sức khỏe điện tử để thực hiện liên thông thủ tục cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe trực tuyến; cấp giấy chứng sinh điện tử để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh trực tuyến, tiết kiệm thời gian, chi phí cho công dân.         | Văn bản số 310/TB-VPCP ngày 29/9/2022  | UBND thành phố Hà Nội  | Thường xuyên  |  |  |  | Thực hiện thường xuyên hàng tháng |
| 41 | Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bãi bỏ ngay các quy định liên quan đến xuất trình Sổ hộ khẩu để sử dụng căn cước công dân có gắn chip, định danh điện tử, dữ liệu dân cư trong thực hiện các giao dịch, TTHC cho công dân theo thẩm quyền; bảo đảm các điều kiện về an ninh, an toàn thông tin phục vụ kết nối, sử dụng dữ liệu trong CSDLQG về dân cư thay cho việc yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu. | Văn bản số 310/TB-VPCP ngày 29/9/2022  | UBND thành phố Hà Nội  | Tháng 10/2022 | Hoàn thành văn bản chỉ đạo, TP Hà Nội đã kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư  |  |  |                                   |
| 42 | Chỉ đạo cụ thể các cơ quan, tổ chức trong quá trình giải quyết TTHC không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo đúng quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú  | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022 | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương                       | Thường xuyên  |  |  |  | Thực hiện thường xuyên hàng tháng |
| 43 | Đối với nhóm liên thông Đăng ký khai sinh – đăng ký thường trú – cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi: trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Công an, các địa phương nghiên cứu thực hiện giải pháp không xác minh chỗ ở hợp pháp để đăng ký thường trú cho trẻ em   | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022 | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương                       | Tháng 10/2022 | Hoàn thành Thông tư 66, ngày 17/11/2023 của Bộ Công an   |  |  |                                   |
| 44 | Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế về cấu trúc thông tin, dữ liệu và các yêu cầu kỹ thuật kết nối để triển khai kết nối CSDL về hồ sơ sức khỏe người lái xe lên hệ thống của Bộ Giao thông vận tải thực hiện dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe của Bộ Giao thông vận tải  | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022 | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương                       | Thường xuyên  | Hoàn thành văn bản chỉ đạo của Bộ Y tế. Cần tăng cường kiểm tra, đôn đốc các cơ sở y tế  |  |  |                                   |
| 45 | Đối với nhóm liên thông Đăng ký khai sinh – đăng ký thường trú – cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi: trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Công an, các địa phương nghiên cứu thực hiện giải pháp không xác minh chỗ ở hợp pháp để đăng ký thường trú cho trẻ em   | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022 | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương                       | Tháng 10/2022 | Hoàn thành   |  |  |                                   |
| 46 | Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế về cấu trúc thông tin, dữ liệu và các yêu cầu kỹ thuật kết nối để triển khai kết nối CSDL về hồ sơ sức khỏe người lái xe lên hệ thống của Bộ Giao thông vận tải thực hiện dịch vụ công Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe của Bộ Giao thông vận tải  | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022 | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương                       | Thường xuyên  | Hoàn thành   |  |  |                                   |
| 47 | Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip tích hợp thông tin bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí, bảo đảm mục tiêu theo Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số  | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022 | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương                       | Thường xuyên  |  |  |  | Thực hiện thường xuyên hàng tháng |
| 48 | Đối với các địa phương chọn làm điểm, đề nghị nghiên cứu, phối hợp với Ban quản lý chung cư nơi có mật độ dân số cao, hạ tầng tốt, sảnh rộng rãi để đặt máy tính cho người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Lưu ý, nội dung này nên triển khai từng bước, làm có tính thí điểm để nhân rộng ra   | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022 | Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Thái Nguyên, Quảng Ninh | Tháng 10/2022 | Hoàn thành triển khai các điều kiện (lắp đặt trang thiết bị máy tính, internet...) tại các nhà văn hóa, khu chung cư thuộc các đơn vị thí điểm tại Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Thái Nguyên, Quảng Ninh, Bình Dương, Thừa Thiên Huế... để người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến |  |  |                                   |
| 49 | Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Công an về khai báo lưu trữ trên VNeID để quản lý cư trú; yêu cầu 100% các cơ sở lưu trữ trên địa bàn bao gồm khách sạn, lưu trú bệnh viện,... phải thực hiện khai báo lưu trữ qua ứng dụng VNeID  | Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022 | UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương                       | Thường xuyên  | Các địa phương đã triển khai phần mềm khai báo lưu trữ ASM   |  |  |                                   |

|    |  |   |   |  |   |                 |                             |
|----|--|---|---|--|---|-----------------|-----------------------------|
| 50 | Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện  | Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ<br>Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024<br>Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024<br>Thông báo 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024 | UBND các tỉnh/thành phố phối hợp Bộ Tài chính   | Tháng 6/2023   | Đã hoàn thành   |                 |                             |
| 51 | Bổ trí kinh phí triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024<br>Nghị quyết 31/NQ-CP ngày 07/3/2024   | UBND 63 địa phương phối hợp Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư   | Tháng 2/2024   | Đã hoàn thành bổ trí kinh phí   |                 |                             |
| 52 | Phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên thúc đẩy việc cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội chưa có tài khoản. Chỉ đạo chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% người dân đã có tài khoản  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | UBND 63 địa phương  | Thực hiện thường xuyên                                     |   |                 | Thường xuyên                |
| 53 | Tập trung triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng những tiện ích được phát triển từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử để đẩy mạnh thực hiện Đề án 06 và thực hiện lộ trình theo Kế hoạch đã ký kết, ban hành  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | UBND 63 địa phương  | Theo lộ trình đề ra tại Kế hoạch của từng đơn vị           |   |                 | Thường xuyên trong năm 2024 |
| 54 | Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phối hợp với lực lượng Công an, Bưu điện tỉnh/Thành phố triển khai hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | UBND 63 địa phương phối hợp Bộ Công an, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam  | Thực hiện thường xuyên                                     |   |                 | Thường xuyên                |
| 55 | Chỉ đạo tiếp tục đảm bảo hạ tầng và đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu, đặc biệt đối với các lĩnh vực hộ tịch, đất đai, lao động việc làm  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | UBND 63 địa phương phối hợp Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động thương binh và Xã hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường | Thực hiện thường xuyên                                     |   |                 | Thường xuyên                |
| 56 | Giới thiệu địa điểm phục vụ lựa chọn vị trí xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; ban giao mặt bằng dự án để Bộ Công an bảo cáo Thủ tướng Chính phủ bổ sung vào đất an ninh, Chuẩn bị bố trí bảo đảm các điều kiện hạ tầng cần thiết phục vụ xây dựng, triển khai, vận hành các Trung tâm dữ liệu quốc gia (điện, nước, giao thông, camera giám sát an ninh). | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | UBND TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hòa Bình, Cần Thơ, Lâm Đồng   | Thực hiện theo lộ trình thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP. |   | Đang triển khai |                             |
| 57 | Triển khai đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức địa phương về an ninh an toàn thông tin, ưu tiên hình thức điện tử trên phần mềm đào tạo trực tuyến   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | UBND 63 địa phương phối hợp UBND 63 địa phương phối hợp Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông  | Hoàn thành trước ngày 01/7/2024                            | Đã hoàn thành   |                 |                             |
| 58 | Triển khai Kho dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định tại Khoản 10 Điều 23 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP để lưu giữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh   | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | UBND 63 địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ   | Hoàn thành trước tháng 6/2024                              | Đã hoàn thành và kết nối với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia |                 |                             |
| 59 | Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt. Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ. Trong đó:  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | UBND 63 địa phương  |  |   | Đang triển khai |                             |
| 60 | Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, khẩn trương hoàn thành, đưa vào vận hành trong năm 2025  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024   | UBND 63 địa phương phối hợp Bộ Tài nguyên và Môi trường   | Năm 2025   |   | Đang triển khai |                             |

|    |   |  |  |                        |  |                 |              |
|----|---|--|--|------------------------|--|-----------------|--------------|
| 61 | Tổ chức triển khai thí điểm Mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn  | - Chi thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024  | UBND TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Quảng Ninh phối hợp Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan | Quý II/2024.           | Đã hoàn thành và được HDND các tỉnh phê duyệt triển khai                         |                 |              |
| 62 | Nghiên cứu 17 nhiệm vụ thực hiện Đề án 06 Chính phủ triển khai trên địa bàn Thành phố Hà Nội kèm theo Báo cáo số 2551/TCTTKĐA ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Tổ công tác Đề án 06 để lựa chọn, tổ chức triển khai áp dụng phù hợp với tình hình địa bàn, thúc đẩy Đề án 06 gắn theo 05 nhóm (pháp lý - hạ tầng - an ninh, an toàn - dữ liệu - nguồn lực). Khẩn trương rà soát, triển khai ngay dữ liệu đã được số hóa, làm sạch với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm tiết kiệm, tránh lãng phí | - Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024<br>- Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024<br>- Thông báo 316/TB-VPCP ngày 12/7/2024 | UBND các tỉnh, thành phố   | Tháng 4/2024           | Các tỉnh, thành phố đã đăng ký mô hình, đang triển khai các mô hình trên địa bàn |                 |              |
| 63 | Khẩn trương rà soát, triển khai ngay dữ liệu đã được số hóa, làm sạch với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để cắt giảm thủ tục hành chính cho người dân đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí   | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024  | UBND TP. Hồ Chí Minh, Khánh Hòa, Bình Dương, Thừa Thiên Huế, Quảng Ninh, Kiên Giang                                    | Tháng 4/2024           | Chưa hoàn thành  |                 |              |
| 64 | Mở rộng việc triển khai thí điểm đối với hồ sơ sức khỏe điện tử; thu thuế khoán hộ kinh doanh cá thể và đẩy mạnh giải pháp triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền nhằm chống thất thu thuế, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện trong tháng 6 năm 2024.   | Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 05/04/2024  | Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang, Bình Dương, Khánh Hòa, Quảng Ninh                                 | Tháng 6/2024           | Đã chính thức triển khai trên địa bàn các tỉnh                                   |                 |              |
| 65 | Khẩn trương triển khai số hóa dữ liệu hồ sơ tịch, trong đó nghiên cứu giải pháp số hóa trên nền tảng CSDL quốc gia về dân cư để tiết kiệm, tránh lãng phí   | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024  | UBND tỉnh Kiên Giang   |                        |  | Đang triển khai |              |
| 66 | Triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06/CP năm 2024 phải gắn với vấn đề phát triển du lịch và kiểm soát ra vào tại Thành phố Phú Quốc  | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024  | UBND tỉnh Kiên Giang   |                        | Đã ký kết KHPH với Bộ Công an để thúc đẩy triển khai                             |                 |              |
| 67 | Chỉ đạo công an tỉnh trao đổi với C06, Bộ Công an và Cục Kiểm soát THHC, Văn phòng Chính phủ đề xuất triển khai 01 mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp bộ phận một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn.  | Thông báo 2513/TCTTKĐA ngày 29/3/2024  | UBND tỉnh Khánh Hòa  |                        |  | Đang triển khai |              |
| 68 | Đẩy mạnh việc tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh chưa ký hợp đồng sớm đảm bảo các điều kiện về trang thiết bị để gửi dữ liệu lên Công tiếp nhận dữ liệu Hệ thống thông tin giám định BHYT   | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024  | UBND thành phố Hà Nội  | Thực hiện thường xuyên |  |                 | Thường xuyên |
| 69 | Triển khai thí điểm đối với 02 nội dung: <sup>(i)</sup> ứng dụng quản lý cảnh báo cháy gắn với xác thực danh số nhà; <sup>(ii)</sup> quy trình điện tử liên thông giải quyết thủ tục hành chính về đất đai giữa cơ quan công chứng – văn phòng đăng ký đất đai – thuế.  | Thông báo 3151/TCTTKĐA ngày 18/4/2024  | UBND thành phố Hà Nội phối hợp BCA và CATP HN  |                        |  | Đang triển khai |              |
| 70 | Triển khai thí điểm Mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công một cấp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan hành chính có chức năng tiếp nhận, giải quyết và kiểm soát, theo dõi, đánh giá thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thời gian thí điểm từ tháng 9 năm 2024 đến ngày 30 tháng 11 năm 2025; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 10 tháng 12 năm 2025.                | Nghị quyết 108/NQ-CP ngày 10/7/2024<br>Văn bản 5709/VPCP-KSTT ngày 12/8/2024   | UBND các tỉnh Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Quảng Ninh  | 9/2024<br>12/2024      | Đã hoàn thiện tài liệu hướng dẫn, 04 địa phương đã phê duyệt để triển khai       |                 |              |
| 71 | Khẩn trương hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Phần mềm dịch vụ công liên thông theo hướng dẫn của Bộ Công an; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông để tổ chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông.  | Thông báo 6693/TCTTKĐA ngày 15/8/2024<br>Văn bản 5709/VPCP-KSTT ngày 12/8/2024   | UBND 63 địa phương   |                        | Đã hoàn thành triển khai trên toàn quốc  |                 |              |

|    |   |                                     |                    |               |   |  |  |  |
|----|---|-------------------------------------|--------------------|---------------|---|--|--|--|
| 72 | Phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Công an bảo đảm điều kiện hạ tầng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu về an toàn thông tin, an ninh mạng để triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VneID trên toàn quốc từ tháng 10 năm 2024. | Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 08/9/2024 | UBND 63 địa phương | Tháng 10/2024 | Đã hoàn thành triển khai trên toàn quốc |  |  |  |
|----|---|-------------------------------------|--------------------|---------------|---|--|--|--|